

A tropical scene featuring a tall palm tree in the center and another palm tree to the right. The background is a light blue sky with soft, out-of-focus green bokeh spots scattered throughout. The overall mood is serene and natural.

Dưới Bóng Dừa Xanh

Xuân Vũ



Dưới Bóng Dừa Xanh

Tác giả: Xuân Vũ

Thể loại: Tiểu Thuyết

Biên tập: Bach Ly Bang

Bìa: Thảo Nguyên

Created by: <http://isach.info>

Date: 22-April-2017



Kho ebook online

<http://isach.info>

CHƯƠNG 1



hằng Dành lấy hết gân sức nhưng không dựng cây móc dậy nổi. Cây móc phải cao bằng ngọn dừa lão cao nhứt trong vườn mới có thể vò tới những buồng dừa khô trên ngọn. Thường thường khi móc xong thì nó dựng ó gốc dừa để ngày mai móc tiếp.

Sở dĩ nó hạ xuống là để chắp thêm một đoạn. Đoạn này dài hay ngắn là tùy cây dừa cao hay thấp. Những đoạn này có khoan lỗ sẵn chỉ cần đóng chốt tra vào, móc xong lại tháo ra. Thằng Dành ngó quanh quất không thấy ai. Trong nhà có mấy người ở năm:

thằng Tròn thì coi trâu, con Dung thì lo việc com nhóc, xay lúa giã gạo, nhưng bữa nay không thấy bóng dáng ai thấp thoáng. Nó bèn nhảy mương. Nhảy một hơi sáu cái mương dừa, mới đến bờ chuối. Nó vừa bước vừa thở và đi thẳng vào trong bếp.

Thấy con Dung đang lom khom thổi lửa lro bay mịt mù, thằng Dành "hừ" một tiếng. Con Dung giựt mình nhảy tưng lên quay lại, tay ôm ngực, trợn mắt định quát nhưng thấy thằng Dành thì nói giọng dịu dàng:

Làm gì vậy?

- Ai làm gì đâu!
- Làm người ta hết hồn hết vía.
- Có rảnh không ra phụ với lòi dựng cây cù móc lên chút!
- Anh dựng không nổi à?
- Nặng quá lời? Cong xương sống mà không bật lên.

- Tôi đi không được! - Con Dung vừa nói vừa vằn nôi com rồi lấy lá dứa bẻ bóp chụm vào bếp.

Thằng Dành hít hít mũi;

- Nghe mùi cá kho đỏi bụng muốn lẩn - Rồi dịu giọng - Ra phụ dùm.

- Bỏ đi cá khét!

Không phụ thì tôi không phụ lại, đừng có la.

- Phụ gì tôi đâu?

Hổng có hả? Giã một cối gạo, ngâm tù chuối trồng đến chuối trổ, không có tôi tiếp cho mấy hơi thì gạo mốc lên hết ròi.

Bị cái lòng cối khuyết nên phải ngưng lại trộn nghẹn chớ nếu không đi một hơi là trắng cối gạo.

Con Dung nghe tới giã gạo thì ngán ngược nên ưng đi giúp thằng Dành nhưng còn chùng chình.

- Để ở cá kho cạn, tôi nhắt xuống rắc tiêu rồi tôi đi.

Đi nghe. Tôi ra trước tôi chờ.

Nói vậy rồi thằng Dành quảy quả trở ra bờ dứa. Vừa đi vừa đếm thầm xem còn phải móc bao nhiêu bờ nữa. A vườn dứa của nhà ông Cả rộng mênh mông. Ông muốn sát hai cha con thằng Dành lo săn sóc quanh năm:

rửa bẹ, móc trái, vớt lên sân, lột vỏ, đập, cày lấy ruột phơi khô....

Công việc làm không hờ tay, móc trái từ đầu vườn đến cuối vườn thì phải quay trở lại đầu vườn. Dừa khô tới liền liền, móc không kịp.

Những mương dứa khai song song với nhau thẳng tắp như những con kinh nhỏ nằm dưới bóng mát của những

tàu dừa giao nhau. Những bờ dừa ngay ngắn, sạch boong không một ngọn cỏ trên đó mọc thẳng những hàng dừa đủ lứa tuổi. Dừa trồng không ngay hàng như cao su, nhưng trông cũng rất đẹp mắt. Thằng Dành đi trên bờ bao ngạn bọc khắp vườn dừa, như bờ ranh ruộng nhưng rộng hơn. Ở mỗi đầu mương có một cái cản tre dùng để giữ dừa lại không cho trôi ra sông.

Những chú còng gió đang vươn cẳng như những hiệp sĩ quơ gươm dưới vòm trời im lặng, bỗng thấy nước lớn mấp mé ở mé bãi bùn. Những chàng biết lo xa thì thụt vào hang, còn những kẻ phiêu lưu vẫn nhớn nhợ hoặc tìm thức ăn một cách điềm nhiên.

Không rõ chúng thở bằng gì khi nước ngập cả hang? Đột nhiên thằng Dành tự hỏi rồi lượm một cục đất chọi vào đám hiệp sĩ còng làm chúng chạy tán loạn.

vừa lúc đó thì thùng Trốn tới. Trốn ở trần, áo buộc ngang lưng. Nó bảo thằng Dành:

- Móc cho tao một cặp đem ra ruộng coi mày.

Dừa la mà uống cái gì?

- Kệ mẹ, dừa gì đến chùng khát lại không uống. Nước dừa chẳng hơn nước đĩa hay sao?

Bữa nay cô mấy chuyến lúa?

Cả chục chuyến. Trâu mệt nghỉ, cô đến tối thì thôi.

Thằng Dành ngó lên ngọn dừa rồi lắc đầu:

- Móc rớt xuống đất dập hết, nước đâu còn mà uống!

- Vậy mày đi qua mấy bờ dừa xiêm móc cho tao hai trái mau đi. Bỏ trâu ngoài ruộng nó ăn lúa bó vung vãi tùm lum hết.

Thằng Dành nhảy mương qua bờ dừa tơ một chút rồi trở lại ném hai trái dừa cho Trốn, bảo:

- Dừa bung, uống bể bụng không hết một trái. - rồi nhờ thằng Trón tiếp tay dựng cây sào. Thằng Trón đập gốc còn thằng Dành thì đỡ cây sào đứng lên một cách dễ dàng. Thằng Dành dựng vào ngọn dừa rồi bắt đầu móc.

Thằng Trón xách cặp dừa đi còn quay lại:

- Coi chừng nghe? Liệu mà nhảy cho giỏi. Chớ nó rụng ngay xoáy ngo mà một phát là dây tê lê như cá lóc bị đập đầu đó.

Rồi con Dung nó bỏ mà cho coi.

Nghe nói tới vụ con Dung, thằng Dành dừng tay lau mồ hôi, nói:

- Còn mà coi chừng trâu chém mà tét mép, con Đèo cho mà húp nước mắt ới đó.

- Tao húp nước mắt ới thì mà húp cái gì?

- Tao nghe nói thằng Tư Cồ chui lỗ cтіó mò con Đèo bị chi nó nắm đầu, mà biết không? ' Thằng Dành trả đũa lại thằng Trón.

Thằng Trón đầu môi đáp:

- Mò trung bộ ván chớ trúng cái gì?

- Ủ, trúng bộ ván hay trúng cái gì ai mà biết được?

- Bộ mà có rình ngoài hè hả? Để rồi coi con Dung đi chợ bán hàng bông hùng đông đi một mình bị thằng Cồ nó bắt xác, mà khóc không ra tiếng đó.

Thằng Trón nói xong quảy cặp dừa trên vai rồi ới ra đồng..

Ngọn dừa lão cao ngó trật ới. Thân dừa xám ngắt và có ngấn đều nhau. Mỗi ngấn như đánh dấu niên kỷ của mỗi cây dừa. Rễ dừa như hàng triệu ngón tay xòe ra dưới gốc bám sâu vào đất. Khi đã trồng dừa, thì người chú vườn

không còn trồng cây gì khác được trong vườn, vì rễ dứa đã án lan bít đất và tàn phủ kín trên dầm, đi giữa vườn dứa không lo nắng chạm da cũng như đi trong vườn măng cụt sâu riêng vậy.

Thằng Dành đưa móc vào giữa buồng dứa khô giựt mạnh.

Dứa rụng đùng đùng xuống đất, lớp nằm trên bờ lớp văng xuống mương.

Thằng Dành ngược đầu lên rồi nhảy qua nhảy lại để tránh, nếu đứng một chỗ dứa sẽ rơi trúng đầu.

Dứa khô bở cuống, đụng tới là buông tay, buồng nào mới rúm dít, cuống còn dai, giựt ba bốn phát mới chịu rụng hết. Móc xong cây này rế sang cây kế. Mỗi cây chỉ cách nhau vài bước. Lại thò móc giựt. Những con chuột bị động ổ chạy tủa ra chuyền trên tàu dứa sang cây bên cạnh. Một con rơi đánh bịch ngay chân Dành, nằm giữa phơi bụng trắng bóc. Chuột dứa mập và mướt hơn chuột đồng. Tiếp giáp vôi đồng nên vườn dứa này càng ngày càng thu hút dòng họ chuột:

Muốn ăn một bữa "thịt chuột xào lá cách xúc bánh tráng" phải vác cuốc đi thật xa chớ quanh quẩn ở gần đây thì không tìm được một cái hang, vì chúng đã rủ nhau lên ngọn dứa xây thiên đàng chuột.

Dành chưa kịp đưa chân chân bắt thì chú chuột đã bật dậy chạy vọt lên thân dứa và chỉ trong nháy mắt đã lên đến ngọn.

- M nh mà té tù ngọn dứa xuống đất như vậy thì bỏ mùa luôn!

Thằng Dành dựng móc quẹt mồ hôi trán, thở lấy sức rồi lại tiếp. Cây sào như ngọn trường thương tả xông hữu đột bươi đến đâu giặc dứa khô rụng dầm làn khang tới đó.

Thằng Dành thấy mình như một viên tướng đánh nhau với tên giặc cao gấp mười ra ri mình.

Xong một bờ thẳng Dành dựng móc đứng nghỉ. Nó ngó quanh. Vẫn không thấy con Dung ra. Dành biết Dung mắc có. Dễ gì cô nàng chịu ra đây một mình. Vườn dứa mênh mông, người đứng ở giữa vườn la to người ở cuối vườn cũng không nghe.

Thằng Trốn nói xong quảy cặp dứa trên vai rồi ới ra đồng..

Ngọn dứa lão cao ngó trật ót. Thân dứa xám ngắt và có ngấn đều nhau. Mỗi ngấn như đánh dấu niên kỷ của mỗi cây dứa. Rễ dứa như hàng triệu ngón tay xòe ra dưới gốc bám sâu vào đất. Khi đã trồng dứa, thì người chủ vườn không còn trồng cây gì khác được trong vườn, vì rễ dứa đã án lan bít đất và tàn phủ kín trên đầu, đi giữa vườn dứa không lo nắng chạm da cũng như đi trong vườn măng cụt sầu riêng vậy.

Thằng Dành đưa móc vào giữa buồng dứa khô giựt mạnh. Dứa rụng đùng đùng xuống đất, lớp nằm trên bờ lớp văng xuống mương.

Thằng Dành ngược đầu lên rồi nhảy qua nhảy lại để tránh, nếu đứng một chỗ dứa sẽ rơi trúng đầu.

Dừa khô bở cuống, đụng tới là buông tay, buồng nào mới rám đít, cuốn còn dai, giựt ba bốn phát mới chịu rụng hết. Móc xong cây này rờ sang cây kế. Mỗi cây chỉ cách nhau vài bước. Lại thò móc giựt. Những con chuột bị động ổ chạy tủa ra chuyền trên tàu dứa sang cây bên cạnh. Một con rơi đánh bịch ngay chân Dành, nằm ngửa phơi bụng trắng bóc. Chuột dứa mập và mướt hơn chuột đồng. Tiếp giáp vôi đồng nên vườn dứa này càng ngày càng thu hút dòng họ chuột:

Muốn ăn một bữa "thịt chuột xào lá cách xúc bánh tráng" phải vác cuốc đi thật xa chớ quanh quẩn ở gần đây thì không tìm được một cái hang, vì chúng đã rủ nhau lên ngọn dừa xây thiên đàng chuột.

Dành chưa kịp đưa chân chân bắt thì chú chuột đã bật dậy chạy vọt lên thân dừa và chỉ trong nháy mắt đã lên đến ngọn.

- M nh mà té tù ngọn dừa xuống đất như vậy thì bỏ mùa luôn!

Thằng Dành dựng móc quẹt mồ hôi trán, thở lấy sức rồi lại tiếp. Cây sào như ngọn trường thương tả xông hữu đột bươi đến đâu giặc dừa khô rụng đầu làn khang tới đó. Thằng Dành thấy mình như một viên tướng đánh nhau với tên giặc cao gấp mười ra ri mình.

Xong một bờ thằng Dành dựng móc đứng nghỉ. Nó ngó quanh. Vẫn không thấy con Dung ra. Dành biết Dung mắc có. Để gì cô nàng chịu ra đây một mình. Vườn dừa mệnh mông, người đứng ở giữa vườn la to người ở cuối vườn cũng không nghe.

Thằng Dành hơi giận. Nó ngồi xuống tựa lưng vào gốc dừa. Nước lớn thật mau. Mới đây mà đã lé đê mép bờ, ngập miệng hang. Không biết đám hiệp sĩ còng lúc nãy chạy đi đâu?

Móc thêm vài bờ nữa, thằng Dành đi đù đờ xuống mương rồi vác chĩa đến cái cảng chính ở mép sân sau nhà. Dừa trôi theo nước tấp về đây. Thằng Dành chĩa từng trái vút lên sân.

Mặt sân lúc nào cũng ngùn ngụt những đồng dừa. Nó vừa chĩa vừa kêu Dung ra tiếp. Con Dung đang ở trong bếp nghe tiếng kêu vắng vắng thì biết là Dành gọi nhưng không trả lời.

Dung cười thâm:

làm bộ la vạy chớ có chuyện gì đâu!

Từ ngày thằng Dành có dì ghẻ, cha nó đi làm bữa đực bữa cái Thằng Dành phải làm choàng qua công việc của cha nó.

ông Bảy Để cứ ở nhà hú hí vùi bà vợ trẻ hoặc làm việc khác kiếm then mặt để chi dụng hằng ngày. Thiệt ra nhờ vườn dứa của ông Cả mà Bảy Để cuỗm được của ngon bất ngờ.

Một hôm Bảy Để đang bồi vườn dứa với thằng Dành thì có một cô gái đến quơ củi dứa trong vườn. Củi dứa lá dứa trong vườn bán cũng được tiền lắm chớ không phải là đồ độn vũng, còn xe hơi thì dùng than nên miếng gạo bỗng nhiên lên giá.

Cô gái là Ba Mùi lọt vào vườn. Bảy Để không cho cô Ba quơ CÔ Ba năn nỉ ỉ ôi một lát thì cô được tự do.

Bảy Để chết vợ đã lâu chưa ngấm ghé được chỗ nào, còn Ba Mùi là gái quá lứa - như dứa cứng cạy - nghĩa là chưa thành dứa khô nhưng đã qua thời dứa nạo đã lâu. Dứa cứng cạy dùng để kho hoặc làm churen bánh chớ không thẳng dầu. Nước dứa cứng cạy thì ngọt cay, không ngọt dịu như dứa nạo nhưng cũng không lạt nhách như nước dứa khô.

Bảy Để chú ý đến trái dứa cứng cạy đang lấp ló trước mặt.

Ba Mùi có chồng nhưng không bao lâu bỏ về nhà cha mẹ mà người chồng cũng không đến tìm. Tiếng đồn thằng chồng của cô ta là một gã thanh niên có cái "nấp nhạo" cho nên không đáp ứng được sự đòi hỏi của cô gái dậy thì. Ngược lại, có một luồng dư luận khác lại cho rằng cô Mùi không có cái "nhạo" thì nấp dậy vô đâu được.

Câu chuyện "nấp nhạo không có nhạo" hoặc "cái nhạo không có nấp" chẳng ai có thể chứng minh. Đám thanh niên trong xóm chọc ghẹo Ba Mùi. Trắng trợn nhút là thằng Tư Cồ. Một bữa Tư Cồ chân đường Ba Mùi và hỏi:

"Chị có nhạo thật không?" Ba Mùi

chửi rồi bỏ đi thẳng. Lần khác gặp Ba Mùi bắt cá dĩa, Tư Cồ mò tới gần và bảo:

"Cho tôi rờ cái nhạo chút!" Ba Mùi ném bùn vào mặt Tư Cồ nhưng Tư Cồ vẫn không bỏ tạt trà trưa. Bảy Để già tay ấn hơn, không chọc kiểu đó. Nếu thằng kia chỉ có cái nấp nhạo thì dễ ợt. Ta khoe cái trái cà của ta thì ắt cô ta nằm chiêm bao một đêm hai ba giấc. Nhưng Bảy Để hơi ngần ngại vì đồ bể ra mà không được gì thì mang tiếng là già dịch.

Không biết nó có tình ý gì với mình không mà ngày nào nó cũng đến. Một lần Bảy Để bạo dạn hỏi:

"Mai cô Ba đến, tôi chi cho cô củi chắc?" Quả thật ngày mai Ba Mùi lại đến. Ba Mùi cặm cũi quơ củi còn Bảy Để móc bùn bồi gốc dừa. Bảy Để chờ Ba Mùi hỏi "củi chắc", nhưng Ba Mùi không hỏi. Đã vậy thì Bảy Để phải chỉ cho. Móc bùn dưới mương mình mấy ước nhẹp, Bảy Để leo lên bờ và đến ngang chỗ Ba Mùi đang lom khom quơ củi và nói:

- Qua đây củi thiếu gì...

Bất thần Ba Mùi ngẩng đầu lên ngó sang. Chiếc quần cụt ướt bó sát làm nổi lên những điểm gỗ ghề. Ba Mùi cúi xuống bó củi mặt đỏ rần. Bảy Để cứ' đứng đó, nói tiếp:

- Tui biết cô Ba thiếu củi lâu rồi. Phải dùng củi gộc mới hấp bánh được, củi bồi không nhằm gì. CỒ Ba xuống dưới chòi tôi cho củi gốc trâm bầu về chụm. Hà hà, củi gốc mới đượm lâu....

Bảy Để đứng hồi lâu rồi quay đi. Ba Mùi nghe tiếng chân khua tàu dừa xa xa, mới ngừng lên nhìn theo nhưng chỉ thấy có thốt lưng trần. Tuy vậy trong trí cô gái vẫn luôn thấy cái mặt tiền của người đàn ông với bộ ngực nở nang và những bắp thịt khác.

Vài hôm sau, lúc trưa nắng chang chang, Bảy Để đang treo mình trên võng mơ màng thì có một người đàn bà thập thò ngoài cửa. Bảy Để tưởng mình chiêm bao....Xóm chòi vắng teo.

Bảy Để vô cùng rạo rức. Trưa hôm đó, Ba Mùi đã hiểu khúc củi gộc của Bảy Để nó đượm lâu hơn củi bổi như thế nào, và Ba Mùi thấy bao nhiêu thù hận anh chồng cũ đã được xóa tan trong buổi trưa hôm đó.

Rồi Bảy Để không đi bổi dừa nữa. Ba Mùi cũng không đi quơ củi ở vườn dừa của ông Cả, Ba Mùi đi xuống chòi tìm củi gộc.

Rồi Ba Mùi không phải đi đi về về vùi những gánh củi nặng nề.

Ba Mùi ở luôn dưới xóm chòi và trở thành dì ghẻ của thằng Dành.

Thúng Dành lấy làm khó chịu. Nó ở luôn trong chuồng trâu của ông Cả với thúng Trốn, không về nhà nữa để khỏi thấy một người đàn bà không đáng tuổi má nó mà nó bắt buộc phải tôn kính như má nó. Nhứt là sau vụ Ông Chín đánh cô Ba Mùi một trận nên thân, cả xóm đều vô lễ như một trận giặc. Ông Chín đã rình bắt được con gái khi cô ta đi "xin củi" dưới chòi Bảy Để. Ông Chín tóm tóc con gái lôi bằng ruộng về nhà. Ông buộc vào cột đập bằng củi dừa rồi xé hết quần áo của Ba Mùi. Ông còn định lấy lửa đốt nhưng bà vợ can và mở trói cho con gái bảo từ rày đừng như vậy nữa. Ba Mùi không nói gì, nhưng hôm sau

thừa lúc ông già đi vắng, Ba Mùi bỏ quần áo vô thúng bưng đi thẳng xuống chòi Bảy Để ở luôn.

Rồi Ba Mùi có con. Một đứa rồi hai đứa. Bảy Để cũng không đến nhà ông Chín, nhưng cho con đem cá mằm lên biếu, 'ông ngoại bà ngoại' đều đều. Lần đầu ông Chín ném ra sân và quát ầm ỉ. Nhưng mấy lần sau, bà Chín không nói không rằng cứ đem cá làm, kho hoặc nấu canh ăn xong bà mới hỏi cá ngon không?

Ngon quá? Chửi cho hung vào, canh càng ngọt hơn. Ông Chín vỡ lẽ ra là cá của thằng "rể" trời đánh. Chuyện rồi cũng nguôi dần.

Bây giờ thì Ba Mùi trở thành vợ Bảy Để không có giấy tờ gì hết, nhưng chẳng còn ai dèm pha.

Chỉ tội nghiệp cho thằng Dành. Còn Bảy Để thì cũng thấy như có tội với con, nên nghe phong phanh người ta cặp đôi con Dung với thằng Dành thì có ý mừng. Hai đứa coi bộ xứng đôi. Bảy Để mong cho chúng nên vợ nên chồng cho yên phận chúng mà mình cũng yên tâm.

ông Nhứt có nghề đan rổ, thúng hay bất cứ thứ gì bằng tre trúc:

Lốp lờ, giỏ, rổ thưa, rổ dày, rổ xúc bùn, sịa phơi cau khô, ' thúng, nia, cả rổ đi chợ là loại rất khó đan. Đan long một một mẹ hai con, chân rổ cặp bằng vành tre mỏng, nắp tràng phải đan bông dâu, miệng rổ và vành nắp tràng phải chạy chơn rít. Loại rổ này chỉ mấy cô gái nhà giàu mới dùng đi chợ, còn nhà nghèo thì không rớ tới nổi. Đan một cái loại này bằng đan mười cái thúng, hai chục cái rổ thưa, nhưng ông Nhứt vẫn đan như thường. Không khi nào ông hờ tay. Tre trúc ó đâu ông cũng tìm tới mua đem về lớp xài lên, lớp quăng ngâm dưới mương.

ông chỉ có một cái tật:

rượu. Rượu đối với ông là thuốc trị bá chứng. đau lưng, nhà giàu đi mua hải cẩu bồ thận hoàn, thuốc Nhành Mai, thuốc ông Tiên của hiệu Võ Đình Dần bán 4 cắc một hộp tiên đầu mà mua. Ông Nhứt chỉ cho một be xị để vô máu, bệnh gì cũng tan.

Mệt mỏi tứ chi, mắt mờ tay run, đờn hay lồi, tổng vô một ly trở lại nhắm lệ sáng mắt lên. Cơm không rượu, không ăn. Nhịn cơm thì nhịn, rượu thì không. Văng một cữ rượu, ông Nhứt ngáp sái quai hàm, ngáp ra nước mắt, rồi đứng dậy không vót nan nữa.

Bà Nhứt biết tánh chồng cho nên trong buồng bao giờ cũng có một chai giấu dưới đít thạp gạo phòng khi lồi lửa tắt đèn".

Một hôm, Bảy Để đích thân đem trà rượu đến tạ lỗi với ông bà già vợ. Ông Chín quên chuyện cũ và thấy "thằng rể" cũng biết điều. Nhưn đó Bảy Để nhỏ ông già vợ đi đến nhà Nhứt Mẫn đánh tiếng dùm.

ông Chín vui vẻ nhận lời như một sự hàn gắn tình cảm giữa đôi bên. Gặp lúc ông Nhứt đang lè nhè chê rượu khét, ông Chín ngồi xà vào mâm, như mọi lần hai bên vẫn thường uống rượu với nhau, và có lần hai bên đã suýt làm suối với nhau:

ông Nhứt định cưới cô Ba Mùi cho con trai ông, nhưng ông Chín lại chê ông Nhứt là thằng cha "tối ngày mò, mò ba cái nan tre và lặn lưng xị rượu cho nên câu chuyện không thành. Bây giờ ông Chín lại sang làm mối cho thằng cháu ngoại "hoang đàng chi địa" của ông. Ông Nhứt cười thăm trong bụng:

làm suối vôi ông ngoại nó chưa chắc tao đã thềm, huống chi làm suối với tên "hãm" con nít! Người say rượu thường nói thật. Cho nên ý nghĩ nó không nằm lâu trong bụng

ông Nhứt. Nó biến thành lòi, bay đi khắp xóm, ròi đến tai ông Chín. Ông Chín xuống chòi học tâm hợp tề với thằng rể. Và hai cha con bèn không hẹn mà nên. Cả hai cùng khai chuyện cũ của vợ Nhứt Mẩn. Số là vợ Nhứt Mẩn đi chợ bán bánh hằng ngày.

Người ta đồn rằng lân nọ mù đi chợ sớm, bị một thằng chết đê ở nhà lồng chợ. Cho nên cả bầy con của Nhứt Mẩn đứa nào đứa nấy xấu như ma lem, đen thui đen thui như cột nhà cháy, nhưng con Dung thì lại trắng trẻo và 'ónh đẹp hơn con gái trong xóm. Ông Nhứt cũng ngờ ngợ như vậy, nhưng đã có một bầy con ròi, làm gì bây giờ?

Một phen ông Chín say rượu tù chòi lội về vườn bèn đến đứng trước ngõ nhà ông Nhứt Mẩn vạch quần xổ tồ tồ rồi bảo:

- Nè, cái thằng chết nó đúc cốt vậy in à tài đó chó, ông Nhứt nó? ông tráng men rất kỹ mà cất vẫn lộ nguyên hình!

ông Nhứt Mẩn đang ngồi đan thúng, bị chọc trúng tim đen bèn đứng bật dậy vác ngọn mác ra đuổi chém ông Chín, nhưng vì say, ông trượt ngã sóng sải, ngọn mác văng ra xa lắc. Không biết có thấy tai họa sắp đến hay không mà ông Chín cứ đứng xìa xói vào nhà:

- Nè, thằng chết còn trong chợ. Nay mai nó ra nó nhìn con nó dẫn về Tàu đó!

Chuyện chửi nhau cũng làm vỡ lở xóm làng không kém chuyện ông Chín đánh con gái năm trước, nhưng ròi cũng êm dần trong quên lãng. Chỉ tội nghiệp cho con Dung và thằng Dành.

Chúng nó đã lỡ thương nhau.

CHƯƠNG 2



hằng Trón đang "tri" sân đập lúa sau nhà. Mặt sân rộng được viên bằng hai hàng dừa và ao cá nuôi, còn một bên thì giáp với thêm nhà. Thằng Dành đẩy hết những bụi cỏ còn sót ở rìa sân.

Xong nó móc đất sét ở bờ ao đem trám những lỗ nẻ để chút nữa thằng Trón đẩy xe "bù ịch" tới.

"Tri" sân bằng phân trâu là một cách quét trần một lớp "hồ" mỏng trên mặt để lúa hạt không lọt xuống lỗ nẻ và trộn với bụi dế. Chiếc xe bù ịch dùng để đẩy đất, bánh bằng gỗ đặc bị bỏ quên trong nhà kho, nay được lôi ra. Nó chỉ còn cặp gọng và chiếc bánh gỗ. Thằng Trón lấy cái đít bung cũ đặt lên làm thùng xe rồi hết đầy phân trâu, lẫn rơm nát. Nó kì cạch đẩy trở lên sân và bảo chứng Dành giúp một tay. Thằng Dành lấy chiếc gàu xà nách cũ múc nước mương lên tưới vào đồng phân trong lúc thằng Trón dùng chân đập. Nước phân trâu màu cỏ úa chảy tràn ra kẽ nan, lan ra mặt đất. Bàn chân nó chưa hề biết đôi guốc, chỉ quen dẫm trên dế khô, đất cày bùn sinh gai góc, da chai cứng, đập lửa không biết nóng, gai đâm không lủng, thì phân trâu và rơm đối với nó mềm mại biết bao. Sáng bữa nào mà nó chẳng dùng chân hết vài ba "trát" phân trâu.

Cứ đập hết một gàu nước nó lại dòi xe, thằng Dành lại dội nước, nó lại đập. Phải mất năm sáu xe mới phủ khắp mặt sân. Hai đứa đi làm lảng những việc khác rồi trở lại. Mặt sân đã khô, phẳng lì và trắng xám. Nó lại trán tiếp lớp thứ hai. Như vậy, sau khi làm xong lúa nhà, mặt s(In vẫn còn láng tễ, hàng xóm sẽ đập lúa nhờ.

Thằng Dành giúp thằng Tròn nhưng mất lại láo liên nhìn vô nhà bếp. Mùi mắm kho từ trong đó bay ra làm đói bụng điếng.

Thật ra nó mong tới bữa cơm để vô gặp con Dung để hỏi có gì hôm qua hứa ra giúp dựng cây sào rồi không ra.

Nó không biết là con Dung bị Ông Nhứt Mẩn "chần" nên hôm nay không đến làm. Ông bảo con gái:

Chớ có rớ cái thằng đó. Tao không có làm suốt với thằng cha Bảy Để đâu. Cái trống không nên nết chui biệt dưới chòi dám ló ra ngó mặt ai mà làm suốt?

Con Dung không nói đi nói lại Còn bà Nhứt thì có ý không muốn hai bên chửi bới nhau nữa. Lão già Chín cứ nhè vết thương cũ của bà mà móc. Mỗi lần lão chửi là mỗi lần bà Nhứt ê mình với chồng. Ông Nhứt tức giận, ông đánh chó đánh mèo, ông ném cái cửa cùn, ông chửi cái mác lục, ông đá cái mê rổ mà ông đá sai...

ông biết lão Chai thù ông tận xương vì ông từ chối thằng thừng, còn lão Chín thì di đâu cũng nói bô bô cái miệng chuyện xưa tích cũ, rồi kết luận:

"TAD sọ dùm cho thằng Dành nó lấy con Dung rồi nó không có về bến Tàu được chớ! " Người ta hỏi tại sao, thì ông đáp:

"V con Dung nó ăn cơm cháy hằng ngày! Hà, chết mà ăn cơm cháy là hết về Tàu. Người mình lấy sấm cũng hết về Tàu luôn". ' ông Nhứt đau lắm, chuyện không ai nhắc tới nữa, bỗng nhiên bị moi ra. Ông Nhứt ân hận vì đã phang cho lão một đòn đau điếng. Nên lão trả lại một võ nặng gấp mười, cũng vì ba cái rượu. Cắn vào rồi thì quên hết. Ông chỉ thấy "cái bị trên lưng người khác, còn cái bị trên lưng chính mình thì không thấy". Đó là triết lý ở đời Mặt mình thổ tảo ê chề Lại mong lấy c...mà rê chân người Đó

cũng là tâm lý của những người hờ hờ là vác chiếu vô làng thưa kiện để mong được mấy vị hương chức xử cho thẳng, chẳng ngờ bị đối phương kiện ngược lại, rồi mang đầu máu trở về.

ân hận:

"giá đừng thưa nó thì có hơn không?".

Một hôm ông Nhút mắng Dung:

- Mà y đùng có giống con gái mẹ mà y, năm ngựa cho người ta đè:

Cái thằng Dành là thứ đồ ngủ chuồng trâu, tao không có cho vô nhà này, "của nó đâu cô bịt vàng mà mà y ham?"
Con Dung bị dồn vào chân vách buộc phải trả lại:

Con đâu có ham mà ba nói vậy?

Không mê sao ngày nào mà y cũng lôi đầu mà y tới tìm -
Ba đợ con cho ông Cả để trừ nợ lúa, chó con đâu có ham gì ông Nhút Mẩn khứng lại, chơi với, lặng ngắt.

Bữa nay con Dung không đến. làm bếp Bà Hương. Thằng Dành ngẩn ngơ. Nó xách hai gàu nước xối ra ri cuối cùng cho thằng Trốn rồi lại thêm nhà ngời ngó, môi đây mà mặt sân láng bóng một màu, không còn lỗ nẻ, không còn ổ bụi.

Những bó lúa chở về đặt trên sân sẽ như con gái nhà giàu nằm trên chiếu mới.

Dành à!

- Dạ.- Thằng Dành đáp ngay vì biết đó là tiếng gọi của bà Cả - Mà y vô chợ đón thằng Bảo về chút! Nó về tới trong rồi chắc!

Dạ! - Vừa "dạ" xong thằng Dành xuống chuồng trâu lấy áo bà ba cụt tay vừa xỏ vô vừa chạy. Bảo là con trai út của bà Cả.

Bảo đi học trên tỉnh, bãi trường Tết về nhà chơi. Thăng Dành vừa đi vừa chạy lốc thốc trên đường.

Mặt đường khô trắng, nhà cửa ở lẫn khuất trong vườn. Từ dưới ruộng, hương lúa chín theo gió chướng trên miền bay về thơm ngát. Người đi trên đường tấp nập. Đông nhút là nhà nông gánh lúa về sân. Những chiếc xe trâu bánh gỗ đặc di chuyển chậm chạp trên đường. Tiếng cót két nghe như đờn cò kéo một bản nhạc dài không dứt. Những con trâu rướn cổ kéo, mũi thờ phì phì, miệng rớt dãi, móng nện nặng nề trên mặt đất, trong lúc những chú gà trống, những mụ gà mái dắt cả đàn con chạy theo sau tha hồ mổ lúa rụng, reo mừng như được ăn những bữa cỗ chưa từng thấy.

Thăng Dành đi mút đường đất bước lên lộ đá thì thấy đau chân. Nó nhó là từ hồi nào tới giờ nó chỉ đi chợ có vài sân.

Cho không xa lắm, nhưng không có chuyện gì thì không đi. Nó nghe nói dân ở chợ dữ dằn và hay lừa gạt, bán buôn thì nói thách, không thật thà như ở vườn. Nó không thích đi nhưng bà Cả sai thì không cãi được. Nó đi một khoảng lộ đá thì tạt vào đê.

Nó không biết bến xe ở đâu. Nó hỏi một tên chủ tiệm chết mập ú thì tên này cau có làu bàu:

Chỗ làu xe làu thì ở ló là pểnh xe há!

Thăng Dành thấy xe ngựa chạy lên chạy xuống dốc cầu người ta đứng lúm xúm, có người xách gói ngong ngóng, có kẻ lại di guốc thì đoán đó là bến xe, nên đi iân tới và đứng xớ ró bên gốc cây.

Trời nắng chang chang, mấy người chỉ nhờ cái bóng cây me còi che cho như cái lọng rách tả tơi.

Bỗng mọi người nghênh cổ về phía dốc cầu. Có tiếng lặc ngựa khua thanh thao. Rồi một con ngựa Ô bỏ vó kiệu

càng lúc càng gần. Một người ngồi chễm chệ trên lưng, đầu đội nón vải rộng vành chòm nón bóp ba khía, quai nón thòng dưới cằm.

ông Cai Hớn!

Con heo nọc hai chân?

- Thằng già mất nết!

Mỗi người một phách, đám bộ hành xàm xì về người cô ngựa phóng qua trên lộ đá trước mặt họ. Thằng Dành giựt mình.

Nó tự hỏi:

Sao người ta dám nói như vậy đối với một kẻ quen oai nhứt lành mà hương chức hội tề đều móp sát. A ong Cai nổi tiếng như vậy vì ông hay đi săn. Ông không cần phải bắn cò bắn diệc, mà ông săn người đặc biệt là con gái tá điền mà sau này thằng Dành lẫn con Dung đều trở thành nạn nhân.

Thằng Dành rước cậu Bảo về xong, ra đồng chở lúa tới chli~êu mới về. Công việc đồng áng bận rộn lu bù, bà Cả thiếu người, nên cơm nước xong bà bảo thằng Dành đi kêu con Dung sáng mai tới làm.

Thằng Dành nốc một tô nước mưa giải khát, được lệnh bà Cả thì đông đi một mạch. Nó đang muốn gặp con Dung để hạch hỏi xem tại sao hôm trước hứa ra dựng tiếp cây cù móc mà không ra bờ dừa.

Nó chưa hết bàng hoàng về người con gái mặc đồ dầm.

Nó ngồi dưới thùng xe ngang vôi anh đánh xe ngựa mà ngượng ngùng vô cùng. Nó tự nghĩ không biết đến bao giờ nó lười được ngồi trên cái băng xe sang trọng đó, từ chỗ nó ngồi đến đó không bao xa, nhưng chẳng bao giờ nó vôi tới. Nó chưa bao giờ thấy ai đẹp đẽ như vậy. Trong

đời nó, nó chỉ quen nhìn con Dung, con Đèo và mấy đứa con gái trong xóm cùn mần, quần áo thô so, tay lấm chân bùn chớ có ra ri nào trông thấy một cô gái đẹp như tiên vậy đâu. Nó cũng không hề nghĩ rằng trên đời lại có kiểu ăn mặc gì lạ lùng như vậy. Cặp chân lòi hằn ra ngoài, còn guốc gì mà gót nhọn như mũi dao cắm xuống đất. Lại còn đứng riêng nói chuyện với cậu Bảo giữa chợ ai đi qua đi lại cũng lờm nguýt. Con Dung có bao giờ dám nói với nó đến trọn ba câu đâu. Chỉ hai câu cà hục cà hai là bắt đầu chạy trốn.

Nhà ông Nhứt ở gần mé lộ. Thằng Dành hồi hộp quá. Tuy nó được linh bà Cả mà nó vẫn sợ, y như là lén lút. Nó sợ gặp ông Nhứt say rượu. Ông say nhiều hơn tỉnh.

Từ hôm hai bên bới xấu nhau, thằng Dành thấy cái vụ của nó vò con Dung quá mong manh. Và nó càng sợ chạm mặt ông Nhứt. Thằng Dành nghe có mùi phân ngựa trên mặt đường. Nó giựt mình nghĩ, thì ra Cai Hớn đã tới đây và con Dung không đến làm là để cho lão coi mắt? Có lý nào? Con Dung là đứa con gái quê mùa, ổng đâu có thèm ngó tới.

Nó hơi hoang mang nhưng rồi tự tìm lý do giải đáp để được yên ổn...Không đời nào ông Cai mó tới cái đám hèn hạ này.

Thằng Dành đến sân nhà ông Nhứt thì khựng lại. Mớ nan tre và chiếc mác lười trắng hếu lạnh người nằm bên manh đệm.

Chắc ông Nhứt vừa vô nhà. Nó sợ quá. Nhưng nói vưng linh bà Cả chắc ông Nhứt không dám la. Nó sấn tới vài bước. Nó dừng lại vì nghe có tiếng cãi vã trong nhà. Ông Nhứt quát tháo:

Bà không nghe tôi thì mùa tới ổng lấy ruộng lại, lấy gì làm?

- Thà nghèo cạp đất ăn chớ tôi không chịu chuyện kỳ cục đó. Thằng Tùng khạo của ông đã gia hạn cho mình, con nhỏ không tới ông sẽ đòi lúa ruộng mùa rồi bà cạo đầu tôi bà trả được không?

Xoảng xoảng!

ông Nhứt ném vô cái gì, rồi tiếng con Dung rú lên:

- Ba đừng đánh má, ba đừng đánh má.

Để ông làm gì làm! Cho ông giết tao là cùng.

Tại bà mới ra nông nổi này.

Tại tôi...gì?

- Không tại hả?- Ông Nhứt gầm lên.

Thằng Dành núp trong bụi chuối lắng nghe, không dám bước vô nhà. Ông Nhứt la hét một hồi rồi ra sân. Mắt ông đỏ lừ.

ông đi ba xí ba tú đến bên bụi chuối vừa vén quần lên thì đụng thẳng Dành. Ông lúi lại, trợn mắt:

- Trạng ăn trộm!

Thằng Dành bị phát hiện bất ngờ không chạy được, nên đứng chết trân, ú ớ. Ông Nhứt quát:

- Mà đến mò con gái tao giữa ban ngày hả? - Vừa nói ông vừa đưa tay tóm ngực thẳng Dành lôi tuốt vô nhà.

Bên trong bà Nhứt và con gái đang khóc lóc, thấy ông Nhứt dắt thẳng Dành vào, càng hoảng hốt. Con Dung thì chui tuốt ra sau vườn còn bà Nhứt thì đứng trân trân không biết chuyện gì lạ vậy ông Nhứt buông thẳng Dành ra rồi ngồi lên góc ván, sẵn chai rượu còn đó, ông róc ra, nốc vài ngụm rồi hất hàm:

Mày đi đâu?

- Dạ...dạ...

- Mà có nói thiệt không?

- Dạ...dạ...

Tao không có gả n~ cho mà y đâu? Mà cưới nó rồi mà y lấy gì nuôi nó? Mà bỏ đói nó, nó đi ăn mà y làm sao?

Thằng Dành đứng chết trân, mồ hôi ra khắp người, vừa sợ vừa căm tức, chẳng biết chống trả ra sao. Ông Nhút cứ đứng đĩnh tu rượu một cách khoái trá. Ông nhìn thằng Dành rồi đi ra sân xách cái móc vót vào. Ông lêu lêu trước mặt thằng Dành:

- Mà hỏi cái lưới móc này này.

Thằng Dành né qua rồi nói:

- Tôi đi lên đây kêu cô Dung xuống làm cho bà Cả.

- Kêu gì, mấy đừng có đặt chuyện.

Nhà không có người làm nên bà Cả biểu tôi lên kêu cô Dung xuống giúp chớ tôi đâu có đặt chuyện gì!- Thằng Dành đã hết sợ, cứng cỏi trả lời.

- Thiếu gì người làm mướn mà bà cứ kêu con Dung.

- Tôi không biết. Bà biểu tôi đi thì tôi đi. Ông không cho cô ấy đi thì tôi về.

Nói xong thằng Dành quay đi.

Ông Nhút quát:

Khoan đã!

Thằng Dành đứng lại quắc mắt ngó lão già. Thử coi ông àm gì cho biết. Ông Nhút hỏi giọng gần bình thường:

- Mà liệu mà có thương nó thiệt không?

Thằng Dành lựng khứng không có sẵn lời đáp già đã dỗi thái độ nên nó đứng im.

- Mày về mày biểu tượng tía mày đến đây nói chuyện với tao.

Thằng Dành nghe lũng bùng hai lỗ tai. Người nó nhẹ nhõm như bông, óc nó như đặc lại đen thui không còn suy nghĩ gì được nữa. Nó tù tù ra cửa, chân bước gập ghềnh không hiểu mặt đường long chong hay chân nó run rẩy. Nó không hiểu lão già có say rượu không?

Bà Nhút bước ra ngồi trên góc ván, chò cho thằng Dành đi khỏi sân, bà bảo:

- Tôi đã nói vôi ông tù lâu rồi, người ta nói chuyện đàng hoàng với mình, mình lại chửi bới người ta. Cho nên bây giờ mới ra nông nỗi này.

Bà để đó tôi lo.

- Lo gì kịp nữa mà lo.

- Sao không.

Ông Nhút giải thích ý dình của ông cho bà nghe.

Tôi biết chữ nghèo đem tới mọi điều dở tệ. Thiếu lúa ruộng Cai Hớn nên nó đòi bắt con gái mình trừ chớ gì. Đầu dây mối nhợ cũng do thằng Tùng khạo Sít.

Nó vừa coi ruộng vừa đánh xe ngựa cho Cai Hớn. Nó là anh của Bảy Trừ. Hai anh em ruột nhưng tâm tánh khác nhau và thờ hai chủ khác nhau. Do đạo đức của ông Hội mà Bảy Trừ quản điền đàng hoàng. Còn Cai Hớn xảo quyệt nên tên từng khạo cũng lấu cá Chủ nào tố nấy.

- Sao ông biết rõ vậy?

- Chuyện nào tôi lại không biết. Tôi đoán trước có sự này từ lâu rồi.

Sao ông không nói cho tôi biết?

- Nói để bà la bài hải lên om sòm chớ được cái gì?

Vừa rồi Từng Sít đến đòi lúa ruộng. Ông Nhút xin hẹn để mùa tới đong đú. Sáu Sít thấy con Dung bưng nước ra thì mắt nháy lia. Sáu Sít uống nước rồi nói:

"Vôi ai chớ với chú Nhút thì ông Cai sẽ không làm khó dễ gì đâu..." Hấn nói vậy tức là có chuyện rồi. Hấn là tên chó săn rằm khắp nhà tá điền mà. Vợ ai coi kha khá, con gái nhà nào mới lớn lên hấn cũng tìm cách gài bẫy để bắt đem về dâng cho Cai Hớn.

Cai Hớn là tên già không bó, nhỏ không tha, cho nên trọng dụng Sít Ông Nhút nói:

Tôi không ngán nó đâu!

- Nó nào? ' Nó nào cũng được hết. Tôi có đủ cách chơi. Nhà giàu sợ nhà nghèo chớ nhà nghèo đâu có sợ nhà giàu.

Măn đời ông chỉ nói ngược.

- Tôi nói vậy mà ngược à?

- Xuôi với ai mà xuôi?

- Tôi nói cho bà nghe. Thằng nhà giàu có của muôn của vạn, vợ năm vợ ba, nó muốn sống để hưởng, nên nó sợ chết. Chớ thằng nghèo cô cái mẹ cái Ơ với tấm đệm rách, hưởng cái gì mà sợ.

Bà cứ tin tôi đi. Tôi bảo thằng Sít một câu là Cai Hớn co vùi ngay.

- Bảo câu gì?

Câu gì đề rồi bà coi mà!

- Ông định làm gì mà bảo thằng Dành kêu Bảy Để tới?

Tôi có chuyện nói!

- Nó không tới, mình muối mặt..

Nhút định nó sẽ tới.

- Xí, ông chỉ nói miệng 'tài.

- Để rồi bà coi! Bảy Để sẽ tới với trầu rượu đủ lễ nói chuyện với tôi.

- Ông chửi ông già vợ nó như vậy, nó vác mặt tới à?

- ăn thua gì. Hồi năm ông Cai Tập với Huyện Ngãi giành đất của nhau, mượn du côn chém lộn để thị Oai đã đời rồi cuối cùng lại làm suối với nhau ai mà không biết. Đám cưới lớn nhứt vùng này, bò heo vật ngã cho dân nhậu hả hê.

Ông Nhút tiếp:

- Ăn thua là hai đứa nó, không phải tôi với Bảy Để. Suối gia thuận thảo, một năm gặp một lân là quý lắm rồi.

- Từng Sít nó đã mở hơi như vậy, ông lại bảo Bảy Để đến nói chuyện rồi ông Cai Hớn ồng để yên cho mình à?

- Thói đời hể đập gai thì lấy gai mà lễ. Ngô biển phải tùng quân. M nh gả con Dung cho thằng Dành. Thằng Dành đang ở cho ông Cả, ổng thuộc cánh Hội đồng 'Nhơn. Ông hội đồng là người oai quen và đạo đức nhứt ở đây, còn Cai Hớn sánh sao được với ông Hội. M nh dựa vào ông Cả, Cai Hớn không dám dụng. Bà hiểu chưa?

Thấy chồng nói lang bang, bà Nhút chân lại.

- Nhưng mình dựa người ta, người ta có cho mình dựa hay không?

- Mình dựa vào người ta, người ta cũng cần mình chớ.

Cần cái gì?

- Cần cái muỗng vừa đựng với chén kiêu.

Muống vừa nào đựng với chén kiêu nào?

Bà hỏi tới nơi! Bà cứ lo cái nồi com của bà đi, còn vụ này để tôi ông Nhứt Mẫn uống rượu một cách tinh tảo hơn bao giờ hết. Ông vừa uống rượu vừa ngẫm nghĩ chớ không uống suông như mọi khi.

Bây giờ ông Nhứt hơi ân hận. Gây chuyện với hàng xóm là điều không tốt. Lại nữa biết đâu con Dung đã có gì với thằng Dành.

Nếu nó lô iâm mà thằng kia bỏ thì chẳng khác chi mình hại con mình. Thói đời hể gái trai đã dính ăn dính thua với nhau rồi, dù gì bên gái cũng chịu thiệt.

ông Nhứt uống rượu một mình nhưng ông thấy ông hoạt bát lắm. Những luồng ý nghĩ đan qua đất lại như những chiếc nan trên một cái rổ. Bữa nay bà Nhứt không ghét cái mặt ông già say rượu như mọi ngày. Bà đi lục lạo mấy ổ gà ổ vịt.

Bà ra sau nhà múc một viên nước. Rồi đem hết mấy ổ trứng ra ri lướt thả vào. Trứng nào nổi thì bà vớt ra, lau chùi sạch lại ổ, trứng nào chìm, thì bà đem đi luộc. Mấy trận sa mưa giông vừa qua, trời sấm sét dữ quá, trứng gà trứng vịt đứt ngòi nên bị ung bộn bàng. Luộc xong bà đem lên cho ông Nhứt.

Bà kêu con Dung đi cắt mấy ngọn rau om, rau răm, nhưng không nghe nó trả lời.

Bà chạy ra sau vườn tìm khắp nơi cũng không ngó thấy.

Bà chạy vào, hốt hải, quát chồng:

- Con nhỏ di đâu rồi?

- Tôi có giữ nó sao mà bà hỏi?

Ông làm già, nó bỏ nhà nó đi thì mang khốn.

- Con gái đâu có lớn gan như vậy.

- Nó đi với người ta.

Bà chi nói gô. Người ta nào?

- Ủ, để rồi ông coi. Nó có bề gì ông biết tôi.

- H, hi, tôi biết bà mấy chục năm rồi. Nãy giờ nó đứng núp sau bếp nghe hết. Hồi tôi bảo thằng Dành về kê tía nó thì con nhỏ đang lấp ló sau gốc cột.

Ong Nhút vừa đập hột vịt vô cạnh chiếc mâm gỗ vừa lè nè. Chừng nào tôi bắt bí kìa nó mới bị thằng kia rủ rê. Chớ bây giờ lòi đã mở ngãng như vậy rồi, nó còn đi đâu nữa.

Bà Nhút nghe ra có lý nên đi cắt rau hái ớt. Chẳng dè con Dung đã đang ngồi rửa rau ở sà nước.

- Mà đi đâu nãy giờ?- Bà Nhút nửa mừng nửa giận.

- Con đâu có đi đâu.

- Mà đừng có dại dột nghe lời ai nghe không con!

Con Dung đem rau vô nhà để lên đĩa, cắt khế xếp rất đẹp rồi đem ra cho bà Nhút. Ông Nhút hỏi:

- Ba định gả con cho thằng Dành, con ưng không?

Con Dung kêu lên:

- Ba nói kỳ quá hà! Con hông chịu đâu!- rồi đâm đầu chạy thẳng ra sau vườn.

Bà Nhút ngẩn ngơ ngó theo. Rồi quay lại ông Nhút:

- Ông thấy chưa?

- Thấy cái gì?

- Còn cái gì nữa?

Ông Nhút cười khè khè, cầm cái chai không giơ lên.

- Trúng vệt ung thúì quá. Rượu lạt uống không vô. Bà mò trong vách coi còn chai gốc nào không?

Ờ? đó mà gốc với ngọn. Nó không chịu thẳng Dành. Ông hỏi vụ Bảy Để đi. Kéo người ta dện lại lỡ dở, trống đánh xuôi kèn thổi ngược.

- Không có ngược đâu. Bà đi lấy chai rượu đi rồi tôi nói cho bà nghe.

Bà Nhút đi vô buồng rồi trở ra với chai rượu trong tay giơ lên:

- Hết chai này thì thôi nghe.

Thôi cũng được mà nữa cũng chẳng sao. Tôn Tấn không có thua ai, chỉ thua có bà Chung Vô Diệm.

Lại lèm bèm rồi.

- Chục! Bà sao cứ cần nhẫn cử chửi hoài. Mấy chục năm nay rồi! Bà cũng chưa khôn lên chút nào cho tôi nhờ! - Ông Nhút rót rượu mới ra ly, nhấp một ngụm rồi nhìn thẳng bà Nhút mà cất giọng:

- Tôi hỏi bà một câu nghe.

Hỏi loanh quanh cũng không khỏi cái chai nước nếp.

Ông Nhút trợn mắt:

Hỏi bà ưng tôi, bà có nói bà ưng không?

Xí lãng nhách, vậy cũng hỏi!

- Vậy không hỏi thì hỏi cái giống gì? Con gái lớn lên, có trống con trai ve vãn mà nó không nói gì, nó cũng không lánh mặt là nó chịu chớ nó không khi nào nói là nó chịu. Ngược lại nó còn dẫy nẫy.

- Ông cứ nói theo bụng ông.

- Thì tôi bỏ vôi với bà cũng vậy. Lần nào tôi tò tí bà, bà cũng nói "đừng nói bậy bạ, tui hông thèm nghe" Nói hông thèm nghe mà cứ đứng lại nghe. Khi đi thì còn ngoái cổ dòm.

Ai dòm cái bản mặt của ông!

- Không dòm mà vè năm chiêm bao! Hé hé...mà bây giờ có cả chục đũa đầu con trai con gái.

Có tiếng chó sủa ở ngoài ngõ. Ông Nhút niểng đầu nhìn ra. Ông che tay ngang mày, nhưng chất cay làm mắt ông mờ, Ông không thấy rõ ai. Bà Nhút nói:

Ong Bảy Trừ kia!- rồi thụt ra sau bếp.

Có anh Nhút ở nhà không?

- Anh Bảy vô đây. Tôi đang khiến một chục cái hột vịt ung, đuổi quá anh Bảy. Vô đây làm tiếp coi.

Bảy Trữ áo dắt vai xớn xa đi vào, giơ chai rượu lên:

Tôi có thứ "rừng' đúng chữ này trị nó mới nổi!

Vậy là ông Nhút có tri âm. Hai người mở dầu thật là tương đặc Không để Nhút Mẩn róc rượu nhà, Bảy Trữ mòi rượu mình.

Uống được nửa chai, Bảy Trữ nói:

Anh có thiếu ruộng, lòi có chỗ cho anh.

- Ở đâu?

Ông Hội có một sớ ruộng ở Làng Mới. Đất tốt lắm.

Những nguội mướn lại đi qua Cù lao Dài làm ăn nên xin trả ruộng lại cho ông Hội.

- Lúa ruộng thế nào?

- Ba gia. một công.

- Thì cũng như ông Cai Hớn thôi. Nhon thì cũng như Hớn, khác gì đâu?

- Khác chớ!

- Khác gì?

- Để lời nói anh nghe! Cai Hớn là chủ điền "manh" chớ đâu phải đất cò bay thẳng cánh như ông Hội cho nên thẳng chả ke ré cắc rắc tù đồng xu tù hột lúa. Ai giấu lúa ai cất tiền ở đâu ông cũng biết. Còn ông Hội là người giàu tù trong trứng giàu ra, ổng đâu có thềm bòn mót của tá điền. Con cái của ổng không ngồi ghe đi thâu lúa ruộng. Người nào người nấy đều có vợ giàu nứt vách đổ đổ, cần gì phải có lúa ruộng mới sống. Anh hiểu không?

Ba gia. một công đó là nói chơi chớ ông Hội ổng đâu có đếm mà biết. Có lẽ ông cũng không biết ổng có bao nhiêu lúa ruộng nữa mà! Tôi muốn thâu bao nhiêu tôi thâu. Được bao nhiêu hay bấy nhiêu, ổng đâu có hỏi. Nếu tôi cho anh làm không, ổng cũng không hay mà.

- À, vậy hả?

Tôi nói gian không phải con người ta, người nào thất mùa tôi về tâu với ổng. Ổng bảo cho vay để người ta có lúa ăn mà làm mùa tới chớ không lấy ruộng lại nhu mấy chủ đi~ên manh đâu.

Nhứt Mẫn nghe mê man cứ gật đầu lia lịa.

- Vậy mà lâu nay tôi trang chủ điền nào cũng vậy, nên tôi không định đi tìm ruộng khác.

- Anh tính làm nổi bao nhiêu công?

Anh có bao nhiêu để tôi làm hết.

- Úy trời đất? Anh làm hết ba mẫu không?

Ba mẫu thì hơi nhiều. Vậy anh cho tôi lãnh hai mẫu thôi.

- Ờ được Tôi xin trà rượu cảm ơn anh.
- Mốc xì! Tôi là thứ cút cọp, dựa oai cọp để giúp đỡ chỗ chẳng phải để bóp nặn bà con đâu. Anh cứ lo sửa soạn đi, mùa này coi bộ thuận mưa thuận gió, bắt đầu sớm sớm cho lợi.
- Chắc tôi phải vô cất chòi trong Làng Mới.
- ù, gia đình phải chia hai, ở ngoài này một nửa, ở trong chòi một nửa. Đi đi về về.

Nhứt Mẩn chặt lưới:

- Đây rồi tôi gả con nhỏ, mất hết một tay.
- Gã bả rể, ủa! Anh lo dữ hông?

Không biết người ta có chịu không anh Bậy?

Bậy Trừ xua tay:

- Chỗ nào chớ Bậy Để thì dư chịu. Tù ngày y đặng Ba Mùi tới giờ thẳng Dành đâu có về nhà. Nó đi theo anh, y càng rảnh nợ.

Hai người lại uống thêm cho tới tối mịt. Bậy Trừ đốt đuốc ra về. Nhứt Mẩn ngồi nhìn theo. Bóng đêm xé toạc ra với làn đuốc đỏ rực.

CHƯƠNG 3



hững bó lúa đã chở về bằng xuồng, chất lên thành hàng cao như những dãy trường thành dọc theo mé mương hoặc vun lên thành đống lớn như núi, gọi là "cà- lan" lúa (tiếng cà- lan này không rõ xuất xứ từ đâu, nhưng rất thông dụng ở vùng này). Nhiều nơi không đem lúa bó về nhà. Chủ ruộng dùng những chiếc bồ đập lúa lấy hạt, còn rơm thì vớt bỏ. Nhưng ông Cả thì lại chở cá lúa bó về xây cà- lan rồi trích ra chất thành bãi gọi là bã lúa, bắt trâu đập, đập xong bã này, chất bã khác.

Mặt sân đã được tri như quét một lớp xi măng phẳng lì từ hôm trước. Lúa hạt rơi rụng khắp nơi nhưng không lọt lỗ nẻ.

Những bầy gà tha hồ ăn, bầu điều no nức. Chú gà trống tàu với cái mõng bánh lái vĩ đại, oai vệ be theo những cô gà mái, với vẻ mặt toại nguyện, như bảo:

"Đó là thức ăn tôi mang về cho gia đình" rồi bay đứng trên lưng trâu gáy vang rân làm như mình là chủ.

Những bầy vịt lông trắng như tuyết nghe hơi lúa, từ dưới mương, lạch bạch leo lên đi thẳng vào na những bông lúa một cách hồn nhiên. Những chàng bồ câu đứng trên mái ngói như những tiên cô thềm thường ngó xuống những gié lúa vàng ngậy, nhưng trần gian có vẻ chen lấn quá, nên không đáp xuống. Chỉ có mấy con Vàng con Luốc là chí công vô tư. Chúng nằm ngủ ở mé thềm nhà hoặc ngáp dài xem cả cái sự rộn rịp đó như vô nghĩa:

"Ta chẳng thèm! Để khi lúa biến thành cơm hoặc tằm heo sẽ biết tay ta".

Con Dung đã đến làm cho bà Hương từ bữa sau người tình suýt "lâm nạn" ở nhà. Dung đã nghe hết mọi việc bàn tán giữa ông Nhút bà Nhút, giữa ông Nhút và Bảy Trữ và với nhiều người nữa.

Nó không thể tưởng tượng được rằng một ông già như Cai Hớn lại có thể muốn nó. Nó thấy Cai Hớn cười ngựa vô sân nhà.

Ngựa dậm móng lộp cộp trên sân. Ông Nhút Mẫn phải chạy ra móp sắt chân ngựa. Cai Hớn bảo:

"Mày thiếu bao nhiêu lúa ruộng phải đong ngay, không tao cào nhà xuống sông và đóng trần mày! "

Rồi hấn quay ngựa ra, chạy trên đường. Con Dung nghe như vó ngựa dẫm lên thân mình nó.

Tại sao ba nó không đủ lúa đong? Lúa ruộng gì nhi~êu dữ vậy Đem về sân được cả đống mà không đủ.

Nó miên man suy nghĩ từ hôm đó tới nay. Nó trở lại nhà bà Cả làm lụng nhưng trong đầu nó vẫn còn dội lên giọng quát của Cai Hớn. Bây giờ nó hãy còn sợ.

Nồi cháo lớn trên bếp đang sôi sùng sục. Con Dung xách dao ra đống dừa khô gần ao cá nuôi lợn mấy trái, ngồi quay lưng lại đám người đang xếp bã lúa. Dung chặt và lột một cách nhanh nhẹn để vô nhà nạo, sợ người ta sẽ chọc gheo, cáp đôi với thằng Dành. Nhưng sợ gì gặp nấy! Dung lột chưa xong trái dừa thì đã có người lên tiếng ở phía sau lưng:

- Kìa thằng Dành, mày lại đi giúp nó đi!

Rồi một người tiếp:

- Con nhỏ coi chừng run rồi chém trúng tay đó.

Tiếng cười rộn rã nổi lên. Mỗi người góp một câu làm con Dung nghe run tay thật. Nó đứng dậy xách hai trái dừa đi

thằng vô nhà.

Thằng Dành không nói gì nhưng bụng như mở cờ. Mỗi tay nó lôi ba bó lúa mà nghe như không. Nó không ngờ ông Nhứt lại đâm ra dễ dãi nó như vậy. Chiều hôm đó nó ăn cơm trễ lắm nhưng nó không thấy đói. Thằng Trốn ăn trước để ai cho nó nửa tộ mắm kho và một đĩa bông súng trộn xác dừa. ăn xong nó đi xuống xóm chòi. Lâu lắm nó không về. Nó không coi đó là nhà của nó nữa.

Mấy đứa em không nhìn ra nó.

Vừa gặp mặt thằng con, Bảy Để tạt ngay:

Người ta cho tao hay rồi. Nhưng tao không thèm bước tới đâu!

Thằng Dành biết tí nó nói chuyện gì rồi. Nó như bị té từ ngọn dừa xuống đất. Bảy Để lườm bầu:

- Để cho thằng chả gài mắt. Tao cưới con Sen cho mày.

Thằng Dành càng đứng chết trân. Nó không dè có chuyện chèo ngoe như vậy! Lúc người ta đóng cửa thì tới, khi người ta mở cửa lại quay lưng. Nghĩa là sao? Nó không hiểu nổi.

- Mày lo dọn mình đi. Tháng tới tao sẽ chuộc mày về. Tao cưới vợ rồi ra riêng cho mày luôn. Hai đứa bây làm ăn. Tao sẽ để cái chòi này cho vợ chồng bây ở, còn tao vô Làng Mới làm ruộng.

Ruộng ở đâu trong đó mà ba làm?

- Ruộng của ông Hội đồng.

Ai nói vậy?

- Bảy Trữ. Y dện biểu tao vô đó làm, lúa ruộng rẻ.

Ba tính đi thiệt sao ba?

- VÔ đó mà làm vài mùa, nếu khá thì ở luôn, còn không thì trở về.

Thấy thẳng con có ý bất mãn, Bảy Để đoán biết nó thương con Dung, nên tiếp:

- Hôm trước tao nhờ người tới hỏi con nhỏ cho mày, thẳng chả làm phách chê tao nọ kia, nay bị Cai Hớn bắt gắt, thẳng chả làm gì có lúa mà đong. Cai Hớn bắt chẹt để hết con nhỏ về đấm lưng cạo gió. Conđung là con hoang, không phải con của Nhứt Mẫn.

Thằng Dành chỉ gãi đầu gãi tai không dám phản đối. Bảy Để tiếp:

Do đó, thẳng cha đờn mê rồi nó tính đất long mết long hai trên đầu tao. Nó làm bộ dễ dãi, nó nhăn nhe người này người kia bảo tao đem trầu rượu tới. Hứ, một cục phân trầu tao cũng không đem nữa là trầu rượu! Của thúì còn nài tao.

Thằng Dành lùng bùng lổ tai. Hết ải này tới ải nọ. ải nào còn qua nổi, ải này chắc vô phương. V vậy cho nên hôm nay nghe người ta chọc gheo, nó cứ gằm mặt kéo lúa chớ không đối đáp tếu như mọi lân, người ta còn chọc dữ hơn nữa, mỗi người một tiếng.

Thằng Dành quát trả lại:

- Tui không có giôn.

- Ai giôn với mày, mày giỡn thì có.

- Hỏi thiệt mày nghe?...Hôm bữa đó ông Nhứt Mẫn lụi một mác, mày né hựt hả? Có lát be sườn không?

Thằng Trón thấy bạn mình bần thần, nhưng không rõ lý do gì, bèn can:

- Đừng có chọc nó nữa, mấy ông mấy bà ơi! Nó nời khùng nó leo lên ngọn hành nhào xuống tự vận đó!.

Bã lúa đã hoàn thành. Nó tròn như một cái bánh trung thu vĩ đại cao ngang đầu gối và mặt phẳng lì vùi những bó lúa dựng ngược lên bông lúa kết lại với nhau. Thằng Trón bắt hai con trâu, niệc cổ vào, lấy hai chiếc bội đan bằng tre úp vào mỏ mỗi con và giữ nó dính vào miệng bằng một sợi dây choàng sau cạnh sừng.

Như vậy trâu không thè lưỡi ra lố bội mà quèo lúa vào miệng được.

Nhiều người kỹ luông còn lót miếng mo cau ở đít bội.

Thằng Trón mắc cặp trâu xong, đánh chúng lên bã lúa.

Hai con trâu như bị mắc iây vì chân chúng lún sâu xuống lúa ngập đến bụng. Thằng Trón phải quất hai ba roi mới đuổi chúng trườn lên nôi. Rồi cứ như vậy mà di vòng quanh.

Trón hỏi Dành:

Có lót rơm sẵn trong cái thúng rách kia chưa?

- Chi vậy?

Trâu mới lên bã hay xoắn ống bọng lắm! Không biết à?

Thằng Trón mới vừa dứt thì con Pháo đứng lại. hai chân sau nó rùn xuống, đuôi nó nhỏng lên.

Thằng Trón lật đật buông roi, hai tay quật đuôi con trâu xuống và bịn lại mà miệng thì kêu:

- Thúng! Thúng! Hứng! Hứng?

Thằng Dành quơ chiếc thúng rách nhào lên kê thúng vào và quay mặt ra. Thằng Trón buông đuôi trâu.

Chi nháy mắt thằng Dành bưng một thúng đầy khệ nệ đi.

Thằng Trón hỏi vùi theo:

- Ghê không?

- Ghê gì mà ghê. Nay mai nó thành phân bón rau cải mình nấu canh, mình ăn sống ngọt lịm.

Trâu quần một hồi thì bã lúa xụp xuống, chân trâu không còn mắc iây nữa. Chúng đi mau hơn. Thằng Dành nói:

- Cho trâu đi vô giữa bã cứ đi bìa hoài chút nữa "lòi rún" nhỏ mệt lắm.

Hồng s8o đâu, đừng lo!

Những người đến giúp xay bã lúa bây giờ ngồi bên thềm nhà, dựa gốc dừa nói tiếu lâm, chờ "giữ bó", "ra rơm", xong ăn cháo dừa rồi mới về. Thằng Dành đi vào nhà lấy hộp lon làm một chiếc đèn dầu mù u với hai tim vải thật lớn, đốt rồi đem ra buộc vào thân một cây dừa. ánh đèn nhỏ lao xao trước gió nhưng cũng đủ làm vui cả sân lúa ngày mùa. Thằng Dành mang tâm sự nặng nề nên không xáp lại đám tiếu lâm. Nó đi ra ngồi ngoài mé ao cá nuôi chim trong bóng tối.

Nó không biết làm sao qua cái ải cuối cùng của chính tía nó dựng lên cho nó. Nó chỉ còn biết làm thinh mà chịu trận. Trước kia nó nôn nao muốn gặp con Dung bao nhiêu thì bây giờ nó muốn lánh mặt bấy nhiêu. Nó lo sợ chuyện tía nó phản đối ông Nhứt Mẫn đã tới tai con Dung. Bất cứ chuyện bí mật gì về hai đứa nó cũng lan đi mau. Thế nào tía nó cũng qua chòi ông Nhì Tới mua thịt trâu rồi nói nhảm, nói cạnh nói khoe. Nhì Tới là em Nhứt Mẫn.

Nhì Tới biết thì Nhứt Mẫn cũng biết. Nhứt Mẫn sẽ đem con Dung ra mà chần.

Nếu vậy thì hết phương rồi. Nó cố nhớ lại những cử chi của con Dung đối với nó gần đây nhứt để đoán xem con Dung đã biết chuyện đó chưa. Nhưng bụng nó cứ lộn xộn như rổ ốc. Nó chẳng còn mò được đầu đuôi nữa. Bỗng tù trong nhà có tiếng gọi vọng ra:

- Anh Dành! Anh Dành vô bà biểu!

Thằng Dành biết tiếng con Dung. Nó sợ quá. Nó sợ trông thấy mặt con Dung.

Nó gắng gượng đi vào.

Con Dung đứng ở bệ cửa hỏi:

Mấy người làm rơm hết thảy?

Năm sáu người gì đó. Cháo chín chưa?

- Lúa mới lên bã mà hỏi cháo chín chưa! VÔ phụ nhắc nồi cháo với người ta chút.

Bộ nhắc không nổi hả?

- Nếu nổi ai kêu làm gì! Hôm đó không phụ dựng cây móc với người ta, nhớ không?

- Rồi thù vặt hả?

- Người ta chờ mục xương mà không ra. Dâu, nồi cháo bao lớn mà dữ vậy?

- Thằng Dành vừa xớn xa đi vào. Trên bếp lửa than vỏ dừa đỏ rực. - ăn cháo với gì?

- Tép rang với dừa kho.

- Nạo dừa vắt nước cất rồi chưa?

Xí ở đó mà hỏi, người ta nạo xong hồi tám chục đời vương.

- Đáng lẽ phải ăn cháo gà.

Gà đâu mà ăn?

Bữa nay mở dầu đập lúa mà cho ăn xốt ruột vậy, ai làm rơm cho nổi? Đáng lẽ phải có rượu cúng ông Chuồng bà Chuồng cho trâu luôn.

- Cúng ông Chuồng bà Chuồng là khi mới Hạ điền chớ Thượng điền ai mà cúng.

Cúng nhiều ổng bả phù hộ cho trâu mình nhiều chớ sao.

- Thằng Dành vừa nói vừa sẵn tay đi lại nhắc nồi cháo.

Con Dung la:

- Để khoan đã! Bộ tui nhắc không nổi sao?

Sao còn kêu người ta?

Con Dung ngẫm nghĩ một hồi rồi nói lí nhí:

Có nghe gì không?

Nghe gì là nghe gì?

Bộ tính giấu người ta hả?

Giấu gì được mà giấu. Cả xóm này biết rồi còn giấu vòì ai! ông suýt oanh tui bữa đó.

- Ổng làm bộ vậy chớ oanh gì.

Thiệt chớ bộ.

- Rồi kể đó ổng nói gì?

Thằng Dành lựng khựng, không biết trả lời làm sao. Con Dung tiếp:

Ổng nói vậy mà cũng êm ro.

- Thì thì...

- Thì, cứ "thì't riết tới di, hết "thì" cho coi.

Con Dung bệu bạo muốn khóc. Nó cố nói cho rõ tiếng.

- Tía người ta chê tui mà, tui biết.

Thằng Dành chết điếng trong bụng, nhưng gặt ngang.

- Ai nói vậy?

Còn ai nói nữa?

Bất giác thằng Dành lấy củi đút thêm vô bếp. Con Dung đưa tay gạt ngang mắt bảo:

Thôi đừng có chụm lúa nữa, khét hết rồi!

- Không khét đâu.

Con Dung nói luôn:

- Già lửa hỏng hết!

Thằng Dành đứng chết trân. Con Dung bảo:

- Nhắc xuống dùm đi!

Thằng Dành sững sờ bước lại chụp lấy miệng lò. Chẳng dè nóng quá, nó buông ra, đứng ngó mà không biết làm sao. Đầu óc nó rối lên. Nó biết con Dung đã rõ hết rồi. Không biết ai truyền rao mà mau vậy. Nó lại gần bên con Dung, rủ rủ:

- Để thúng thặng coi, gì mà dữ vậy?

- Thúng thặng gì nữa. Tía người ta nói tui là đồ thú nên định đi cưới con Sen cho người ta.

Ai nói vậy?

Miệng nói chớ không lẽ gió thổi ra lời.

- Tui không chịu chỗ đó đâu.

- Hổng chịu mà cãi được à?

- Ông cưới cho ai ông cưới. Tui bỏ tui đi thử coi ông làm gì tôi cho biết.

- Xí, bộ dám cãi cha mẹ!

Mấy người làm rơm ở ngoài sân thấy thằng Dành vô bếp lâu thì réo om sòm:

- Cháo chín chưa Dành?

Mày làm gì ở miết trong đó?

- Bộ bị Ông táo bắt hả?

Nghe người ta chế nhạo, Dung bảo:

- Đi ra đi, để người ta thấy!

Hồng đi đâu hết!

- Thiệt hôn, tui la cho coi!

La thì la, tui không sợ đâu?

Con Dung thấy thàng Dành lêu mạp thì bật cười nhưng nín lại kịp và quay mặt không cho thàng Dành ngó, nhưng thàng Dành vẫn thấy. Nó xán xả lại gàn và bắt thần nắm lấy tay con Dung, giọng run run:

Dung có thương tui không?

Con Dung vung mạnh ra, thàng Dành vượt tay, lại xán vào Lần này nó không nắm tay, nó định hun đại con Dung, nhưng nó vừa tới gần thì có tiếng chân bước vào bếp:

- Có lửa không bay, cho tao đốt cối thuốc.

Thàng Dành ngó ra thì thấy Bảy Trừ sầm sầm đi vào. Nó không có đường tháo lui nên đứng im, còn con Dung thì nhanh nhẹn đáp:

- Dạ có đây Bác Bảy?- rồi lấy khúc củi dứa đang cháy đưa cho Bảy Trừ.

Bảy Trừ đã đem chuyện hơn thua giữa Bảy Để và Nhút Mẩn ra mà giàn xếp. Hai bên đều tức giận không bên nào chịu lép Ngoài mặt Bảy Trừ không nói gì, chỉ cười hề hề, nhưng trong bụng thì bảo thầm:

Cãi tao thì tao không cho ruộng làm, đói nhăn răng, cho giỏi mà hậm hực.

Chiều chiều Bảy Trừ hay thả rề trong xóm để nói chuyện rờm hoặc tìm mối nhậu. Bữa nay Bảy Trừ thấy nhà ông

Cả đạp lúạ thì tậ vào. Vừa đén sân thì nghe mọi người trêu chọc thắng Dành nên Bả Trừ đi thắng vào bếp lấy cớ mỗi thuốc, nhưng để tìm con Dung. Bắp bắp cỏi thuốc lên khói xanh um, Bả Trừ nheo nheo mắt nhìn cặp trai gái ròi lên giọng:

- Hai đứạ bậ thương nhau phải không?

Con Dung không đạp còn thắng Dành cũng nín khe. Bả Trừ quát như nói chuyện với tá điền:

Có thì nói. Không nói tao bỏ luôn. Có thương không?

Thắng Dành ậm ờ, Bả Trừ gắn:

- Có không?

- Dạ có!

Bả Trừ lại hét con Dung:

- Còn con nhỏ này nữa. Nếu tía mà y gả mà y cho thắng Dành mà y chịu không?

Con Dung chui tuốt trong góc bếp giấu mặt. Bả Trừ bước tới:- - Có chịu không?

Dạ có.- Thắng Dành buột miệng đạp.

Bả Trừ gắn:

Tao không hỏi mà y.

Dạ nó nói thương tui, Bắc Bả!

- Thiệt hả?- - Dạ thiệt mà. Hôm trước tía tui nói chuyện dó thì ông- Nhứt ồng gặ ngang. Bậ giờ ông Nhứt chịu thì tía tui lại không chịu.

- Tía mà y cưới vợ cho mà y chớ không phải cho tía mà y.

Chỗ nào mà y chịu tía mà y phải cưới. Còn chỗ nào mà y không chịu tía mà y cưới thì mà y đừng ở thử coi tía mà y làm sao cho biết. Còn con nhỏ kia nữa. Chỗ nào mà y chịu

thì tía mày gả, mày mới ưng, còn chỗ nào không chịu, tía mày có gả mày cũng đừng ưng. Tía mày hút gió không kêu chớ làm gì được. Người ta nói ép dầu ép mỡ....

Bảy Trừ nói hăng quá, bỗng sắc khói thuốc, ngưng ngang, một lát lại tiếp:

- Đề đó tao lo cho. Tía bây không cưới tao đứng ra cưới, tía bây không gả tao đứng ra gả.

Mấy người bên ngoài nghe tiếng "ông quản" thì kéo đến cửa nhà bếp đứng ngóng vô. Bảy Trừ càng hăng, nói to:

- Vụ này tao làm không xong, con nít xóm này ì bao nhiêu tao ăn hết!

Rồi ông đi ra bập bập cối thuốc ra vè oai vè.

Vùng này ông quản Trừ chỉ sợ có ông Hội và ông Cả thôi, kỳ dư ai cũng sợ Ông. Ông nói một tiếng là có ruộng làm, ông lắc một cái là mất ruộng.

Bã lúa đã chín. Thằng Trốn đánh trâu xuống, đem buộc ở gốc dừa. Mọi người bu vào "giũ bó". Lúa hột rơi xuống càng lúc càng vun lên. Xong, người ta chất lại rồi cho trâu đạp tiếp.

Chẳng bao lâu lúa hột rụng hết, bã lúa trở thành bã ròm, trâu lội ngập đến nửa hông. Phen này thì trâu không bị khớp mỏ, tha hồ mà ăn. Rơm bây giờ chi dính vài hột lúa.

Con Dung lại kêu thằng Dành vào bưng nồi cháo ra để ở thềm nhà, lấy chén đĩa dọn sẵn rồi đi về. Thằng Trốn nháy thằng Dành. Thằng Dành hiểu ý bèn thừa lúc mọi người đang bu lại nghe- chuyện tiếu lâm ở chân "cà lan" lúa thì vọt theo con Dung. Thằng Dành kêu nhỏ nhỏ:

Dung! Dung?

Đường vườn tối om. Con Dung đi như chạy. Thằng Dành đuổi riết. Con Dung vấp rễ cây té nhào. Thằng Dành chạy

tới quờ quạng đỡ con Dung dậy và hỏi lia lịa:

Có sao không? Có sao không?

- Buông người ta ra.

- Dữ hả! Để người ta nói chuyện này cho nghe.

- Hồng có nghe gì hết.

- Thiệt hôn? Tui cưới con Sen cho coi.

Cưới thì cưới, hồng cần.

Thấy con Dung không nhịn thua, thằng Dành dụi giọng:

- Nói vậy chớ tui chỉ thương một mình người ta thôi.

Ai thương mà thương! Ghét cái mặt.

Chụt! chụt? Hồng thương nè! Hồng thương nè!

Thằng Dành "nè" luôn một hơi.

Con Dung cúi mặt trong hai cánh tay khoanh, nhưng thằng Dành như ngây, nó cứ "nè" như mưa, con Dung đành trăn mình hứng chịu một cách ngượng ngùng và sung sướng.

CHƯƠNG 4



ày Trừ tới nhà lúc Sáu Sít dang ngồi ngoài sân, dưới tàn cây hóng mát.

- Anh Sáu chưa đi ngủ à?- Bảy Trừ hỏi.

Sáu Sít không biết tại sao Bảy Trừ đến vào lúc khuya như vậy, bèn đứng dậy bảo Bảy

Trừ:

Vào nhà uống miếng nước, chú! Tôi ngồi ngoài này này giờ mà chưa buồn ngủ.

Vào trong, Sáu Sít bảo con nấu nước pha trà rồi hỏi:

- Có chuyện gì không chú Bảy?

Cũng có chút chuyện.

Chuyện của ông Cai chớ gì?

Bảy Trừ hỏi ngay:

Anh thấy chuyện đó như thế nào?

- Thì nó như thế đó chớ còn thế nào nữa.

- Anh làm vậy không tội nghiệp con Dung hay sao?

- Thân tao là thằng làm mướn, chủ bảo thì phải vâng lời.

Bảy Trừ biết anh có tánh nóng, nên bỏ nhỏ:

- Anh Sáu à. Làm mướn cũng tùy việc, không phải chuyện gì người ta mướn cũng làm.

Biết rồi, chú Bảy nó ơ? Má để anh ra trước, không phải chú.

- Tôi là em anh, nhưng tôi thấy việc làm của anh hơi khó coi - Rất khó coi, không phải "hơi".

Vậy sao anh còn làm? sáu sít cười hề hề:

- Chú biết một mà không biết hai, chỉ thấy mặt người mà không thấy bụng dạ người. Anh nói thiệt với chú là đời này khôn sống bóng chết.

- Nghĩa là sao? - Bảy Trừ chưng hứng hỏi.

- Tất cả dầu là giả dối. Chẳng nào thật thà thẳng đó chết.

Chú chưa rõ bây giờ thì sau sẽ rõ. Tất cả mọi người đều lừa gạt để kiếm thêm tiền và đàn bà. Mình là con người, mình cũng như mọi người.

- Anh nói gì lạ vậy anh Sáu?

- Không có gì lạ lắm đâu.

- Anh đi bắt con Dung cho ông Cai là không lạ à?

Sáu Sít nhăn mặt hồi lâu, nhếch nhếch môi như định nói, rồi lại im. Bảy Trừ tiếp:

- Tôi định nói với anh lâu rồi nhưng ngại miệng, lòi không muốn ông bà mình chết không nhắm mắt vì phải nhìn đứa cháu làm việc tổn đức.

Sáu Sít cười nhạt:

Nhứt Mẫn thiếu lúa ruộng định gán con gái để trừ nợ mà ông Cai nơn dục không nhận chớ tao có đi bắt con Dung cho ông đâu?

- Hừ anh nói vậy mà nghe được? Anh đã làm mà anh không dám nhận. Tôi uống rượu vùi Nhứt Mẫn hôm qua ông ta than phiền anh dữ lắm.

- Than gì?

- Ông nói chính anh gạ cho ông Cai, nên ông cỡi ngựa tới nhà Nhứt Mẫn để coi con Dung.

- Thiên hạ lắm mép, nói sao mà chẳng được.

- Anh có biết là Nhứt Mẫn đã hứa gả con Dung cho thằng Dành hay không?

- Biết để làm gì?

Anh nói riết rồi nghe hết vô.

ông Cai là người như thế nào, mà không biết hay sao?

ổng có bảy bà mà còn muốn thêm. Con gái ai đẹp ổng thấy là muốn, mà muốn là bắt cho kỳ được. Con Dung này mà được làm vợ bé ổng thì có khác gì hoàng hậu không? Nhứt Mẫn làm quốc trượng giàu sang cả đời mà không thèm à? Có kẻ thèm mà không được chớ!

- Anh có ngày rồi cũng như Nhứt Mẫn!

Sáu Sít như bị kim châm, nhảy nhông lên:

Hả, mà nói gì?

Ờ để rồi anh coi! Cái gì rồi biết.

Câu nói của Bảy Trừ như gáo nước lạnh tát vào mặt Sáu Sít. Sáu Sít tỉnh lại, nói như mất hồn:

Con Sen tao sẽ gả gắp. Mà tao đã hứa gả rồi. Con của tao, tao nói gả là gả.

Làm tròng làm tréo vậy coi được sao? - Bảy Trừ nưng tách trà hớp một ngụm rồi dịu giọng - Thằng Dành với con Dung đã có tình ý vò nhau từ lâu rồi. Dầu Nhứt Mẫn làm bộ làm tịch vậy chớ rồi cũng không dám cãi con Dung đâu. Ló quờ sẽ mang họa. Còn thằng cha Bảy Để bị Nhứt Mẫn chê là "lấy con nít" nên đổ quạu nói bậy vậy thôi chớ cũng không ép nổi thằng Dành. Từ ngày Bảy Để đem Ba Mùi về nhà, thằng Dành đứt chân với cha nó rồi. Trong một bữa tiệc rượu thằng chả say ba ngù đòi cưới con Sen cho thằng Dành. Anh cũng say ba ngù hứa gả. Nhưng con Sen nó có tình ý ở chỗ khác.

Sáu Sít tự ái bật ngay:

- Chỗ nào cũng không qua chỗ cha mẹ đặt. Tao đặt đâu là phải ngồi đó. Cãi tao, tao bẻ cổ. ' - Trước nhất anh phải hỏi thằng Dần có chịu con Sen không? Và anh phải hỏi tại sao Bả Y Để chịu cưới con Sen cho thằng Dần cái đã.

Tại sao? - Sáu Sít trợn mắt.

Bảy Trữ nhìn sát mặt Sáu Sít.

- Tại vì anh hứa cho thằng chả làm ruộng Cai Hớn chớ gì.

Vậy thì sao?

Nhưng anh có chắc anh lấy ruộng của Cai Hớn để cho thằng chả làm được không?

- Gì chớ lấy lại ruộng của tá điền thiếu nợ là đồ bỏ. Còn cả chục thửa thiếu lúa ruộng của ông Cai hai ba năm kia, tao lấy lại lúc nào mà không được?

Bảy Trữ cười nhạt: Anh thấy cái mặt mà không thấy cái bụng dạ con người.

Anh có biết là người tá điền mất ruộng làm, thù oán chủ điền không?

- Thì có giỏi thù ông Cai chớ thù gì tao!

Phải! nhưng ông Cai cao quá họ không làm gì được họ mần anh.

- Mày khỏi lo. Thằng nào ngon chơi tới đâu tao chơi tới đó. Tao chi là thằng "từng khạo" thôi, nhưng động tới tao là hết sông.

Bảy Trữ thấy khó khuyên anh, nên ngồi tần ngần. Bao nhiêu lý lẽ_ không đủ làm cho Sáu Sít sáng mắt. Bảy Trữ miễn cưỡng hỏi câu cuối cùng trước khi ra về:

Rồi anh định sao?

- Định cái gì?
- Vụ con Dung. Con Sen.
- Thì vậy đó - Nghĩa là...

Con Dung sẽ vô nhà Cai Hớn. Nếu muốn vô cửa trước thì vô, muốn chui lỗ chó thì chui. Nhưng trước sau gì cũng vô, phải vô - Còn con Sen.

Sẽ gả cho thằng Dành.

Bảy Trữ cầm bình trà lên rót, vòi nghệt, y đưa lên miệng thổi phụt một cái:

- Anh nên nhớ là thằng Dành đang ở cho ông Cả. Ông Cả với ông Hội đồng thân nhau như thế nào anh dư biết.

Mười ông Hội đồng, Cai Hớn cũng không có ngán đâu chú mày à. H hi...trâu bò đụng nhau, ruồi muỗi đứng ngoài coi chơi. Con nào gãy sừng con nào què giò cũng tết hết. ăn thua gì chú mà chú lo.

- Lo là lo cho anh dính vô chuyện đó chứ! Chuyện không đáng gì...

- Không đáng sao chú phải lo?

- V không muốn thấy anh càng ngày càng móp trước Cai Hon mà quên hết tình chòm xóm. Tao sống như ngày nay là nhờ ông Cai chó phải nhờ chòm xóm đâu? Đời nay có phải riêng tao móp đâu mây! Có thằng nào mà lưng không cong?

Bảy Trữ đành ra về.

Sáu Sít nói vòi theo:

Chú mày cứ tin đi! Chúng anh chú mày sẽ ăn thịt nạc chó không húp mặ́m kho nữa đâu!

Bảy Trữ nghe chướng tai bỏ đi thẳng, thì vợ Sáu Sít hiện ra, tru tréo ngay:

- Ông định gả con Sen cho thằng Dành à?

- Rồi sao?

- Nó đâu có thương thằng Dành.

- Không thương về ở với nhau sẽ thương.

Không thương ở với nhau sao được.

- Vậy mà được. Thiếu gì cặp vợ chồng không thương nhau mà vẫn ở với nhau tới già.

- Như ai đâu?

- Như vợ chồng Nhứt Mẫn!

- Sao ông biết người ta không thương nhau.

Thương gì nổi khi con vợ bị trùng chết xổm. Ra con Dung đó.

- Chuyện người ta đồn bậy bạ, có chắc gì mà ông hùa vào.

- Không có khói làm sao có lửa? Sao người ta không đồn con mẹ với tôi mà đồn với thằng chết?

- Ông gả con nhỏ cho thằng Dành nó không lấy thì ông làm sao?

Ai hổng lấy?

- Thằng Dành!

- Nó lạy mà lấy con tôi chớ hổng thèm.

Ví dụ như nó không lấy thì ông làm gì nó?

- Tôi cho nó ruộng làm, tôi cất nhà cho nó ở. Còn hơn thằng tía nó nữa. Thử coi nó có chịu hay không?

Vợ Sáu Sít làm thình, Sáu Sít nói:

Bà cứ lo cơm ngày hai bữa, ngoài ra để cho tôi chạy. Được thì ăn no, không được đất nhà đi chỗ khác. Cái đất

này không đãi người. Mình ở đây ba đời rồi mà không phát. Ông nội tôi hồi đó chăn trâu, tía tôi ở đợ, tôi làm từng khạo lại cũng là một thứ ở đợ. sáu sít nhứt dính không nghe em ruột, cũng không nể vợ.

Y có một mưu định kinh hoàng. Đòi này may rủi như chơi bài cào.

Thằng nào mau tay lẹ một thì thằng đó vừa tiên. Cái thứ lù khù chỉ bị người ta lật túi.

Ba Mùi tìm thấy cuộc đời êm ấm trong gia đình của Bảy Để Cái mà Ba Mùi không tìm thấy ở người chồng cũ thì Ba Mùi có thừa ở nơi Bảy Để. Bốn mươi ngoài, Bảy Để không còn trẻ nhưng cũng chưa già. Ở cái tuổi này, tất cả đều ứ đọng cần phải thanh thỏa:

ĩ nh cảm, sinh lực. Ba Mùi nằm bên Bảy Để gã đàn ông đầy mưu mẹo và thực tế. 24 tuổi, người con gái như chú thỏ bị mắc bẫy hạnh phúc một cách mẫn nguyện. Ba Mùi mê mết vuốt ve bộ ngực cứng như đá. tẩn ta ngủ mê như một đứa trẻ con.

Ba Mùi cười một mình. Ba Mùi nhớ r~ n đi que củi trong vườn dứa ông Cả. Đó là buổi trưa hay buổi sáng Ba Mùi cũng không biết nữa. Thằng cha gì kỳ cục. Mặc quần tl~êu ướt mà lại dám đứng tro tro trên bờ quay mặt lại mình mà nói chuyện. Mà mình cũng kỳ cục. Sao lại nói chuyện với một người đàn ông chết vợ Ở chỗ vắng và trong kiểu cách đó chớ? Ba Mùi nhớ trận đòn kinh hồn của ông già tặng cho với bao nhiêu là tiếng chửi tục tằn.

Nhưng Ba Mùi mặc kệ. Ba Mùi lê thân tranh đấu. Chớ làm sao chịu được cuộc sống chung đụng với một người chồng không ra chồng? Đám cưới xong, hấn không dám nhìn mặt vợ.

Hắn lẩn tránh. Ngồi ăn cơm chung mâm hắn cũng không dám ngó lên. Ba đêm liền hắn không vào buồng tân hôn. Cha mẹ hắn rầy la lăm lăm mới lê thân vào. Nhưng đợi thật khuya, khi Mùi đã ngủ, hắn mới khe khẽ đặt mình lên giường làm như Mùi là cùi hủi, không dám đụng tới.

Mùi không nói gì, nhưng Mùi tự hỏi:

Hay là hắn chê mình?

Mình có gì để hắn chê? Mùi chưa từng biết đàn ông con trai, cả đến nắm tay đụng vai cũng không. Vườn xuân quả là có lỗi nhưng chưa ai vào. Vậy nếu hắn không vào thì sao hắn chê mình? Bánh phải ăn mới biết bánh ngon bánh dở. Mùi đợi mãi một sự lạ lùng.

Nhưng rồi không gì xảy đến hết. Hắn vẫn lẩn tránh. Một hôm Mùi giả bộ mê ngủ để cố tình tìm hiểu xem hắn có phải là đàn ông không? Thì ờ.. Sau ra n đó, hắn càng lẩn tránh như trốn bệnh dịch vậy! Rồi hắn bỏ nhà đi luôn. Cả nhà chồng đổ thừa cho Mùi. Tuy không biết lý do gì cũng cứ cho là Mùi ác tướng, tuổi dần tuổi meo gì đó kỵ với hắn. Mùi bỏ về nhà cha mẹ ruột luôn. Mùi mang tiếng là 'gái lộn chồng', "quân vắn nài bẻ ống", "lang chạ" v.v...

Cha Mùi căn cứ theo lời đồn đãi đó mà hành hạ Mùi, bắt Mùi phải trở lại nhà chồng. Nhưng không phải để ở mà để trả lại đôi bông tai và các thứ đồ tế nhuyễn cho cha mẹ chồng. Đám em chồng tha hồ ra mặt chửi bới. Mùi chỉ đáp một câu:

"Tôi vái trời cho mấy cô đụng phải cái cảnh của tôi rồi mấy cô hết chửi tôi".

Mấy năm trời, bị dư luận dèm pha không kể xiết. Ông Chín hành hạ con cũng hết cách, cuối cùng ông mới bảo bà hỏi thật con mới vô lễ ra.

Bây giờ thì Ba Mùi đã yên thân. Ba Mùi đẻ con. Ba Mùi làm vợ đảng hoàng. Ba Mùi được hàng xóm nhìn bằng một con mắt khác. Vừa tội nghiệp vừa kính phục:

"vậy mà chịu hàm oan mất mấy năm?".

Thằng bé ngộ nguy khóc. Ba Mùi dỗ.rồi đặt nó qua một bên để nằm gần chõng. Mùi nước đáí khai ngấy bốc ra từ chiếc chiếu lâu ngày không giặt thấm kim mùi quần và mùi mền cũ kinh niên đầy rệp làm nên không khí hạnh phúc của gia đình nông dân này.

Bảy Để queo tay trên ngực vợ, bộ ngực không còn chắc nịch nhưng cũng chưa nã nẽ. Bảy Để không ngờ ở tuổi nửa đời nửa đoạn của mình lại được làm một kẻ hân hạnh vào vườn xuân đầu tiên hái đóa hoa tuyệt diệu. Lắm kẻ liều mạng lại trở thành phi thường.

Ba Mùi vút tay chõng ra:

Hoài hê...

- Hoài hồi nào?

- Mới hồi tối...

- U ư.

Mai còn đi đắp bờ ranh, còn tát đìa.

- Đắp thì đắp, tát thì tát?

Trong mơ màng, Bảy để vu son như thường lệ. Bảy Để có đủ sức bay với tiên để làm cho tiên bay tới mây xanh mây tím.

Muốn là làm, không cần có sự ưng thuận của đối phương. Nhưng Ba Mùi không bao giờ phật ý. Trái lại còn thích mê. Chẳng bù những ngày tẻ lạnh sống bên cạnh gã thanh niên bạc nhược. Đàn bà không thể là đàn bà nếu không có đàn ông.

Bảy Để rủ rỉ bên tai vợ:

- Tui không hiểu sao tui lấy được bà?
- Còn không hiểu nữa! - Ba Mùi đấm ngực chồng phịch phịch, nhưng mông ngực đã áp lên người mình. Bảy Để cười trong vành tai vợ.
- Tại sao mấy trăng thanh niên bu theo mà bà không chịu, lại chịu tui?

Thôi nà, hỏi cái gì chuyện đó?

- Hỏi cho biết chớ chi? - Bảy Để phủ lên người Ba Mùi một hơi ấm đầy đặc như một chiếc chiếu mềm.

Ba Mùi mơ màng:

- Còn ông, sao ông không be theo mấy bà Năm Đô, bà Bảy Lượng, thím Tư Hô?
- Ồi, mấy con mẹ trâu đó ngồi gần mắc ói, ai mà be.

Ba Mùi vả mặt chồng nói:

- Tôi thấy mấy bà xuống chòi hoài hoài ự..ự..Có không - Thì cũng có...ó chớ sao khô..ông.
- Có gì?
- Chạy...trời sao khỏi năn..ăng...

ông quý à nghe..en!

ừ thì tưng phải vay chớ.

Có eo...à...

- Thôi đừng có tra nữa! - Bảy Để găm lên.

Ba Mùi thấy chói vùi nửa lưng trời, hai tay giăng ra ghì chặt thanh giường.

Họ nằm bên nhau hưởng hòa bình sau khi hạnh phúc tràn đầy. Ba Mùi hỏi:

- Biết sao tôi ưng ông không?

Không!

Tại vì tôi sợ như lân trước.

- Ai biểu không lựa chi.

- Làm sao mà lựa được. Tối chừng về nhà mới té ngựa ra.

- Còn tui thì té sắp!

Ba Mùi bịt miệng chồng và tiếp: Cứ cái tật nói xây không chịu bỏ.

M nh ăn cá kho muối quệt, miệng nói ba cái chuyện đó
cơm mới ngon, canh mới ngọt.

ta, người Xí nói ba cái ngữ đó quen rồi đi ăn giỗ ăn tiệc
với người ta cười chết. - Khát nước hả?

Ờ, tự nhiên thèm miếng nước mua! Đốt đèn lên đi, coi
chừng đụng gốc cột.

Ba Mùi rọi đèn vô mái nước múc đem cho chồng.

Coi chừng có lẳng quăng trong đó!

- Tôi uống rốc mẹ nó hết? Từ nhỏ tới giờ tôi uống vô số
ngữ đó rồi, có chết đâu?

ực xong, Bảy Để nằm sải tay xoải chân như con chim bị
đạn. Mấy con thần lẩn đeo ở dạ đuôi kéo chặt lưới vang
trong đêm tối Thằng Hết cựa mình dòi bú. Ba Mùi quay lại
vạch vú cho con và vỗ dứt ru.

Tiếng hát nhựa nhựa của người mẹ tỏa ra bay theo gió
đồng vời vời.!Đôi ta như thể con bài,.

Đã quyết thì đánh, đừng nài thấp cao.

Em như tấm đá mài dao,.

Anh như lưới mắc liếc vào sáng trưng."

Bảy Để mơ màng, lè nè:

- Hát câu kia kia.

- Câu nào?

Câu mạn đào gì đó!

Ba Mùi lại cất tiếng:

"Muốn ăn đậu phụ tương tàu,.

Mài dao cho ngọt gọt đầu đi tứ.

Tâm bậy!- Bảy Để đưa tay bịt miệng vợ và bảo - Cái câu mạn đào mới hay.

- Ờ dễ tôi hát.

"Đôi ta là nợ là tình,.

Là duyên là kiếp, đôi mình kết giao.

Em như là mạn là đào,.

Như tình như ngãi tương giao đôi đàng".

Bảy Để quay mặt vào quàng tay qua ngực vợ. Ba Mùi hất
- Để tôi đỡ thẳng nhỏ ngủ.- Ba Mùi cất giọng tiếp:

"Đôi ta như tấm vải hoa,.

Chồng đây vợ đây kém mà ai đâu.

Vấy duyên lân Tấn với nhau,.

Từ nay như cá cắn câu nhậm mồi".

Tâm bậy! hát bắt quàng. Cái gì Tân Tấn rồi cá ăn câu?

- Tôi lâu hát quá nên quên. Có nhiều câu "Đôi ta" lắm nên câu này bắt qua câu kia.

"Đôi ta như bện thong dong,.

Như đôi đũa ngọc nằm trên mâm vàng.

Bởi chưng cha mẹ nói ngang,.

Cho nên đũa ngọc mâm vàng cách xa!

Như đờn với sáo, như....".

Bảy Để bật cười. chêm vô:

"Như trâu với bò".

Ba Mùi sực nhớ vụ thằng Dành bèn hỏi:

- Ông tính sao để người ta đi tới chỗ khác đó nghe?

- Ồi! thằng chả đi đâu thì đi chớ!

- Ông làm vậy chẳng khác trong câu hát.

Câu hát gì?

- Câu tui vừa hát đó. Đũa ngọc xa mâm vàng.

Tôi thấy chỗ đó không được đâu. Thằng cha Nhứt đã nói tạt vô mặt tui rồi, bây giờ nói lại, khó nghe quá.

- Còn con Sen ông cho là tốt hơn à?

ít nhứt nó là con ruột của thằng Sít. Thằng chả hứa cho ruộng mình làm! Vậy là tiện hai bề.

Ba Mùi vốn không ưa Sáu Sít. Lúc Mùi bỏ chồng, Sáu Sít vẫn thường ve vãn. Ban đầu y muốn đem Ba Mùi về làm đũa ở cho Cai Hon. Hẳn dụ "nhà giàu khỏe ru. Ó đợ nhà giàu còn hơn làm chủ nhà nghèo. Tối ngày chỉ rửa vài ba cái chén. Quét nhà gạch không có cọng rác". Ba Mùi không trả lời.

Sáu Sít nói:

Chê ông già thì còn tui hứng. Tui dư sức.. Ba Mùi chửi:

"Đồ quân đi lộn đầu" Sáu Sít bị Ba Mùi chửi thẳng vào mặt và không liếm láp được bèn đi rêu rao Ba Mùi mê trai bỏ chồng.

Bây giờ nếu cưới con Sen cho thằng Dành thì Ba Mùi phải ngồi uống nước trà nói chuyện với Sáu Sít sao? Ba Mùi không thể gọi cái mặt nham nhở đó là "anh suối" được. Do đó Ba Mùi đùn ra:

- Ai làm suối được vùi cái thằng cha đó!
- Nó cũng đang hoang thiết thà.
- Thiết thà bắt con gà đổi con vịt.
- Bà phải biết chủ nó là Cai Hon, thằng cha hét ra lửa.

Hét ra lửa thì hét chó. Bộ thằng chả muốn gì thì muốn hay sao?

Bảy Để có biết chuyện trước đây Sáu Sít định lẹo tẹo với Ba Mùi nhưng cho rằng chuyện đó qua rồi, chẳng ngờ đàn bà lại hung dữ và thù dai như vậy:

Ba Mùi nói tiếp:

- Ông có làm suối với thằng chả thì làm. Đám cưới tui không tới.

Bảy Để sọ Ba Mùi giận. Vợ giận là trời sập, nên bỏ nhỏ:

- Nói vậy chớ để đó coi!

Ba Mùi nằm im vừa thiu thiu ngủ, thì gà gáy. Con gà trống Tầu ở trong chuồng cất tiếng gáy vang.

Bảy Để tuy nói cà rớn với vợ cho vui vậy chớ thật tình là đang lo cho thằng Dành. Không biết làm sao cưới vợ cho nó. Chỗ nó ưng thì lô đã nói vậy rồi, còn chỗ chưa chắc nó ưng thì lại hứa.

Nghĩ di nghĩ lại chưa ra lẽ nào thì gà gáy hiệp ba. Tiếng gà trong trẻo âm vang như một điệu nhạc thân yêu. Nó là cái đồng hồ chung của xóm chòi. ánh sáng bên ngoài lọt qua kẽ vách dọi vô buồng. Bảy Để lặn qua đặng vào lưng

vợ ấm hổi. Thằng bé đã ngủ êm từ lâu. Bảy Để chờn vờn muốn trở tài chút nữa, nhưng sợ bị vợ phản đối nên thôi.

CHƯƠNG 5



ào ra đồng đi chăn trâu với thằng Dành. Nó là con chu?

nhà, nhỏ tuổi hơn thằng Dành, nhưng ông Cả bà Cá dạy con có lễ giáo trọng kẻ trên người dưới, nên nó kêu thằng Dành bằng anh ngọt. Thằng Dành cũng thương nó như em. Lần nào Bảo bãi trường về nghỉ ở nhà, thằng Dành cũng cho nó đi theo chăn trâu chung với mình. Mùa khô chăn trâu khỏe rụ Cứ đánh trâu ra đồng rồi để chúng đi lang thang, mình cứ tìm gò đìa mà ngủ hoặc bắt cá cạn nướng trụi, gài bẫy cò, diệc, hoặc đào hang bắt chuột...

Những thú vui đó thằng Dành coi như của trời dành cho lũ chăn trâu, nhưng cậu học trò cũng thích lắm. Bảo nằm sấp trên lưng trâu, đầu ngoẻo một bên nhìn xuống những lỗ nẻ và gổc ra.

hoặc nằm ngửa nhìn lên trời xem mây bay.

Cậu Bảo ơi, cậu Bảo?- Thằng Dành kêu.

- Gì?- Bảo lồm cồm ngồi dậy.

Bữa nay bắt đẽ hay rập chim?

- Anh làm sao bắt cho tôi một con sáo để nuôi.

- Ừ có một ổ sáo trên ngọn dừa ó đìa mình. Bữa nay tôi sẽ thăm coi nó có con chưa?

Gió sớm mai trên đồng khô như chiếc lược vô hình chải mái tóc ra. vàng vô tận. Gió thổi tung tâm hồn cậu bé ngáy thơ vừa buông sách vở ở nhà trường...

Chim hót trong những cụm cây xanh như những ốc đảo vô danh. Trời mênh mông sâu thăm với những cụm mây

phiêu lưu chạy đuổi nhau về một hướng. Bảo như quên hết mọi bài toán bài luận của thầy.

Dành dành trâu đi song song với Bảo như đôi bạn tri âm.

Dành hỏi:

- Cậu học cái gì ở trên mà năm nào tôi cũng thấy cậu đi.
- Học nọ kia.
- Có học cấy lúa gặt lúa không?
- Cấy gặt ai cũng biết hết rồi.
- Vậy còn cái gì nữa mà học?

Học lịch sử nước mình, học lịch sử nước Pháp.

- Nước Pháp là nước gì?
- Nước Pháp là nước Pháp chứ biết là nước gì.

Nó gần nước mình không?

Xa lắm.

- Xa khỏi Sài Gòn gì đó không?

Xa hơn nhiều, bữa nào tôi vẽ lên giấy cho anh coi. Phải đi tàu hoặc máy bay mới tới được.

Dành không tưởng nổi xa là bao xa, cũng chưa bao giờ thấy máy bay hoặc tàu. Đối với Dành xe ngựa và xe hơi là nhứt rồi. Nó nằm trên lưng con Pháo lơ mơ tưởng coi nước Pháp ở đâu?

Mấy con sáo lông đen mỏ vàng nghệ bay đến đậu ở chót sừng trâu.

Một con nháy xuống cổ trâu mờ mấy con mòng.

Bảo nói nhỏ:

- Chụp nó anh Dành.
- Đừng la, để tôi làm bộ ngủ, nó lói gần là bị tôi.

Nhưng con sáo hình như cũng hiểu tiếng người nên bay lên đậu ở chỗ cũ mà ngó xuống. Con trâu thở khi khi, quất đuôi hai bên hông và rung rung tấm da làm bầy mòng bay tản ra, nhưng chúng đáp lại ngay. Dành quơ tay đập một con làm tóe máu thoi.

Rồi bắt một con khác, kêu Bảo:

- Cậu coi tôi làm cái này vui lắm.

Làm cái gì?

Dành vò xuống đất ngắt một lá cỏ, ghim vào đít con mòng rồi thả nó bay đi. Bảo nhìn theo buột miệng nói:

Giống như chiếc máy bay con.

Rồi hỏi Dành:

Máy bay thì bay trên trời, còn tàu thì chạy dưới nước anh có biết làm tàu không?

- Biết chớ! Vậy nè, cậu ngắt một cái lá nghe, rồi cậu be?

nhánh xương rồng hứng mủ. Xong cậu thả cái lá xuống nước, nó sẽ chạy chừng nào tan hết mủ thì ngừng lại. Thay vì mủ xương rồng cậu dùng bọt xà bông cũng được, nhưng không có xà bông gọi đầu lấy đâu ra bọt.

Trời đất, vậy anh gọi đầu bằng gì?

- Gọi bằng nước lã hoặc nước tro.

Bữa nay về nhà anh nhớ nhắc tôi, tôi sẽ cho anh một cục.

- Cậu cho tôi để dành khi nào đi chợ tôi sẽ gọi.

Ra đến giữa đồng trống mênh mông, Dành bảo:

Bỏ trâu đây, tôi đi đào bắt ít con chuột về chiều nay cậu cháu mình quay nước dừa xiêm ăn một bữa.

- Ừ phải! Nhưng hồi sáng này mình quên đem theo cái cuốc Bây giờ trở về xa quá.

- Không sao! Cậu đánh trâu xuống đầu đất rồi vô chòi tôi mượn.

Bảo thấy đầu đất hoi xa thì không muốn đi, quay lại bảo Dành:

Anh đi đi tôi không biết cái chòi nào.

- Cậu coi cái chòi nào lớn nhứt thì đó là chòi của ba tôi.

Sao anh không đi?

Dành không muốn đi, hoặc không dám đi thì đúng hơn vì Dành biết là ba Dành đã có chuyện bất hòa với ông Nhứt Mẫn.

Bây giờ ló đầu về nhứt định ông sẽ nện cho một trận nữa và sẽ bắt chối con Sen. Dành không thích con Sen. Nó hay làm cao vì tía nó là tủng khạo của Cai Hớn. Nó ra ruộng thì chỉ lội mé mé bờ ranh giả bộ sợ đĩa, không dám bắt cá đĩa vì sợ cá đâm, làm hơi con nhà giàu!

Dành nói trở qua với Bảo:

Cậu đi mượn cuốc tôi ở ngoài này tìm hang chuột, cậu ra là đào ngay.

- Hang chuột thì ó bờ trâm bầu thiếu gì, đâu mất công đi tìm!

- Tuy vậy phải coi hang nào có chuột ở thì mới đào chớ cong lưng đào rồi chỉ được ba cái rác thì uống công.

Có cái vụ có hang mà không có chuột nữa sao?

- Có chớ! Bộ sách không có dạy cậu à?

sách có dạy về loại chuột, nhưng không có dạy hang nào có chuột ở, hang nào chuột không ở.. - Có dạy con ếch không?

Có chớ? Dạy ếch nhái đẻ trứng như thế nào, mấy ngày thì nở, mấy ngày thành nòng nọc, mấy ngày nòng nọc rụng

đuôi thành ếch nhái.

Cái đó tôi cũng biết vậy.

- Thiệt hả?

- Tôi còn biết ếch đẻ mùa nào ếch tháng nào mập tháng nào ốm, tôi còn biết ếch thích mỗi gì để câu và tôi còn biết lấy da ếch bịt trống cho em tôi đánh chơi nữa mà.

- Mấy cái đó ở trường không có dạy.

Thấy mặt trời lên cao khỏi ngọn trâm bầu, Dành hỏi:

- Trường có dạy mặt trời từ đâu lên không?

- Có chớ.

- Từ đâu?

Không phải mặt trời từ dưới đất lên đâu mà trái đất xoay quanh mặt trời.

Dành gạt phắt:

Sao trái đất xoay quanh mặt trời được?

Vì mặt trời tròn, trái đất cũng tròn.

Trái đất gì mà tròn cậu?

- Ừ nó tròn như trái cam. Nó xoay quanh mặt trời. Hễ phía nào ngay mặt trời tức là ban ngày. Còn phía bên kia tối tức là ban đêm.

- Sao mình không thấy trái đất xoay mà mình chỉ thấy mặt trời mọc như con cá trồi lên từ mặt nước vậy?

- V trái đất lớn quá nên mình không thấy nó xoay.

Nó tròn sao mình đi không trượt té? Nó phải bằng phẳng như bộ ván gỗ mới được chớ!

- Tại nó lớn quá nên mình không té.. Bây giờ mặt trời ở gần hay trưa ở gần mình hơn?

- Bây giờ ở gần, trưa xa hơn.

- Sao buổi sáng mình không thấy nóng, còn trưa thì lại nóng hơn buổi sáng?

Bảo bị hỏi riết nên bật chòi:

- Ai biết đâu, thầy tôi dạy vậy thì tôi hay vậy. Tôi cũng ghét ba cái thứ đó lắm.

Hai đứa nói làm xàm cặp trâu đã đi gần tới xóm chòi, nhưng Dành còn ầm ức.

- Cậu có biết tại sao lâu lâu thì có mặt trời ăn mặt trăng không?

- Tại vì mặt trời che mặt trăng hay mặt trăng che mặt trời gì đó Còn tại sao tới ngày rằm tháng nhuận, khi nước lớn thì rấn trun chui vô miệng rấn nước cho rấn nước nuốt?

Có vụ đó nữa sao?

- Có chớ. Hôm nào rảnh tôi chỉ cho cậu xem. Hai con chết ráo... Thôi cậu vô mượn cuốc đi. Trưa rồi!

Bảo dùng dằng một lúc rồi nhảy xuống đất đi vô chòi, vừa đi vừa nói:

Ngồi lên lưng trâu ê đít quá.

Bảo vừa tới sân chòi thì gặp Ba Mùi đang một tay bưng thúng một tay rải lúa. Những con vịt mập ú lật bệt tù dưới mương leo lên đến bên bụi sả rĩa lúa, nhưng sợ chủ bắt làm thịt nên không dám vô giữa sân. Hể có bề gì lại lù xuống nước bóí đi.

- Cậu đi đâu lạc đến đây vậy cậu?- Ba Mùi hỏi.

Chị cho tôi mượn cái cuốc tai tượng đào chuột chút.

Cậu mà đào chuột chắc trời sắp mưa.

Bảy Để nghe tiếng bèn ló ra.

- Cậu đi với ai vậy?

- Đi với anh Dành.

- Nó đâu?

ó ngoài bờ trâm bầu.

- Cậu kêu nó vô lấy.

Bảo chạy đông trở lại bảo Dành. Nhưng Dành không đi, Dành nói:

Thôi nghỉ vụ đào chuột, tôi đi bắt ổ sáo cho cậu.

Ổ sáo hả?

ừ, chắc nay con nó đã ra ràng. Bắt sáo rồi tôi mò cá cạn ngóng trụi ăn chơi.

Bảo vừa nhảy lên lưng trâu thì thấy Ba Mùi tói, tay xách cây cuốc Nè Dành. Cuốc coi chừng nghe. Cậu Bảo lom khom dút đầu vô bắt chuột, mày bố một phát là rồi đó. - Ba Mùi ngăn ngừa một lát rồi nói - Mày đi vô nhà cho ba mày nói chuyện.

- Tôi không vô!

- Ông ra bây giờ, đố mày khỏi bị đòn!

- Bị thì bị!

Ba Mùi đứng lại một chút rồi nói:

- Ông nói ông định làm suốt với ông Sáu Sít.

ông làm thì ông làm!

- Ông cưới con Sen chọ..

- Ông cưới cho ai ông cưới.

Vậy mày không chịu nó hả?

- Nó đổng danh làm như con nhà giàu không bằng! - Dành ngồi trên lưng trâu trả lời nhát gừng.

Vậy mà chịu đũa nào?

- Tôi nói rồi?- Dành thúc gót vô hông trâu quay đi.

Ba Mùi bước tới đưa cây cuốc cho Bảo. Ba Mùi nói vói theo Dành:

Chút nữa vô ổng biểu. Trưa nay, Sáu Sít xuống nhậu, ổng sẽ định ngày đám hỏi. May làm tỉnh ổng tưởng mà chịu, ổng hứa vói Sáu Sít rồi hết gỡ đa nghẹn!

- Ổng hứa thì ổng hứa!

Cái thẳng!- Ba Mùi quay đi Bảo cũng đánh trâu đi theo Dành. Đến khúc bờ rậm, hai đũa nhảy xuống đất. Ruộng khô nứt nẻ, mới bước Bảo thấy đau chân, đi một hồi mới quen.

Dành chỉ một hang chuột có đất đùn và dấu chân mới nhắm quanh miệng hang.

- Cậu thủ bên ngoài, hể nó chạy ra thì chụp! Dám chụp không?

- Dám chớ! - Bảo làm gan nói vậy chó chưa từng chụp.

Dành bắt đầu cuốc. Hang ăn ruộng dưới rặng trâm bầu rồi luồn sâu dưới gốc. Đào không vô nữa. Dành đứng vuốt mồ hôi trán, thở dốc, Bảo xắn tay nhảy vô.

Đưa tôi làm một chập?- Rồi cầm cuốc cuốc lia, nhưng cũng chẳng tới đâu.

Dành nói:

- Nó rút vô "nồi go" hết rồi.

Coi có ngách nào thì chân trước. Để nó vọt ra hết.

- Trước khi đào, tôi đã trám hết. H hì! Bây giờ cậu làm sao không?

- Làm sao?

có hai cách. Một là cậu vô nhà tôi mượn con dao phay ra đây chặt rễ cây đào tói. Hai là không cần đào nhưng phải có cái "xà vi" Cậu có biết cái xà v~ không?

- Biết nhưng làm sao có được?

- Cậu vô hỏi ba tôi. Ông cũng thích ăn thịt chuột băm xào lá cách nên sắm sẵn đồ nghề. Hễ có xà vi thì khỏe ru, không cần đào cũng không cần cuốc nữa.

Bảo chạy bay một lát rồi trở ra, thở hổn hển vừa nói vừa đưa ra đủ bộ.

- Chú Bảy bảo bỏ ớt vô thêm. Ông cho trái ớt sừng trâu nè.

Dành đi tìm ngách đặng xà vi, còn Bảo đi quơ ra. Ôm lại chất ở miệng hang. Chập sau lửa cháy riu riu. Dành cầm cái mo rách quạt lửa khói vô hang và bảo:

- Cậu đi chung quanh xem chỗ nào có khói ra là cái ngách, lấy ra. nhét kín lại. Cậu coi cái xà vi đặt chắc chưa?

Bảo đến xem và la lên:

Ra một con rồi. Anh quạt mạnh lên đi!

Bảo dừng trông chừng. Cái xà vi đan bằng trúc dài như cái ống trúm, một đầu có hom úp trọn miệng hang. Chuột chui vô chi rợn tói chó không lui được. Bỗng Bảo la lên:

- Dính hai con nữa anh ơi. ý mà ba con.

Dành ngưng quạt, tay vuốt nước mũi đang chảy ròng ròng, quay ra:

Khói ớt cay mắt quá.

Coi nè, khói ra cuộn cuộn ở miệng ngách.

Dành đi tới bảo:

Để cho khói vô tận "nồi go" là cha con nó tuôn ra hết.

Nói xong Dành rút chiếc xà vi ra, lấy đất nhét miệng hang lại và giải thích:

Làm như vậy khói sẽ lan vô các ngách. Con nào trốn tận nồi go cũng không chịu nổi. Nhưng một chút rồi phải giờ cho nó ra. Nếu để bịt lâu nó chết!

Nói xong Dành cạy dết ra và đặt xà vi vào. Khói lại tuôn ra và liền sau đó chuột chui ra đầy xà vi, chúng say khói nằm im.

Dành lấy cây nhọn xuyên ngang từng con cho ngất ngư rồi tháo hom nắm đuôi từng con lôi ra đập đầu vào cán cuốc ném xuống đất.

Con nào con nấy mập ú. Chúng suốt đời là kẻ thù của nhà nông.

Chúng phá hoại mùa màng và nhờ đó mà lớn phây phây. Báo nói:

- Hồi tôi học trường làng, vào mùa khô, thầy giáo bảo mỗi đứa phải đem nộp 10 cái đuôi chuột.

- Để làm gì?

- Không biết, nhưng đứa nào nộp đủ 10 cái thì được 10 điểm.

- Bây giờ còn lệ đó nữa không?

- Lên quận, hết rồi.

Nếu còn tôi bắt cho cầu cả trăm, cậu được trăm điểm.

Hai con trâu ăn no nằm vững nghỉ ngơi.

Trời nắng hơi rất mặt, hai đứa xách xâu chuột đi về quay chảo nước dứa. Báo nhắc:

- Anh không về nhà à? Hồi nãy thím Bảy kêu anh về cho chú Bảy nói chuyện gì đó.

- Chuyện đám cưới chớ chuyện gì cậu!

Anh chới chị Dung rồi còn ó đây nữa hay đi đâu?

- Tôi không biết.

- Anh không về chời à?

Không. Tôi không thích ở chung. Ôi mà thôi, đừng có bàn tới nữa cậu à.

Dành đang vui bỗng buồn thiu. Dành nghe xốn xang trong bụng. Tại người lớn nên hai đứa nhỏ không xáp vò nhau được.

Người lớn không hiểu gì. Họ giữ phần họ. Chửi bới hạ nhục nhau chẳng để làm gì. Rốt cuộc chính họ tự hại mà không biết.

Bảo thấy Dành buồn cũng bồi hồi xúc động, bèn an ủi:

- Miễn chỉ thương anh là được chớ gì.

Đâu có phải vậy cậu ơi! Ba tôi ổng nói trời thì hay trời, ổng nói đất thì hay đất, cãi ổng ổng đập chết.

Bảo ngấm nghĩ một hồi rồi tiếp:

Thiếu trang 55.

- Mà y bẻ buồng cau xuống cho còn nguyên, không được rụng một trái nào.

- Chi vậy bà Cả?

- Để người ta xây mâm trầu.

- Cho ai vậy bà Cả?

Bà Cả làm thình. Bà nghĩ chắc thằng Dành giả bộ, chớ nó dư biết. Bà đã thấy hai đứa rủ n với nhau trong bếp,

trong vựa lúa nhiều ra n. Bà thăm mong cho hai đứa sớm thành vợ chồng. Thời bây giờ trai gái thương hay trò chuyện hẹn hò với nhau quá đi?

Chúng nó không biết sợ ai hết. Hồi còn con gái thấy con trai bà sợ muốn nín thở đâu dám lại gần. Đã 16 tuổi mà má bà chưa cho bà đi chợ, sợ bà không biết đường về hoặc sợ chà và bắt mất.

Còn bây giờ con gái ra đồng là hò hát với đàn ông con trai, chọc gheo nhau, trụng giôn nữa. Con gái hồi xưa bận áo nịt sát vo, con gái bây giờ vú móm để nơ nơ như khoe, thấy mà ớn quá chừng.

Thằng Dành leo nhón chân, miệng ngậm con dao cau, bò lên một hơi như con rắn mối, cắt hai mép buồng cau, một tay vịn thân cau, một tay cầm buồng cau tuột xuống gọn hơ, không rụng một trái nào, cũng không làm dập ruột dây trầu.

Bà Cả cầm lấy, khen:

Cau tốt trái quá chừng. Trái nào trái nấy no tròn, dít núng, xây mâm trầu ngó nhức con mắt. Thằng Dành phui kiến trên tóc trên vai rồi đi thẳng lại mc ao cá. Bảo dang lột da chuột, mô trắng phểu thơm bát ngát, quăng cho cá nuôi ăn.

Làm xong, hai đứa đem vô nhà xào nấu. Bà Cả hỏi:

- Bây có bắt được chuột "hà nạm" không?
- Chuột hà nạm là chuột gì vậy má?
- Là chuột mới đẻ chưa mở con mắt còn đỏ hói.
- Ý, ghê quá má. Má kiếm làm gì?
- Làm thuốc uống?

Ý! e! - Bảo quay ra phun phèo phèo - Chuột con mà uống gì được.

Bà Cả chậm rãi giải thích:

~ Chuột hà nam phải là chuột xạ kìa. Bắt được đem về đốt thành than tán nhuyễn để dành trị bệnh kinh phong. Còn chuột thường thì chỉ ngâm rượu làm thuốc trị đau lưng. Ba mà đau lưng nên tìm chuột hà nam để ngâm thuốc rượu.

Bảo nói:

Ban đêm con nghe chuột xạ kêu trong nhà, đề bữa nào con bắt cho.

- Chuột xạ kêu ban đêm thì ban ngày có khách. Tuy nghe vậy chứ con không có tìm được ổ của nó đâu. Má nhiều ~ân trông thấy nó cắn đuôi nhau chạy có dây dưới gầm giường, nhưng chuột hà nam thì khó tìm lắm. Ai bắt được một ổ, má dám mua một gia. lúa.

Dành nói:

- Để con tìm bắt cho bà coi!

- Ở đâu?

- Ó dưới nhà củi. Trong mấy ống trẹ Hôm trước con gặp một ổ. Nhưng con đâu có biết. Con bắt liệng cho mấy con gà nòi của ông ăn cho nở cần đá giác khuya không gục.

Bà Cả xách buồng cau đi lên nhà trên. Bảo và Dành ở lại nhà bếp tha hồ múa may Bổng Bảo kêu lên:

Chị Dung tới kìa anh Dành. Chỉ tới nấu cơm chiều chắc.

- Thiệt không cậu?

- Thiệt chứ.

Dung tới với gương mặt buồn hiu. Bảo gợi chuyện:

Chị tới thiệt là đúng lúc. Anh em tôi định quay và xào lá cách, nhưng sợ không ngon. Đâu chị làm dùm coi.

Dành thấy Dung thì lẩn tránh, vì sợ Dung nói trì nói chiết.

Tôi đi ra cảng vớt dứa quăng lên sân?- rồi bỏ ra ngoài.

Bảo nói:

- Hồi sáng này ảnh về chòi mà không vô!

Sao vậy cậu?

ảnh sợ bị rầy.

- Ai rầy?

- Chú Bảy! Chị không biết chuyện gì hết sao?

- Không!- Dung lắc đầu một cách nã nẽ.

Bảo thương hại cả hai người. Bảo thấy hình như Dung vừa mới khóc. Cặp mắt còn đỏ chạch. Tự nhiên Bảo nghĩ tới cô Hiền, con gái ông Cai. Chị Dung cũng ngộ quá chớ đâu có xấu xí gì. Tóc đen, mặt trắng, môi son, chỉ vì nghèo nên tình duyên bầm dập.

ăn thịt chuột xong, Bảo vừa lên nhà trên, thì thằng Dành hốt hải chạy tới:

Cậu Bảo ơi? cậu Bảo! Có cô nào... kiếm cậu.

CÔ nào mà kiếm tôi?

ờ ngoài sân kiếng. Cậu mau lên. CÔ ta khóc.

Bảo rảo bước đi theo thằng Dành.

- Hiền! Đi đâu vậy?

Nghe tiếng Bảo, Hiền òa lên khóc.

Coi kìa, sao vậy?

Hiền càng ré lớn hơn.

- Nín đi!- Bảo dậm chân quát. Tiếng khóc làm cho cậu bé rối trí - Đi VÔ nhà!

Hoan đi theo Bảo bước lên thảo bạc. Vừa đi vừa hít mũi và nói:

- Ba em rượt dành em.

- Hà? Sao vậy?

Anh có chỗ nào trốn không?

- Sao phải trốn?

- Ông bắt em đem về.

- Sao phải bắt?

VÔ đến giữa nhà, Hiền làm thình, đứng dựa gốc cột rồi quay mặt ngó ra ngoài đường, nói:

Anh có chỗ nào ngoài vườn kín kín không. Ông biết em ở đây ông tìm ra thì chết.

- Sao ông biết em ở đây?

ông Sáu Sít đưa xe ngựa cho anh về hôm trước, nhớ không? ông vừa dắt em chạy tới đây.

Chắc có chuyện gì rồi. Thằng Dành nghĩ như vậy nên bảo:

- Cậu đưa cô ấy xuống chòi ba tôi mới được, để ông tới đây cô ấy bị đòn tội nghiệp rồi nhà cửa lung tung ra, ông Cả fây chết.

Bảo đang quỳnh quáng không biết đầu đuôi ra sao, cứ dắt Hiền đông ra sau ruộng rồi nhắm xóm chòi mà chạy. Chạy được nửa cánh đồng thì Hiền ngồi phệt xuống bờ ranh thờ dốc:

- Em không chạy nổi nữa.

Bộ đứt chân hả?

- Không có đứt. Nhưng hai bắp chuối cứng ngắc không nhấc lên được.

Mặt Hiên đầy nước mắt, gò má đỏ tươi, tóc tai rối bời.

- Sao Hiên bị đòn vậy?

Hiên lặng thinh, đưa tay bút cọng ra. cho vào miệng:

- Bộ làm bể cái tô kiểu hay hư cái gì trong nhà hả?

Ba em không có oanh em về mấy vụ đó đâu.

Vậy tại sao chạy trốn?

Hiên nũng nịu một cách thật thà chớ không làm bộ.

- Đùng có hỏi?

Trốn chừng nào về?

- Không về nữa!

- Đi luôn ở với ai?

ó ngoài rừng cũng được.. - Vậy thì đi với tôi. Đứng dậy. Tôi có cái chòi quen. Ở đó đi bắt cua bắt ốc với đám con nít nghe!

- ù gì cũng được. Em ghét cái nhà ấy!

Hiên xưng em với Bảo hai ba lần nhưng Bảo không nghe thấy. Đi một hồi, Hiên mới buột miệng nói thinh không:

- Người ta đang đi học lại bắt ở nhà gả chồng.

Ai?

- Chồng gì mới bây lớn mà gả?

Ai vậy?

Đi về đặng giành ăn oanh lộn à?- Hiên phá lên cười một cách nghịch ngợm như tính khí của Hiên ở trường mà Bảo thường biết.

Hiên nói ai vậy?

Còn ai vô đây!

Bảo ngẩn ngơ, thì ra ông Cai bắt con gái ở nhà để gả.

- Gả cho ai vậy Hiền?

Thôi đừng có hỏi! Mặc cô muốn chui xuống lỗ nẻ đây này.

- Mà Hiền có biết người ta không?

- Ai mà biết!

Sao Hiền biết là ông gả.

- Ông nói:

Bữa nay mày ở nhà sửa soạn người ta tới coi.

Em hỏi:

Bộ ai tới coi mua con heo bồ nhà mình hả bà ổng nói:

Người ta coi mày đó! Em hỏi:

Coi con làm chi, bộ con là heo à?

Em đi hỏi má em. Bà mới nói:

Ba mày muốn gả mày cho người tạ- Hiền phụng phịu - Đó hỏi nữa thôi. Đừng có hỏi nữa nghe!

Bảo nghiêm trang:

Gả thì gả chớ sao mà trốn?

- Ai mà chịu được cái thứ đó. Người ta mới có học Ơ Ơ chưa tới lớp nhứt mà.

Bảo nói chuyện cù nhầy với Hiền một lúc nữa thì tới nhà Bảy Để. Gặp lúc Ba Mùi đang sàן gạo trước sân, Bảo nói ngay:

~ Thím làm ơn giấu người này dùm tôi thím Bảy.

Ba Mùi nhìn cô bé nhà giàu ăn trắng mặt trơn thì ngạc nhiên không dám nhận, Bảo biết ý nên nói ngay:

Đây là bạn học trên quận với tôi. Ông già cố định gả cô?

cho người ta, cổ không chịu nên chạy trốn chó không có gì đâu?

- Ông già nào?

- Ông Cai... ấy mà!

Ba Mùi biết tiếng Cai Hớn, nên vừa nghe nói đã giật mình đánh thót:

úy trời? Tôi không dám đâu. Ông tới đây ông cào nhà tôi xuống đĩa à.

Bảo ngẩn ngơ không biết làm sao bèn nói với Hiền:

- Vậy ra giữa đồng, ở tạm cái chòi vịt háng được không?

- Đâu cũng được miễn đừng về nhà thì thôi.

Ba Mùi hơi động lòng khi nghe qua câu chuyện ngẩn ngủ nên đổi ý:

~ - Thôi, vô ở trong buồng tôi, đỡ đơ vài ba hôm rồi ông hết giận thì về. Cha mẹ không lẽ giết con.

Ba Mùi đã từng trôi nổi lao đao về vụ chồng con mấy năm trôi, tiếng xấu bao quanh nhưc dầu nhưc óc, ăn ngủ không yên, nay thấy cô bé lâm vào cảnh khổ nên tội nghiệp. Ba Mùi dặn:

Cô ở đây, nếu ông có tìm được thì cô nói là cô tới ở hếu, chớ tôi không có đồng ý, nhớ nghe. Nói vậy nhẹ tội. Nếu ông nghi tôi chứa chấp chắc ông lấy ruộng lại không cho tôi làm.

Bảo trở về nhà, Dành hỏi:

- Giấu có kín không?

- Có chó.

Ờ đâu?

- Ó nhà anh chớ đâu!

Dành dậm chân kêu trời.

- Ó đó mà kín cái nỗi gì?

Chớ giữa đồng thì kín hay sao?

- Nhà tôi ông Sáu Sít ổng ăn dầm nằm dề mà. Đố khỏi ổng bắt gặp cho coi.

Bảo ngăn người ra. Trong lúc cuống cuồng Bảo đã quên khuấy đi. Bảo chưa hề làm việc gì hệ trọng như vậy. ' Bất thần, Bảo đi vào buồng lục trong chiếc rương gỗ học trò tìm lại mẩu giấy nhỏ mà Hoen đã viết cho Bảo khi Hiền tra?

sách. "Bảo thân mến...Hiển thân yêu của Bảo" Những chữ ấy Bảo không chú ý. Đó là những chữ ở đầu môi của mỗi đứa học trò.

Nhưng bây giờ bỗng dưng chúng mang một ý nghĩa. Bảo đọc đi đọc lại, xếp sách rồi đi ra.

Ngoài sân nắng vàng chói. Trời chiều khô sáng và ngọt ngọt. Không thấy thoải mái trong người, Bảo lại trở ra gốc dứa.

Mấy trái dứa nạo róc xuống mương lún dưới bùn không nổi lên được Bảo phải nhảy xuống moi lên rồi đem xuống chuồng trâu ngồi trên giường Dành cạp ra mà hút nước bằng cọng rơm.

Nước dứa ngọt thanh tao, chạy vô tới đâu nghe tới đó.

Dành ở đâu đi tới gạ chuyện với Bảo:

- Con gái mới có bằng hột mít mà dám bỏ nhà đi đâu vậy cậu?

- Bậy nà. Không phải nó bỏ nhà đâu.

Chớ tại sao lại qua đây tìm cậu?

V học chung trường mà!

- Rồi sao lại bỏ nhà đi?

Bảo kể tóm tắt câu chuyện của Hiền. Nghe xong Dành lắc đầu:

- Chắc chỗ đó nhà giàu, diên đất nhiều dữ lắm nên ông Cai tới ép vậy.

- Sao anh biết?

Nếu không, ép làm gì. Con gái mới trở mã làm dâu gì xong.

- Ủ nó lớn hơn tôi một tuổi, vì nó không lên lớp được hồi năm ngoái.

~ Nghĩa là sao, tôi không hiểu.

- ví dụ như anh vùi tôi cùng học một lớp nhưng anh học giỏi thầy cho lên lớp, còn tôi học dở thầy bắt ở lại học thêm một năm nữa.

- Lớp này cách lớp kia bao xa, mà phải mất một năm mới lên nổi.

- Hai lớp cách vách thôi, nhưng lớp thấp học dễ, lớp cao học khó hơn, có chổng rồi là hết học.

- CÔ ấy ít nhứt hai năm nữa mới có chổng được.

Bảo ngẫm nghĩ một hồi rồi tiếp:

- Tôi muốn dời cô ta ra chòi vịt quá anh Dành à!

Dành cười:

- Mai mốt sẽ tới chuyện của cậu cho coi!

- Hứ! Tôi không thèm cưới vợ đâu.

- Sao vậy?

Lộn xộn lắm. Di học thích hơn.

Bây giờ cậu nói vậy chứ mai mốt cậu nói khác. H hi...Mà nè, tôi hỏi thiệt cậu nghe, cô Hiền quen với cậu nhiều hay ít?

- ít thôi, tôi không thích gặp nó đâu, nhưng mỗi buổi sáng nó hay đứng trước nhà trọ chờ tôi ra đường rồi đến nắm ni mượn bài xem.

CHƯƠNG 6



à Cai vùng vằng:

- Tôi nói nó còn nhỏ?. Chưa có gả cưới được.

- Sao mà không? Con gái biết nấu cơm là làm dâu được rồi.

- Nó biết cái gì mà làm dâu? Về nhà người ta quan quyền cứ đứng ló ngó ra đó.

- Tôi đã hứa gả cho người ta rồi.

- Thì để nó học hết lớp nhứt đã. Cũng đâu có gấp gì.

- Không gấp nhưng khi người ta muốn mình phải làm, đợi khi người ta không muốn mình đem dâng người ta cũng không thềm. Chỗ này mà xong thì phần ăn của con nhỏ ít nhứt cũng vài chục mẫu. Ông ấy có trên 300. Chỉ có hai thằng con trai thôi.

- Gả bắt rể được không?

Dời nào họ cho bắt. Họ còn mong có thêm dâu cho vui cửa vui nhà.

Cai Hớn tính khí lạ lùng. Hễ muốn gì thì phải được tức khắc, từ chuyện lớn đến chuyện nhỏ. Hồi năm ngoái thấy người ta mua ngựa đưa về chạy xe mây coi có vẻ sang trọng, ông ta đi lên Sài gòn mua ngay cả ngựa lẫn xe. Mới vừa rồi, có người ở gần bên nhà làm thịt bò mà không kiến cho ông (vì không phải tá điền của ông) ông bèn vật bò chia ra và cho không mọi người.

Ngược lại cho vay thì lấy lòi cắt cổ, còn trâu lúa ruộng thì thiếu một tô cũng không tha cho.

Bà Cai biết chồng nên khi nghe ông Cai phán như thế thì không biết làm sao ngăn cản.

- Bà vô bảo nó ra đây cho tôi.

ông vô mà kêu nó.

- Tôi kêu nó rút ở tròng luôn.

- Nó không sợ tôi, nó chỉ nghe ông thôi.

Ông Cai tưởng như thấy con bé ó trước mặt ông. Ông bảo nó năm điều bốn chuyện. Ban đầu nó cự nự khóc lóc nhưng cuối cùng nó ưng chịu hết. Ông Cai lấy làm vui lòng. Ông móc thuốc nhét vô ống điếu châm lửa hút những hơi thật sâu không phà ra một chút khói nào.

Nhưng bà Cai từ trong buồng đi ra cong cớn mặt mũi:

- Nó đi đâu rồi.

- Ai?

- Con Hiên chó ai.

- Nó đi hồi nào mà bà không biết?

- Sao ông không giữ nó mà ông hỏi tôi.

Té ra con nhỏ nó đã nghe lỏm câu chuyện hôm qua khi ông mai bên đảng trai đến đây bàn chuyện tơ hồng. Nó đi đâu, bà biết không?

Bà Cai bỏ đi thẳng. Trước khi rẽ vào buồng bà còn quay lại:

- Nó có việc gì thì ông không yên với tôi đâu.

Cái mộng của ông Cai là gả Hiên cho con trai của ông Hội đồng Hải ở làng bên. Ông này dốt nhưng nhờ của phụ ấm nên tranh được chức hội đồng bằng cách mua phiếu.

Cai Hớn muốn làm suốt để nhỏ ông giúp sức leo lên ghế hội đồng mà nắc thang, ắt hẳn là lưng đứa con gái.

Cho nên khi nghe nói con Hiên trốn mất, ông Cai hồn bất thủ xác. Từ ngày Sáu Sít làm lộ ra cái mối con Dung thì

bà Cai càng thù ghét chồng.

Bà Cai nói:

- Con Hiền đi là đêm dữ báo hiệu cho sự tan vỡ của cái cơ ngơi này - rồi bà bỏ đi tìm Sáu Sít ở sau chuồng ngựa:

- Ông bảo chú thằng xe đi đâu đó?

- Đi lên nhà ông Hội.

Chú đưa ống lên đó rồi quay về ngay tôi dạy việc.

- Dạ.

Sáu Sít đi mất nửa buổi rồi trở về. Bà cai móc túi lấy tiền bảo:

- Nè, chú cầm ít đồng xài đỡ. Sáu Sít là thân tín của ông bà. Ông bà điều tin Sáu Sít như nhau, nhưng Sáu Sít có vẻ thân với bà hơn.

Chắc bụng không còn ai trong nhà, bà Cai bảo:

- Chú Sáu vô trong tôi nhờ việc này chút.

- Dạ.

Sáu Sít đứng dậy đi theo bà chủ. Bà chủ mới trên 40 gì đó.

Con người sang trọng ở trong mát, ăn mặc lụa là mới ngó qua tường trên ba mươi một chút thôi. Hồi nãy bà ăn mặc áo trắng cụt tay để lộ hai cánh tay đã trắng càng trắng hơn. Chiếc quần vải đen đã biến đi để được thay thế bằng chiếc quần lãnh nhõng nhẽo múa nháy tung tăng quanh gót chân theo mỗi bước đi. Thân hình bà uốn éo hơi làm điệu một chút. Bà đi trước ít bước rồi ngó lại xem Sáu Sít có đi theo không.

- Chú vô phụ với tôi lại chiếc giường.

Vô đâu bà?

- Giường thì ở trong buồng chớ ở đâu!

Sáu Sít mới sực nhớ cách đây ít lâu trong lúc tắm ngựa ngoài vườn bà Cai ngồi giặt áo ở đầu mương cau, bà bảo:

"Chú Sáu có áo dơ đưa tôi giặt dùm cho! " úy trời đất. Bộ bà muốn thẳng đầy ló này di tù sao chớ. Sáu Sít làm bộ không nghe dặt ngựa đi tuốt Sáu Sít run quá, đi đã xa mà còn ngoảnh lại xem có ai đứng gần đó không. Bà Cai vác một cục đất chọi theo và cười như nắc nẻ rồi nói:

Mày không có lỗi tai hả ngựa?

Bữa nay Sáu Sít theo bà chủ vô buồng bụng phập phồng như xe nhảy ổ gà. Bà chủ vào buồng xong quay lại chỉ cái giường tây đánh vẹc ni màu nâu bóng loáng, bảo:

- Cái giường kê sai hướng.

- Da.....

- Hồi kê nó không coi hướng nên chuyện gia đình xào xáo.

Tôi muốn xoay nó lại.

Da.....

- Chú phụ với tôi một tay. Chú ra lấy cái búa vô đây tháo nó ra.

Sáu Sít kêu lên:

- Trời đất, giường Tây thợ thầy người ta đóng mộng mị.

Khít rịt, tháo ra bể hết bà chủ.

- Kệ nó, bể bỏ.

- Dạ tháo không ra đâu bà.

Không ra thì đập bỏ. Tôi không muốn nằm trên cái giường này nữa. Giường ma giường quỷ gì ấy. Nay mai chắc rồi tôi phải bỏ cái nhà này nữa.

Bà nói gì vậy bà chủ?

Đừng có kêu tôi là bà chủ. Tôi còn nhục hơn đầy tớ trong nhà.

Dâu có ai nội vùng này bằng bà mà bà nói vậy?

- Họ có coi tôi ra gì đâu. Dó chú thấy không? Tôi còn sờ sờ đây mà họ không thèm ngó tới tôi để lo di đâu đâu. Bây giờ lại tính kế bắt con Dung. Tôi nói thiệt kỳ này tôi đi thưa thẳng chả cho coi. Bản mặt lem nhem như vậy mà ra tranh hội đồng, hội đồng gì?

Bà Cai ngồi phếch xtlống giường thờ hỗn hển:

Chú chớ có mó vô vụ đó. Tôi sẽ xúi thẳng Dành hoặc thẳng cha Nhứt Mẫn đâm thẳng chả đổ ruột cho coi.

- Bà nên lấy lời hay lẽ thiệt mà khuyên ông chớ làm vậy không nên.

Thẳng chả biết gì mà lẽ phải. Hồi đó...tôi đâu phải như vậy nè trời? Tôi tưởng đã quên chuyện cũ nhưng sống trong lạnh lùng bạc đãi, tôi càng nhớ cảnh gia đình tôi xưa kia. Rau dưa muối mắm mà vợ chồng êm ấm còn hơn nhà nền đúc tói ngực, đầy tớ cả bầy mà tôi coi như chẳng có gì. Tôi hỏi chú có bao giờ chú đối xử với vợ con chú như vậy không? Có đi lang đi chạ thì cũng đôi khi rồi chim về tổ cũ, đảng này nó coi việc tầm bậy tầm bạ là chuyện đàng hoàng mà.

Bà Cai nói một hơi không nghỉ. Bà như miệng ống bọng bị nhét nùi rơm quá chắc lâu ngày. Bây giờ tháo đi nhóc vọt ào ào như suối. Bả tiếp:

- Nó bảo nó thù đàn bà, cho nên nó làm mọi chuyện để trả thù. Riêng tôi ỉa vợ nó và ó trong nhà này gần hai chục năm, nó vẫn coi nhu không có tôi. trời đất. Tôi không ngờ mà tôi sống dai dũ vậy.

Bà Cai nói chậm lại, cơ hồ cái dĩ vãng được chính bà nhắc lại làm bà xúc động. Còn Sáu Sít thì đứng chết trân ở xó phòng.

Hán không ngờ trong cái ngôi nhà đồ xô này lại chứa ẩn một con người như bà. Trước khi vô đánh xe ngựa cho Cai Hớn, hẳn có nghe năm ba câu chuyện không đầu không đuôi về ông ta. Sáu Sít từng thấy từng nghe những chuyện bí mật của những nhà giàu, nào chuyện vợ bé vợ lớn, chuyện anh em dành ăn đâm chém nhau v v. nhưng không có chuyện nào như vậy. Càng trả thù đàn bà thì càng ham hố đàn bà. Là cái nghĩa gì. Chính Sáu Sít cũng không hiểu.

Bà Cai nước mắt rùng rùng:

- Bữa nay tôi nói với chú mấy chuyện đó thì ngày mai tôi phải trốn đi.

Sáu Sít kêu lên:

- Sao vậy bà?

- Tôi không thể ở đây thêm một ngày nào nữa!

- Bà nói vậy chớ, cơ ngơi tài sản ó đây, bà đi đâu cho bằng?

Tôi không cần những thứ này. Ra ngoài, tôi đi gặt thuê cấy món ăn mà khỏe hơn.

Để thùng thảng rồi tính bà à. Giục tốc bất đạt.

- Tính gì nữa mà tính? Tôi đã tính hằng chục năm nay rồi.

Tôi chỉ chờ cho con Hiền lớn lên tôi gả xong là tôi đi.

Vợ chồng có con rồi bà làm vậy mang tiếng lắm.

- Tôi cũng biết, nhưng ai ở trong hoàn cảnh của tôi cũng phải làm vậy. Mình thương người ta chớ người ta không ai thương mình.

Cả hai người lặng thinh. Bà Cai chờ Sáu Sít nói ra câu gì, Sáu Sít cũng muốn bà Cai nói thêm câu gì cho rõ nghĩa hơn. Nhưng đàn bà đã nói thế thì đã rõ nghĩa lắm rồi. Sáu Sít đâu có tối tăm đến nỗi không hiểu câu nói bóng gió đó, nhưng Sáu Sít rụt rè là vì giữa hai người có sự ngăn cách "tớ và chừ" Sáu Sít từng biết con trai con gái chủ điền yêu thương con gái con trai tá điền, hoặc chủ điền đoạt vợ tá điền chớ chưa thấy bà chủ điền nào lại phải lòng đầy tớ trong nhà. Có lẽ đây là lần đầu tiên chẳng? Ngoài ra Sáu Sít sợ Cai Hớn như sợ cọp. Cai Hớn tàn bạo và nham hiểm chớ không chỉ nham hiểm hoặc tàn bạo mà thôi. Hễ bị lộ mòi thế nào

cai Hớn cũng giết. Do đó Sáu Sít đứng trước mâm cỗ ngon ơ chi nuốt nước miếng thôi chớ không dám thò đũa.

Cũng may có tiếng gọi ong óng bên ngoài:

- Bác Sáu ơi! Bác Sáu!

Bà Cai bước ra khỏi buồng như máy đóng cửa lại và hét:

Chú Sáu ở ngoài ụ ghe hầu. Đứa nào kêu réo cái gì đó.

Dạ con ngựa sút chuồng đi ra sân trước.

- Thì bây dắt nó đem vô cột lại không được hay sao?

- Dạ con ngựa này dữ hơn con trước, con không dám lại gần.

- Nó hết dù rồi, đến bắt nó đi. Đồ ngu, không bắt bây giờ để nó sút cương kiếm không được đó!

Bà Cai cố nói lớn để Sáu Sít nghe, và trở vô buồng thấy Sáu Sít vẫn đứng sững sờ. Bà cười:

Làm gì đứng trơ trơ như cây cột vậy? Trâu tìm cột mà cột không nhúc nhích dùm một chút. Xí!

Bà Cai bảo Sáu Sít ra ngoài nhà cầu. Bà ngồi trên góc ván gỗ còn Sáu Sít đứng khúm núm ở góc cột. Bà Cai đổi giọng:

- Chú thấy ông nhà tôi đã đi tới đâu rồi?

- Dạ thì tôi đưa ông Cai lên nhà ông Hội đồng.

Không, tôi hỏi cái vụ con Dung con Nhút Mẫn kia.

- Dạ vụ đó...tôi.....Sáu Sít nhăn nhó, gãi đầu gãi tai.

Chú không nên chối. Chú khôn, tôi cũng không có đại đầu
Dạ thì ông bảo sao tôi làm vậy.

- Hai đứa nó sắp cưới, làm như vậy thất âm. đức, chú biết không?

- Da.....

Bà Cai lấy lá trầu rọc đôi tằm vôi cuộn lại rất khéo và bỏ vào miệng nhai rao rao. Môi bà chủ đỏ thắm lên, sắc mặt đồng hồng và tiếng nói sang sảng:

Tôi có con gái, chú cũng có con gái. Làm cha làm mẹ phải để đức lại cho con. Chú thấy quả báo nhãn tiền chưa? Phá gia cang người khác, thì gia cang mình cũng bị người khác phá lại.

Già lòng tuổi đó lại đi chôm con gái 16, 17 ai coi cho được? Thời vua chúa cũng không có đến như vậy. Đó, bây giờ con gái trong nhà lại bỏ nhà. Có phải trời có mắt không?

Bà Cai nói ngọt xót, xui rề như ống bọng đã được khai thông.

- Chú biết thằng Dành với con Dung thương nhau phải không?

- Dạ, nhưng tía má nó chòi nhau!

- Tía má thời buổi này không nhằm gì. Chúng nó thương nhau là được? Vậy chú còn xen vô làm gì? Chú chắc con gái chú thương thằng Dành không, chú có chắc thằng Dành chịu bỏ con Dung để cưới con chú và được chú cho mượn ruộng không?

Sáu Sít lắc lư không tìm ra câu trả lời. Bà Cai giảng tiếp bài học luân lý:

- Đồng vợ đồng chồng tát biển đông cũng cạn chú Sáu à.

Như tôi đây, tiền của thiếu chi, nhưng vợ chồng như đôi trâu chèo ách, một con đi "vi" một con đi "thá" hai con cứ khua sừng với nhau không khỏi có ngày chém lộn. Chú nên nghe tôi dặt con Sen ra để cho thằng Dành cưới con Dung mới phải.

Da.....

- Còn vụ Ông nhà tôi?

- Da.....Sáu Sít ngó quanh một hồi rồi yên trí rằng không có ai dưng đó bèn bước lại gần bà Cai thăm thì:

- Dạ thưa bà, xưa nay ông cũng từng bắt những cô 16, 17 nhưng chưa có lân nào ổng mê mẩn như đối với con nhỏ này.

Tại sao vậy?

- Dạ, ông bảo nó là Tàu lai. Ông muốn ăn xá xiu một phen cho biết mùi.

Đồ con dê xồm muốn chết.- Bà Cai găm lên làm Sáu Sít lúi lại chỗ cũ. Bà kêu dặng con Sửu, đưa đầy tớ gái lớn tuổi nhất:

- Ông mà có về hỏi tao đi đâu thì nói tao qua xóm chòi coi đong lúa ruộng, ủa, nói tao đi tìm con Hiền.

Dạ?- Con Sửu nói ngay - Nhưng ông chờ chú Sít đem xe lên rước thì mới về được, chú Sáu đi với bà ông làm sao mà về.

Bà Cai giật mình.

- Ó ờ, ấy là tao phòng xa vậy thôi, chứ ông còn đi nhiều chỗ nữa, ít lắm cũng vài ba ngày ông mới về lóí đây.

CHƯƠNG 7

C



hiếc ghe mũi ống thật gọn, son sặc sô, hai chèo mũi, hai chèo lái. Đẹp vậy nhưng đây là iân đầu bà Cai bước chân xuống.

Bà Cai nằm dưới ghe hầu. Hết nước lớn rồi tới nước ròng, đợi chờ. Bà đã hết sợ hãi ông Cai tù lâu. Bà đã thấy bà đã chịu đựng quá mức. Mười năm sống trong sự thừa thãi nhưng thiếu thốn cực độ. Ông Cai không coi bà như một người vợ, một người đàn bà. Ông đi những đâu làm gì với ai, còn bà thì hình như ông hoàn toàn kiêng cử.

Cái giường đánh vẹt ni rất đẹp trong buồng của vợ chồng, chưa bao giờ phải rên siết dưới sức nặng của hai người. Có lẽ cả gỗ đá trong phòng bà cũng phải tủi thân.

Chua xót đắng cay, ghen hờn dồn lại trong một người đàn bà như một mớ thuốc nổ mà vụ con Dung là cái ngòi.

Nước ròng đã lòi cả bãi bùn. Những chú thoi lòi giương kỳ xanh lặc lìa đuối nhau như những cặp nhơn tình trên bãi biển.

Những con còng hết bị nước ngập đã bò ra khỏi hang ngao du sơn thủy một cách thanh thơi. Một cơn gió thoảng nhụy bần rơi rụng lá tả như mưa làm mặt bùn láng mướt trở thành một chiếc bánh rã đường cát.

Nghĩ vậy bà thấy đói bụng. Một trái bần chín rơi trên mũi ghe rồi lặn xuống nơi bà đang ngồi. Bà nhặt lấy bẻ hai. Bà leo lên mũi và ra sau lái. Ở đó có cả một cái bếp con. Bà giở hũ lấy muối và chấm bần ăn rồi nảy ra ý định nấu canh chua bần. Dưới ghe bao giờ cũng có sẵn thức ăn để cho ông Cai dùng mỗi khi đi xa.

Bà giở khoang hầm lên, nào Lạp xưởng, vịt khô, thịt khô, toàn thức

ăn của người Tàu, bà bỏ ý định nấu canh. Bà lấy mấy cái Lạp xưởng và một khúc thịt bắc lên bếp chiên. Mùi thơm bốc lên. Đồ tàu ngon thiệt. Hèn chi thằng chả thích "đồ tàu. Nghĩ vậy bà càng tức tối Tại sao thằng chả lại không chịu làm chồng với mình. Giá mà bây giờ mang bầu đẻ một đứa con trai hay con gái coi chơi! ờ ó.chùng đó chắc ai cũng nịnh bảo là thằng nhỏ giống ông Cai như đúc!

Vừa chiên Lạp xưởng và thịt bà vừa vo gạo nấu cơm. Sẵn khạp nước con bên cạnh bếp bà không phải dùng nước sông. Bà nấu nướng với tình cảm vui tươi như mong đợi chồng đi đâu sắp về Lâu nay bà vẫn muốn một lăm chồng cho ra chồng. Bà dư sức làm một người vợ hiền.

Lần đầu tiên, khi bước chân vào nhà này bà phản ứng đến gây gỗ với ông, khi ông ve vãn một người đàn bà có chồng là tá đen và bị người tá điền đâm bằng cây đòn xốc suýt chết. Bà nói:

- Tôi còn đây, sao ông làm vậy?

ông lạnh lùng đáp:

Trước kia bà cũng như bà ta. Chỉ khác là chồng bà không dám chống cự tôi. Đàn bà đối với tôi như cái bánh. Có khi tôi mua rồi để đó cho thiu chơi không thèm ăn. Nhưng hễ thằng nào mó tới là có chuyện. Phải chăng đó là cách đối xử với đàn bà nói chung và với người đàn bà mà ông coi là vợ?

Bà Cai ngồi trông chừng bếp lửa và miên man nghĩ ngợi.

Chợt đâu có tiếng chân khua những chiếc lá khô tới gần. Bà ngẩng lên nhìn. Sáu Sít đang đi tới.

Bà Cai ngượng ngùng ngó vào bếp. Ngọn lửa đang lên cao tỏa ra bốn phía hồng nôi.

Bà không biết nói gì. Bà nghe đôi má nóng rục.

Tôi làm xong mọi việc rồi thưa bà Cai.

- Vậy hả?- Bà Cai bẽn lễn ngó lên - Chú...ú có gặp con nhỏ không?

- Da.....có!- Sáu Sít đáp và ngồi trên bờ chớ không bước xuống ghe.

- Nó ó đâu bây giờ?

Da.....da.....cô đang ở dưới chòi Bảy Để.

- Hôm đó tôi bảo chú dắt con nhỏ gởi ở nhà bạn nó kia mà.

- Dạ, cậu Bảo sợ để trong nhà ông Cai tìm được. Bà Cả bảo ông Cả với ông Cai không thuận với nhau, nếu nay mai tìm được con gái ông Cai trong nhà ông Cả mà là con gái sắp gả thì rắc rối cho ông Cả.

Bà Cai nổi nóng ngay:

Con của tôi chớ con gì của ồng?

Sáu Sít kinh ngạc ngó thẳng vào mặt bà Cai, không biết bà nói chơi hay nói thiệt. Còn bà Cai sau khi thết ra câu nói cũng thấy ân hận bèn đã lả.

Bộ chú mới uống rượu ở đâu hay sao vậy?

Dạ tôi cũng thấm môi ít thôi.

- Nhậu ó dậu đó?

Dạ dưới chòi Bảy Để.

- Nhậu với gì?

- Dạ với thịt rùa thịt rắn.

- Thứ đó ăn đau mình lắm!- Bà Cai đem tĩn chiên xào nhung trong bụng xôn xao.

Bà không dám ngược lên. Bà nhìn những thối thịt và những chiếc lạp xưởng vàng tươi trong chảo. Chúng kêu xèo xèo và vặn mình như tâm can của bà đang rên rỉ những đĩ~êu thầm kín.

Ghe đậu trong cái khem vắng vẻ và kín đáo quá. Mà chỉ có hai người. Hắn không hề nghĩ tới những lời mơn trớn của bà đối với hắn. Rượu và lương tri đang xáo trộn và kìm chế lẫn nhau.

Nhưng bỗng hắn khôn ra. Hắn nói:

- CÔ Hoen ở đó như vậy là yên rồi. Bà không phải lo nữa. Bây giờ để tôi đưa bà về rồi đi rước ông.

Bà Cai tiếp:

- Tôi chờ chú tự nãy giờ. Chú không về chắc tôi phải đi kiếm.

Sáu Sít cười:

- Tôi đi thì có trời kiếm được.

Vậy mà tôi kiếm được. Chú không tin chú thử coi.

Buổi chiều đã lan khắp mặt con sông. Xuồng ghe vắng ngắt. Bà Cai thấy Sáu Sít chần chờ không có ý xuống ghe bèn nói lấy:

- Hay là chú về nhà ăn cơm để thím trông.

- Rồi bà làm sao?

- Tôi chèo về lấy. Việc gì nữa tôi còn làm được nữa là chèo ghe.

Sáu Sít thấy bà Cai giận, hồn vía lên mây. Đây không phải là một cơn giận thường mà là một cơn giận "gay

cẩn".

- Vậy để tôi đưa bà Cai về.

Sáu Sít nói và bước xuống mũi ghe. Bà Cai ngồi êm ru, tay cầm đôi đũa trở qua trở lại món ăn trong chảo. Sáu Sít hỏi:

- Bà Cai chiêm gần xong chưa?

- Chư....a!

Da.....để tôi lắp cột chèo vào đặng chèo về.

Xí! Cặp cột chèo tôi chẻ chụm rồi!

- Úy trời đất, rồi làm sao bà Cai?

Chú làm sao thì làm chớ tôi không xài cột chèo cũ nữa.

Bà Cai vừa nói vừa nhìn Sáu Sít một cách ý nhị. Cặp má đỏ luông làm tăng vẻ đẹp của bà Cai. Sáu Sít càng xiêu hồn lạc phách. Bà Cai nói tiếp:

- Cột chèo đó xài lâu quá rồi có ngày nó gãy mất.

Sáu Sít mới vô lẽ ra câu nói của bà Cai. Sáu Sít đang ở trong rạch con mà nghe cột buồm dựng như đang đi ngoài sông lớn. Lúc ó trên nhà bà Cai đã bảo con Sửu một câu. Câu đó làm cho Sáu Sít hoang mang:

"Con ngựa hết dữ rồi, bắt nó đi...." và bây giờ "cột chèo đã cũ không xài nữa". Bà Cai đã vô tình hay cố ý? Bà đã nói như vậy thì mình nên hiểu như thế nào?

- Ra lái ăn cơm cho nóng!- Bà Cai nói trong.

- Dạ.

- Tôi trả "dạ" cho đó. Tôi không có ham "gia. nan, gia. thiếc" gì đâu!

Sáu Sít không dám ra ngồi sau lái vì đó là nơi ông Cai ngồi uống trà hoặc ăn cơm. Và ngồi ở đó xuống bơi ngoài

sông sẽ có thể nhìn thấy. Biết Sáu Sít do dự, bà Cai chuyển mâm cơm ra trước mũi ghe.

Nhậu nhưng chắc chưa ăn cơm' Bà Cai nói vậy rồi ngồi xuống bới cơm dọn ra một cách tươm tất, tự nhiên.

Sáu Sít hơi sọ, mắt ngó láo liên như có ai đang rình rập.

Sáu Sít ăn nhưng không biết mùi vị gì cơm quết như đi đâu chớ không vào bao tử.

Bà Cai thì cứ đùn thức ăn và nói trong trơ với người ở của mình. Cơm xong, bà Cai kêu đau bụng và chui vô mui nam. Sáu Sít quơ dọn chén bát và ra sau lái định chèo về nhà càng nhanh càng tốt như một kẻ chạy tội. Sáu Sít muốn về đến nhà phóng ngay lên bờ và vọt. Nhưng tìm mãi không thấy cột chèo. Không có cột chèo thì ghe như người không chân làm sao mà đi được?

Trời đã nhọ mặt. Những hàng bần đã mờ hẳn và trở thành tấm vách tường đen dài đứng ở ven sông với hàng triệu ngọn đèn li ti; những chú đom óom đang chờ đêm đến để tỏ bày tâm sự.

Trong lãnh cung, bà hoàng hậu vẫn rên ri chờ ngự y. Sáu Sít run run nói:.

- Bà Cai bỏ cột chèo ở đâu?

Bà Cai gầm lên:

- Tôi đã nói cột cũ tôi không xài nữa!

Sáu Sít ngớ ngẩn không còn biết làm gì. Loay hoay một lát' Sáu Sít mới mở được dây mũi ghe và định lúi ra. Bà Cai càng rên dữ hơn. Thấy Sáu Sít đứng tần ngần, Bà Cai kêu lên:

- Tôi đau chú không biết hả?

- Dạ biết nên tôi mới chống ghe mau về nhà.

Vê nhà tôi càng đau nặng hơn, chết nữa là khác.

- Bà làm sao vậy?

- Tôi bị phong giựt. VỒ đánh gió cho tôi ngay....u?i da....phong đòn gánh.

Nghe nói phong đòn gánh, Sáu Sít hoảng quá bèn lúi vào mui. Cái vùng đen đặt bên trong như một tấm màn làm cho người ngoài không thấy gì và người bên trong cũng không nhìn thấy nhau. Rồi không còn tự chú được nữa, Sáu Sít để cho thân mình bị đ~êu khiến dễ dàng và hầu như tự nguyện.

Chiếc ghe lắc lư. Hơi thở hòa lẫn chập chờn. Người đàn bà bị bỏ quên lâu nay, đã trả thù sự quên lãng. Những giác quan gần như tê liệt quá lâu nay đã bừng lên dữ dội. Còn người đàn ông thì chưa bao giờ được biết gì hơn bông súng mắt kho, đã tận hưởng đến kỳ cùng những món ngon vật lạ trên mâm cỗ bà tiên đã tặng cho bất ngờ.

Họ mãi mê bơi giữa những đợt sóng nhồi họ lên cao vút và chìm họ tận đáy vực âm u. Họ không ngủ mê sau cuộc leo vượt đỉnh núi thần tiên. Bỗng Sáu Sít hoảng hết ngời dậy và nói:

Bà Cai có nghe gì không?

- Nghe gì?

- Hồi nãy hình như có tiếng xuống bó ngoài rạch.

Kệnh!

- Người ta thấy thì chết.

- Chết thì chết.

- Tôi không lo. Dĩ bất dĩ tôi trốn. Chỉ sợ cho bà...à!

Miệng Sáu Sít bị bàn tay mềm mại bịt ngang, rồi một giọng

nhỏ nhẹ:

- Không có gọi tôi vậy nữa.

Trước mặt ổng thì sao?

- Cứ gọi tôi bằng...bà, nhưng "bà" nghĩa khác. Mà tôi không sợ đâu. Tôi cần người ta gọi tôi thân mật trước mặt nó. Nếu

cần tôi sẽ bảo nó là tôi đã...vẫy với người ta.

Sáu Sít hoảng hốt kêu lên:

Thôi thôi, một lần này, tôi không có đại dột nữa.

- Thôi thôi, một lần này tôi không có đại dột nữa.

Bà Cai cười khẩy:

- Từ nay người ta nắm trong tay tôi. Tôi ngoắc là phải tới.

- Chắc tôi phải chết.

Nếu người la cãi lời tôi thì người ta không yên thân đâu!

Thế nào ông Cai cũng giết tôi.

Đàn ông mà nhát như thỏ đế. Không thấy nó giựt vợ gái người la lù trước đến nay mà không có ai dám làm gì nó sao?

- Ổng khác, tôi khác.

- Đàn ông giống nhau cả, không khác cái gì hết.

- Ổng giàu, ổng có quyền.

Nó có quyền với ai, chớ không có quyền với tôi. Nó định bắt con Dung để vui chơi một vài đêm rồi nó thả về chỗ thẳng Dành cưới. Thằng Dành không dám làm gì nó, nếu tôi là thằng Dành thì tôi đổi mạng với nó.

- Nhưng ổng đã làm gì đâu!

Bà Cai cười gằn, một cái cười bén như dao cạo:

Hắc, nó đang rình rập chụp bắt chớ sao không. Nó nhờ có tay này tay nọ giúp đỡ để rún ép Nhút Mẫn. Nè, làm việc đó tổn đức lắm nghe. Kẻ có con gái mà đi hại con gái người khác trời không dung đâu. Dễ rò coi.

Bà Cai bỗng nhiên thấy cơn ghen nổi lên như lửa. Bà cũng không hiểu tại sao bà thù hằn ai, nhưng bà thấy bà cần phá phách, chúi bới hoặc ít nhất phải cự nự thì mới hả. Bà cười chua chát:

- Người phụ họa với nó có được sơ múi gì không?

Sáu Sít làm thinh. Bây giờ hăn thấy hăn tỉnh ngộ. Hăn thấy hối hận vì đã làm theo sự sắp đặt của Cai Hớn. Chộp cho được con Dung. Bảy Trữ đã từng khuyên hăn, nhưng hăn gạt ngang.

Hăn cứ việc xốc tới. Bây giờ người đàn bà làm hăn chùn tay.

Sáu Sít nằm im như gỗ. Hăn không dám đụng bà chủ cũng không trả lời. Hoi thỏ của người đàn bà nóng rục và thơm phức.

Da thịt của bà chủ như đã bùng vô ra, ngọt và cay như rượu làm gã đầy tớ ngầy ngất. Bất thần bà Cai dụi giọng:

Chỗ lúa ruộng Nhút Mẫn thiếu, tôi bỏ luôn...Cứ nói với thằng chả như vậy và nếu thông chả muốn đi cho khuất mắt con dê xồm thì cứ đi đi. Chớ ở đây mà con Dung vô nhà tôi thì tôi không có để yên đấy Bà Cai tự nhiên bỏ tay lên ngực Sáu Sít. Sáu Sít cứ nằm trôn như không biết gì. Bà Cai gác một chân lên bụng Sáu Sít. Cả hai đều nằm im. Họ biết họ sắp làm gì mặc dầu không nói. Ai có thể dùng lại ở vị trí này lâu hơn, một khi đối thú đã khiêu chiến.

Tiếng nước lớn len vào cái khe nhỏ chảy thông thương vào tận những nơi đất cằn cỗi bị bỏ quên lâu nay và tiếng ghe lắc làm khua nước ở hai bên mạn, qua lại qua lại rồi tới lui, lui tới càng lúc càng nhanh và dồn dập. Chén bát trong ghe ngã lặn khua rồn rảng. Một cái ly tù trên kệ rơi xuống vô tan...

V(ê gần đến nhà, bà Cai bảo:

- Đùng có chạy trốn như tên ăn trộm vậy. Việc gì phải trốn? ' - Tôi chết mất. Thôi, bà tha cho tôi làm phúc.

Bà Cai bình tĩnh như không:

Bây giờ mà chạy thì đám đầy tớ trong nhà bắt chóp được ngay. Cứ lên nhà như thường. Coi kìa đùng có dớn dác. Bảo tụi nó rằng tôi đi tìm con Hiền không được, tôi đòi tự vận, tôi không chịu lên nhà, tôi nằm vạ dưới ghe....Làm như vậy đi, mau lên!

Trời tối nhưng Sáu Sít quen bến thuộc đường. Sáu Sít cặm ghe rồi nhảy lên bờ vừa bước vừa run. Cái cửa ngõ bằng gạch, Sáu Sít đã ra vào bao nhiêu năm nay, bỗng nhiên trở thành quái gỡ với hắn. Mấy con chó mắc chứng gì lại ùa ra sủa.

Ngõ chưa khóa, hắn xô mạnh. Con Sửu chạy ra:

Bà dâu chú Sáu?

- Bà bình rồi!- Sáu Sít đáp cộc lốc.

- Sao vậy?

- Thì bình chớ còn sao! ông về chưa?

- Chú có đi rước dâu mà về. Ờ kìa sao mặt chú trầy vậy?

Con Sửu vừa nói vừa giơ đèn lên.

Sáu Sít giật mình đưa tay sờ má và ú ó hồi lâu rồi mới nói:

- Thì lao chống ghe cho bà bị nhánh cây quẹt chớ sao.

Sáu Sít như tỉnh hồn sau một giấc ngủ mê man với tiên thánh ma quỷ vây quanh mình. Sáu Sít nhớ ra rằng mình phải đi rước ông Cai trên nha ông hội đồng, nhưng bây giờ đã tối. Con Sửu nói:

- Chắc ông đang chò chú ở trên.

- Tao cũng muốn về rước ông nhưng bà lại sít ruột bắt tao tìm cho ra cô Hiền.

- Rồi có tìm được không?

Dược đâu mà được.

Báo hại nay mai bên đàng trai đến coi rồi làm sao?

Thì coi bây giờ cũng được chớ sao.

Con Sửu dấm lưng Sáu Sít phình phịch và trợn mắt:

- Chú nói kỳ quá hè..

Nói vậy vậy mà hồng chừng có đó bây oi. Hồi xưa cung nữ trở nên hoàng hậu, bây giờ bây có làm vợ công tử thì chẳng phải lạ lòng gì...Thôi, đứa nào đi xuống bến đò bà lên coi. Bà càng bờ lướt bụi cả ngày nên bà đau đó. Còn đứa nào rảnh thì bắt con gà giò nấu cháo mau lên?

Sáu Sít nói vậy rồi quay trở xuống ghe, bước chân nhẹ hồng. May quá, ông Cai chưa về. Sáu Sít nói với bà Cai:

- Để tôi đi rước ông về..

Sáu Sít quay lên bờ. Bà Cai còn nói vùi theo:

- Con ngựa đã hết dũ, thả chưa?

Dạ thấy....!

Con Sửu cầm đèn còn hai đứa kia thì xách guốc cầm mền xuống ghe. Chúng dìu bà chủ lên nhà.

Bà Cai vô buồng nằm sai tay và bảo đám đầy tớ không được vào phòng nữa. Bà muốn nằm im trong một không khí chết.

Lòng bà đang xáo trộn mãnh liệt. Những thềm thường xác thịt đã lắng xuống, những ray rút bùng lên. Bà ân hận. Chuyện gì rồi cũng đổ vô ra cả dầu có được giữ kín đến đâu.

Bà đã nhìn thấy ở Sáu Sít một người đàn ông khỏe mạnh có đủ sức cung phụng những đòi hỏi của bà. Ba cũng ướm thử từ lâu nhưng Sáu Sít không đáp lại hoặc không dám. Bây giờ thì tất cả đã qua, đã hoàn toàn đổ vỡ hoặc hoàn toàn hạnh phúc. Chắc là cái hạnh phúc mà bà vừa đoạt được sẽ không hoàn toàn. Có thể là nó sẽ không đến nữa.

Trước mặt bà là cặp mắt đám đầy tớ. Chúng có dám nghi ngờ bà chủ có hành vi ám muội như vậy không? Lúc này có xuống bơi qua?

Không hiểu tại sao bà lại cứ nghĩ đó là con Sửu đi tìm bà.

Nó thấy bà đi quá lâu. Hơn nữa bà chẳng hề đi ghe hầu.

Bà ngồi bật dậy, mở cửa và gọi lớn. Con Sửu chạy vào.

Bà Cai quắc mắt quát:

Mày coi nhà còn bỏ đi đâu?

- Dạ con đâu có đi đâu!

Mày thiệt chối hả. Tao thấy mày bơi xuống ra sông.

Con Sửu kêu lên:

- Con đâu có? Con đâu có!

- Tao coi lại hể mày đi đâu thì mày chết? Từ lúc tao đi mày không ra khỏi nhà chớ?

- Dạ con không có đi một bước!

- Thôi được rồi Nhưng tao hỏi mấy đứa kia, nếu chúng ~ló nói có thì mày chết với tao, nghe chưa?

Dạ, nếu con có đi thì bà làm gì con cũng xin chịu?

Con Sửu sắp lưng đi thì bà Cai dịu giọng:

Nè, nghe tao hỏi.

Dạ~ ' - Ba mày còn thiếu tao bao nhiêu tiền?

- Dạ con không biết.

- Lâu nay ở trong nhà này có ai làm gì'mày không?

Dạ cô Hiên đi học ít khi ở nhà.

- Tao không nói con Hiên. Tao nói người khác kia.

Dạ không có ai làm gì con hết.

- Mày thiệt chối hả?

- Dạ, con không biết bà muốn hỏi con chuyện gì?

Thằng cha mặt heo kia có đụng tới mày không?

Con Sửu nháy dựng lên và gục đầu vào hai bàn tay. Bà Cai Có không?

- Dạ mặt heo nào? Con Sửu khẽ ngược lên.

Thằng chả dó chớ còn ai.

Con Sửu tưởng bà Cai nói dện Sáu Sít nên lắc đầu nguy

- Dạ không, chú Sáu là người lớn mà.

- Lớn nhỏ cũng vậy thôi. Tao nói thằng già kia kia.

Con Sửu càng quơ tay lên la thất thanh:

- Dạ, dạ Ông đâu có làm vậy....dạ Ông...ông - Tao biết hết? Mây đừng có lấp liếm. Tao thưa làng

còng đầu mày cho coi.

Con Sửu mếu máo khóc. Nó quệt nước mắt, nó khóc lớn lên.

Bà Cai lại vặn tiếp:

Ơ nhà tù trưa đến giờ không có đứa nào đi dậu hết hả?

- Dạ không.

Có ai dện dây hỏi thăm tao không?

- Dạ không có ai đến hết. ủa.....dạ mà có.

- Ai?

Dạ thím Sáu Sít?

- Dện làm gì?

- Dạ thận nói thím đến hỏi vay bà một gia. lúa.

Lúa gì lúc này mà vay. Trăng liềm ngoảnh lên, giá lúa cứng lên, tao không cho ai vay hết. Mà thím có nói gì không?

- Dạ không. ủa mà có...

- Nói cái gì?

Dạ thím biểu chùng nào gặp chú Sáu thì nói chú về nhà thím có chuyện gì đó.

Chuyện gì là chuyện gì?

- Dạ con không biết.

Hú! Dàn bà gì chồng mới sút chuồng có một chút đã nhớn nhác đi tìm.

Con Sửu làm thinh. Có lẽ bà Cai thấy mình hơi kỳ cục nên bắt sang chuyện cô Hiền. Bà nói bằng một giọng cố làm ra bình thường:

- CÔ mày bỏ nhà đi, tao tìm cả ngày mà không gặp. Mày liệu nó đi đâu? ' - Dạ con không biết...Hay là cô trở lại

trường.

- Trường đang đóng cửa mà trở lại làm gì?
- Con hồi nhỏ đến giờ đâu có đến trường mà biết, thưa bà.
- Mà nghe vụ của ông mà ra sao không?
- Dạ vụ gì?
- Vụ con Dung đó.

Dạ con đâu có biết.

- Mà không có quen với con Dung à?

Dạ có chứ. Hồi con còn ở nhà, hai chị em đi xúc cá mương với nhau luôn.

- Nay mai nó làm bà Cai rồi đó.
- Da.....bà nói chi?
- Vậy mà không nghe trong xóm đồn rùm tai à?
- Dạ thì con có nghe anh Dành sắp cưới chị Dung.
- Cưới sao được mà cưới?
- Sao vậy bà?

Tao cũng không biết tại sao?

Bà Cai biểu con Sửu đi ra rồi lên giường nằm. Nhưng bỗng bà vùng dậy cầm đèn đi xuống ghe. Bà sợ nhớ rằng hai người đã để lại trong cái tổ phập phều đó quá nhiều chứng tích mà bất cứ người nào nhìn thấy cũng sẽ nhận ra ở đây đã từng xảy ra chuyện gì Bà nhúng nhóc nùi giẻ lau khắp sạp ghe rồi đi lên bờ vào nhà. Lên giường nằm bà vẫn còn bị những hình ảnh ái ân ám ảnh.

Bà hoảng sợ, nhưng bà tự trấn tĩnh bà bằng cách nhủ thầm:

"Nó đã từng đi với người khác hằng chục năm nay ta có lời nặng tiếng nhẹ nào".

Rồi bà ngủ thiếp đi trong một giấc mơ nhẹ nhàng không có gặp liên.

Cai Hớn không rày rà gì khi thấy Sáu Sít lên trể. Cai Hớn ngồi trên xe ngựa lắc lư như ru ngủ, nhưng Cai Hớn không ngủ.

Hắn hỏi Sáu Sít:

- Vụ đó tới đâu rồi chú?

- Dạ cũng gần xong.

Lão Nhứt Mẫn có đòi hỏi gì không?

- Dạ chắc ông muốn đòi thêm nhưng không dám.

- Thì cho lão nửa mùa lúa ruộng là cùng.

Da.....nhưng cái khó là sẽ đụng nhằm gánh ông Cả.

- Vậy bây giờ chú tính sao?

- Còn thiếu gì chỗ khác hay hơn, thưa ông Cai.

- Tao chỉ thích chỗ đó thôi. Nó là sấm lai. Mấy chỗ khác không bằng.

- Nếu ông Cai cho phép tôi sẽ xin thưa hết để ông Cai định đoạt ừ nói nghe thử, nhưng tao không có bỏ cái món đó đâu?

- Thưa ông Cai, hiện giờ ông đang dừng ở nấc cao của chiếc thang danh vọng. Nếu ông muốn dừng ở đó lâu dài hoặc lên cao hơn, thì ông phải dẹp qua những chuyện đó.

Cai Hớn chời hắc hắc:

Đời này hung bạo thẳng nhưn dực. Tôi mua thăm chó bầu bán gì mà lo thua.

- Nếu mình mua thăm, họ cũng biết mua thăm.
- Nhưng bên nào mua cao hơn sc thắng.

Sáu Sít hết lý lẽ đành im. Tiếng móng ngựa gõ đều đều như nhịp trường canh của một bài ca buồn nản và ánh đèn dầu càng leo lét trông như đèn nhà mồ. Sáu Sít nói tiếp:

Nếu bà Cai không để cho ông Cai làm chuyện đó thì sao?

- Bà không bao giờ cản tôi cả. Đây không phải là lần đầu tôi làm một việc như vậy.

Sáu Sít ngẫm nghĩ một hồi rồi nói:

- Bà Cai thương ông Cai lắm. Ông Cai làm vậy không sợ bà Cai buồn hay sao?
- Tôi không nghĩ là bà thương tôi.

Vợ chồng ó vò nhau mấy chục năm rồi, sao ông Cai nói vậy.

- Mấy chục thì mấy, nhưng không thương vẫn không thương.
- Ông Cai không thương bà Cai à?

Tôi hả...! hà hà...Tôi thì tôi thương bà chứ! Chẳng nào thử đụng tới bà, bà mét tôi coi chừng đó có chết không kịp ngáp hay không?

Sáu Sít nghe như một luồng điện chạy qua suốt châu thân.

Sáu Sít găm mặt xuống nhìn những hòn đá chạy lùi sau vó ngựa.

Cũng may, Sáu Sít ngồi dưới thùng xe, nếu ngồi ngang vò Cai Hơn chắc Cai Hơn sẽ nhận ra sự biến sắc trên nét mặt.

Sáu Sít nhớ lại những giờ phút nồng nhiệt dưới ghe hầu mà run từng miếng thịt. Một lân thì tổn tới già. Không hiểu sao Sáu Sít cứ nghi con Sửu bơi xuống đi qua. Sự ngờ vực đó lớn dần trong đầu Sáu Sít. Sáu Sít muốn chạy nhanh về nhà để tra hạch con bé.

Đến nhà, Cai Hớn hỏi ngay:

- Bà mày đâu rồi?

Con Sửu chạy ra đáp:

Dạ bà con ở trong buồng.

- Ngày nay bà có đi đâu không?

Dạ bà đi tìm cô ~iên.

- ỉ in được không?

- Dạ không?.

Con nhỏ này....

Cai Hớn hậm hực đi thẳng vào mở cửa buồng. Một cảnh tượng hãi hùng hiện ra trước mặt. Người đàn bà nằm sóng soài dưới đất, mặt úp, hai tay buông xuôi bên sườn.

Cai Hớn bỗng xốc vợ lên và gọi lòn:

Bây đâu rồi?

Một bầy đầy tớ chạy tới. Cai Hớn quắc mắt:

Bà bây làm sao như thế này?

Con Sửu thụt lùi hai ba bước và run run đáp:

- Dạ con không rõ.

- Bà bây bệnh hòi nào?

- Dạ, mới đây.

- Mới đây là hòi nào?

- Dạ hồi quá đờ đèn một chút, bà đi tìm cô Hoen, bà về nhà đâu có bệnh gì, ủa mà có. Con hông biết bệnh hồi nào, mà chú Sáu bảo tụi con xuống ghe dìu bà lên.

- Ghe nào?

- Dạ ghe hầu.

- Bà mà đi ghe hầu thì ai chèo?

- Dạ chú Sáu?

Rồi sao lại bệnh ở dưới ghe? Đi ghe hầu mà bệnh là sao?

- Dạ con không biết.

Sáu Sít ngồi ngoài mé thêm nhà cầu nghe đối đáp mà dựng ngược từng sợi tóc. Sáu Sít hoang mang đến cực độ. Sáu Sít chực chạy trốn thì có tiếng quát; - Kêu thẳng Sít vô đây tao hỏi.

Người đàn bà nghe chồng nói thế bèn từ từ mở mắt ra thì thấy Sáu Sít đứng ở cửa buồng.

- Sao bà mà bệnh?- Cai Hôn gắt.

- Da.....bà bệnh, tôi đâu biết được.

Mày chèo ghe đi những đâu?

- Dạ đi cùng hết hang vách. Bà nói bà sợ cô nháy xuống sông nên bắt tôi lội mò, nhiều chỗ nước xoáy tôi suýt chết. Dạ về tới nhà bà nằm dưới ghe không chịu lên. Tôi hỏi thì bà nói muốn chết theo con gái.

Trời đất!

- Có lẽ bà buồn mà tâm cảm chớ không phải cảm gió cảm mạo thương hàn đâu ông Cai.

Lần đầu tiên Cai Hôn thấy thẳng đánh xe ngựa sáng suốt.

- Bây giờ uống thuốc gì? Cai Hôn hỏi.

Sáu Sít ấp úng. Bà Cai chớp khẽ đôi mắt và lắc đầu ý nói chẳng có thuốc gì.

Cai Hớn sốt ruột về vụ gả con Hiên, hơn là về bệnh tình của vợ. Nhưng nếu bà Cai đau ốm thì không thể tiến hành vụ gả cưới. Và lại bà bệnh là vì con Hiên trốn, ông phải cho đi tìm con Hiên thì mọi việc mới ổn định được.

ông quay lại hỏi Sáu Sít:

Bây giờ phải làm sao đây?

Dạ tôi đâu có biết, ông Cai?

- Chú nghĩ là nên rước thầy Tây thầy Tàu thầy chùa hay thầy pháp?

- Dạ thầy nào cũng được, nhưng phải là thầy hay.

- Tôi giao cho chú rước thầy chữa cho vợ tôi và tìm cho được con Hoen, nghe chưa?

Sáu Sít vừa quay ra, Cai Hớn gọi giục lại:

Hồi nãy tôi nghe có đứa nào nói vợ tôi muốn tự vận vì tìm không được con Hiên phải không?

- Dạ, tôi không biết!

ừ, thôi chú đi đi!

Dạ.

Cho mau nghe!

- Nhưng mà ít nhất phải sáng mai mới có chớ thầy bà giờ này rước họ đâu có đi, trù ra thầy pháp.

Sáu Sít đi rồi, bà Cai tốc mềm gối dậy, mắt rục lửa:

Đùng có rước thầy, đừng có hốt thuốc. Tôi không bệnh hoạn gì hết. Ông tìm cho được con Hiên về đây thì tôi khoẻ lại, còn nếu nó đi mất thì tôi thắt cổ trong nhà này cho ông coi.

Cai Hớn là loại đàn ông già dái non hột. Lại nữa y luôn luôn bị mặc cảm sợ vợ vì những điều bậy bạ của mình, cho nên khi thấy bà Cai nổi giận thì hốt hoảng. Y lắp bắp:

Thì để tôi đi tìm!

Cớ sự này tại ông mà ra hết. Gả vì mà gả ác vậy. Ông không nghe, ông cứ làm tới.

- Thì vụ tranh cử đến gần kề rồi nên tôi mới làm vậy.

- Ông tranh thì ông làm sao thì làm, chớ sao bắt đứa con nít vô đó?

Con nít nhưng lại quan trọng. Nó là cái cầu bắc qua hai nhà. Mình làm suối với ảnh thì ảnh sẽ giúp mình một tay trong vụ giành phiếu. Dưới quyền ảnh có đến 6 làng gồm 18 vị hương chức thừa hành có quyền bỏ thăm. Như vậy là mình nắm chắc được 18 lá thăm. Mình bỏ tiền ra mua hết. Ban đầu mình chỉ trả một nửa.

Khi thắng cử mình trả nốt.

- Bao nhiêu?

- Mỗi lá một ngàn chẵn.

ông mua bao nhiêu lá?

Có tất cả là 54 lá. Mình chỉ cần phân nửa cộng 1 là thắng. Nghĩa là bao nhiêu?

Vậy mất bao nhiêu?

ước chừng 28- 30 ngàn.

Ông bán hết cái cơ nghiệp này để được chức hội đồng à? Bà tưởng tôi ngu hả?

ông tưởng ai cũng ngu hơn ông.

Cai Hớn thấy vợ bứt gay gắt nên ngồi ~c xuống giọng giảng giải:

Dời này tất cả đều sống nhờ gian lận. Lòn gian lận lớn, nhỏ gian lận nhỏ. Chẳng có ai ngay thẳng đàng hoàng. Tôi chi thí cho mỗi tên vài chục bạc mặt thôi, còn lại hứa sẽ trả khi thu lúa ruộng mùa này. Thẳng nào mà chẳng khoái. Khi dắc cử xong thì mình đã là Cai Tổng. Thẳng hương chức nào gan cóc tía mà dám đòi nợ Cai Tổng. Mà nợ gì mới được chớ? Há miệng mắc quai.

Chẳng lẽ nó dám nói rõ là tìcn nó bán lá thăm cho tôi? Bà thấy chưa? Rốt cuộc tôi chỉ bỏ ra vài ngàn là ẵm gọn chức Cai Tổng.

Và chỉ trong một năm, tôi bóp đầu tụi nó lấy lại gấp năm gấp mười.

Bà Cai gạt ngang:

- Ông dậu có làm làng đầu mà tranh chức Cai Tổng được?

Cai Hớn lặng thinh. Đến đây y mới nhớ rằng mình đặt cái cày trước con trâu. Y quên mất một điều quan trọng là muốn ra Cai Tổng phải có ít nhứt ba năm làm một trong ba chức thừa hành của ban hội tề Hương Thân, Hương Hào và Xã Trưởng. Hấn khựng lại, nhìn vợ với cái nhìn bực tức như một chiếc gậy thọc bánh xe. Nhưng y chẳng nổi giận được vì đó là sự thực.

Thấy chồng im, bà Cai tiếp:

- Ông coi chừng bỏ tiền ra rồi chỉ hốt về ba cái cười của thiên hạ. Chưa làm chức việc nhỏ sao biết cách làm quan lớn. Ngay cả một tiếng xã giao, một chút luật lệ cũng không biết thì trì dân nổi gì?

Cai Hớn định thần lại rồi nói:

- Tôi có cách.

- Cách gì?

Cách gì cũng không qua then! Tôi lên quan chủ quận là xong.

- Ông quen với ai trên đó mà vô cửa đư cai Hớn lại bị khúg. Cai Hớn không quen ai trên quận.

Tiếng là Cai, nhưng chi là Cai cao su, chớ không phải cai đội trong cơ lính. Nhưng Cai Hớn vẫn cương lý.

- Tôi đút tiên cho tụi lính gác.

Lính gác nó cho ông vô, nhưng ông quận không tiếp thì ông làm sao?

Ờ ờ.

- Ông quận ngồi tuốt trong sâu chớ có đứng ngoài hè đầu mà ông nói chuyện được.

Cai Hớn chớp chớp mắt rồi nói:

- Tôi đi ngỗ sau gặp bà quận.

- Dàn ông mà đi gặp đàn bà, đàn bà lại cao sang hơn, ông coi có tiện không?

- Ờ ờ nhưng mà xưa nay chuyện đời nó vậy. Vua không chịu nghe nhưng hoàng hậu nhận lời rồi vua cũng phải nghe. Miễn tôi gặp được bà quận là được. Tôi nhớ một bà...

Bà Cai quay mình úp mặt vào vách như một cử chỉ phản đối, nhưng lại cũng như muốn chừa chỗ cho chồng nằm.

Sau khi va chạm xác thịt với Sáu Sít ở dưới ghe hầu bà Cai cảm thấy mình vẫn còn bồng bênh trên những sóng nhỏ ven sông dưới những tàng cây bần. Tự nhiên bà thêm muốn trở lại.

Lâu nay tại sao ông chồng khỏe mạnh của bà chỉ phí sức ở những đâu đâu? Con gái cũng chỉ hơn đàn bà ở vài điểm, nhưng chúng lại có những điểm kém đàn bà. Mãi

đến sau khi có con, vợ chồng bà mới thấy lý thú trong việc giao hoan. Chồng bà bảo như vậy và bà cũng thú thiết với chồng như vậy. Suối cạn rồi đầy, sông nước lớn và nước ròng, ròng xong lại lớn, trên miền thủy triều.

Một dòng sông không bao giờ có một vẻ giống nhau ở những buổi sáng hay chiều. Người phàm tục thường đi tìm những cái mà mình có sẵn trong tay.

Bà Cai muốn hiểu vì sao bao lâu nay sống với chồng mà thân thể bà chẳng hề bị đụng chạm. Hơn nữa bà sợ cái kết quả bất ngờ trong cuộc "đụng chạm" vừa qua với gã đầy tớ, nếu xảy ra bà sẽ không có cơ để cho chồng.

Cai Hon đi hoạt động suốt ngày hơi mệt mỏi nên trước chiếc gối trắng để sẵn trên giường êm, thì ngã lưng.

Bà Cai nằm im lắng nghe bên trong da thịt. Bà chờ đợi một bàn tay nắm vai, một tiếng âu yếm thăm thì vào tai bà. Bà nhắm mắt mơ màng.

Bà à!

U Bà đi dùm tôi được không?

- Đi đâu?

- Đi lên quận!

- Tôi không có đi đâu hết á.- Bà Cai quát ngay và nằm nép vào thanh giường.

- Thôi mà bà! - Cai Hớn nhích vào và quàng tay qua lồi vai vợ - Bà đi dùm tôi chút.

Bà Cai lặng thinh. Thì ra y nằm xuống đây để bàn chuyện khác, không phải làm việc vợ chồng. Một ý định bật lên trong đầu bà. Phải bắt hắn làm cái việc mà bọn đàn ông dục hâm hờ làm không cần đợi vợ đòi. Bà Cai quay ra ôm, chân gác ông Cai.

- Ông đi đâu cả ngày nay?

Tôi đi lên ông hội đồng.

Rồi đi đâu nữa?

- Rồi....tôi....tôi.

- Tôi không nói hôm nay. Tôi hỏi hơn mười năm nay ông đi đâu?

- Tôi đi đâu bà biết rồi, cần gì phải hỏi.

- Nhà này chết hết rồi hả?

- Chập! Bà sao mà?

- Tôi nói cho ông biết, tù rày hể ông đi nữa tôi bỏ nhà cho ông coi.

Bà Cai quát tháo một chập rồi dịu giọng để dụ chồng sang cái bẫy sập ân ái. Bà ôm ông hôn hít, sờ mó và thăm thì bên tai ông những lời dịu ngọt. Ông Cai nằm nghe không sót một lời nào, đón nhận mọi sự vuốt ve của bàn tay vợ, nhưng tâm trí ông vẫn để đâu đâu. Khi ông nghe cái chánh quyền trung ương của ông bị va chạm sơ so thì ông giật mình, ông thủ thối.

Bà Cai bị vỡ mộng.- Tại sao ông lại? Vậy nghĩa là sao?

Cai Hớn ngồi bật dậy, quay lưng lại vợ:

Sáng mai bà đi lên quận cho tôi!

- Ừ, đi thì đi, nhưng ông để tôi hỏi cái này đã.

- Thôi không có hỏi gì hết. Bà đi cho xong việc rồi, về tôi sẽ nói cho bà nghe.

- Ông ơi! Tôi không phải là vợ của ông à?

Phả...i chó sa....o không?

- Ông giật tôi từ tay chồng tôi rồi bỏ tôi lăn lóc như vậy.

Bà sống trong giàu sang mà kêu là lăn lóc à?

- Thứ giàu sang bỗng không gói chiếc tôi chán ngán lắm rồi - Ừ. ừ! Tôi cũng có quên bà.

- ít nhất mười năm. Kể từ ngày tôi về đây ông không bao giờ ở phòng này. Vợ bé vợ mọn thì cũng được đi, nhưng ông đã luông tuông bỏ bê vợ con.

Bất thần bà Cai bật lên khóc.

Bà định làm dữ vùi chồng, nhưng rồi bà chỉ khóc. Bà khóc như một cái bọc căng nước mắt vỡ xò.

Sự chịu đựng dần vặc những nỗi đau không bờ là người đàn bà đang nằm bên cạnh hẳn.

Nước mắt bà Cai ướt cả ngực chồng. Bà không quên người chồng cũ, nhất là từ khi dòi về vùng này. Đôi lúc bà muốn dắt con trở về đồn điền nhưng chắc gì tìm được cha con Hoen. Có thể Cai Hơ đã mượn người giết ông ta rồi. Ở đồn điền dễ làm chuyện đó lắm. Chẳng ai dám thưa kiện khi biết thủ phạm có quyền thế hơn mình.

- Ông chẳng thương tôi thì ông cũng thương con Hiền một chút.

- Tôi không thương bà sao tôi để bà ở đây.

Bà Cai bất thần ngồi dựng dậy nháy đè lên mình Cai Hơ rồi quào quào kiểm soát khắp người chồng. Cai Hơ lật ngang và bước xuống đất. Rồi mở cửa bước ra.

Bà Cai bị bỏ lại một mình. Đêm đã khuya. Thếp đèn dầu trên bàn đã cạn. Cái tim đèn đỏ chạch như một chấm than lật ngược.

Dầu đã cạn từ lúc nào.

Bà nằm vật ra úp mặt vào gối.

Hiền ơi! Hiền ơi!

CHƯƠNG 8



Sáu Sít đi cho quận về đến thì buộc ngựa vô chuồng rồi đi thẳng về nhà, không vào ăn com con Sửu đã dọn như thường lệ.

Trời tối nhá nhem. Sáu Sít cứ vấp vô mô đất, đá rể cây liên tiếp.

Có cái gì không ổn trong bụng nên cặp "mắt cá" cũng mất sáng suốt Dọc đường gặp Bảy Trừ, Bảy Trừ kêu lên:

Tôi đi tìm anh đây!

- Để làm gì?

- Có chuyện gấp.

- Chuyện gì vậy?

- Chuyện của anh, chớ chuyện gì! Bảy Trừ tiếp - Đi ra ngoài ruộng tôi nói cho nghe.

Sao phải ra ngoài?

Chuyện kín.

Sáu Sít run như phái rét, như lội nhơn sắp ra tòi, chân bước chập chững theo Bảy Trừ. Ra khỏi mí vườn gió thổi ù ù lạnh ngắt hai vành tai và gò má. Sáu Sít phải đưa tay lên che. Bảy Trừ dắt anh đến một bờ ranh cao rồi ngồi xuống, nói ngay:

Tụi nó đi quơ củi thấy chiếc ghe hầu ở ngoài mé sông.

Tụi nào?

- Tụi con nít xóm tôi chớ tụi nào. Anh quên rằng anh đậu ghe ở chỗ đó anh không giấu được ai sao?

Tao đâu có đậu ó đó!

- Ủ! Giỏi chối, tôi để cho mà chối!

Nghe giọng bực tức của em, Sáu Sít run run:

Ơ! Ơ! nhưng mà đâu phải chiếc ghe hầu của tao.

- Phải rồi! anh thì chỉ có xuống bể thôi. Nhưng tại sao anh lại đi ghe đó?

- Thì người ta bảo tao chè...èo thì tao phải chè...

- Ủ.chèo rồi ăn cột chèo cho mà coi! - Bảy Trừ giận quá không nói được nữa.

Sáu Sít run từng miếng thịt. Tù chiếc ghe hầu tới phòng ngủ ở bến tàu. Sáu Sít bị bà Cai xoay như vụn sáng nay ông Cai sai bà Cai đi lên quận lo lót về vụ tranh cử hội đồng.

Bà Cai lòng khùng rất lâu rồi mới bảo Sáu Sít rằng bây giờ sắp hết phen hầu sáng trong dinh quận, bà lại bị nhức đầu vì tối qua không ngủ được. Sáu Sít biết là sắp có chuyện. Sáu Sít sợ lắm.

Ơ đây không kín đáo như ở ven sông chiều qua, vả lại giữa ban ngày chiếc xe đậu ở bến, giấu đi đâu cho khuất. Người ở làng lên xuống chợ quận đi ngang qua đây trông thấy thì chối sao được.

Nhưng Sáu Sít không cưỡng lại được với ý muốn của bà Cai.

Trên đường về, Sáu Sít đánh xe mà ngơ ngơ ngáo ngáo tuồng như mình chạy trên nghĩa địa. Còn bà Cai thì không tỏ vẻ ân hận cũng không sợ sệt. Bà lại chê Sáu Sít là hèn nhát,"đàn ông gì vậy" người ta đã vậy rồi mà còn sứt sè?

Bây giờ nghe Bảy Trừ nói thì Sáu Sít mới thấy nguy cơ đã tới rồi, nhưng vẫn còn chối.

Anh nói thiệt đi, hôm qua anh có ở dưới ghe hầu không?

Có, rồi sao?

- Còn sao nữa?...Cái ghe nhấp nhô nhấp nhô, tụi con nít quơ củi trên bờ dòm thấy chòi om mà anh không hay gì hết.

Thấy Sáu Sít ngồi lặng thinh, Bảy Trừ tội nghiệp anh, nên nói:

Tôi chân đầu anh cho lòi ra chơi vậy chớ không có ai biết trừ tôi.

Tại sao mà biết? - Sáu Sít thở phào hỏi.

Tôi nghe Bảy Để nói là anh qua đây tìm cô Hiền mà đi đường sông thì tôi đoán vậy thôi. Hôm trước anh cũng đã ló mòi cho tôi biết...

- Tao ló...ó hồi nào?

- Anh quên rồi! Hôm bữa anh gặp tôi, tôi khuyên anh đừng có nhúng tay vào vụ con Dung, thì anh nói là anh sẽ ăn thịt nạc...nhớ không?

Sáu Sít ngồi lặng ngắt hồi lâu rồi hỏi:

- Mà mà chắc không có ai trông thấy chớ?

Bảy Trừ không đáp. Hồi lâu mới bảo:

Anh phải dứt cái vụ đó đi.

Bả...ấy lắm?

- Chơi dao có ngày dứt tay. Thằng chả ác tướng. Thằng chả mà hay được thì anh không thoát chết.

Sáu Sít run trong bụng nhưng nói chữa thẹn:

- Tao không ngán ai hết.

Vậy thì đừng có trách tôi không nói trước.

Bảy Trừ đứng dậy bỏ đi. Sáu Sít ngồi lại một mình. Đồng vắng mênh mông. Y thấy lạnh lẽo. Nhìn quanh chỉ toàn bóng đêm.

Chợt thấy mấy đốm đèn chòi, Sáu Sít cần rượu và bạn. Sáu Sít men xuống chòi Bảy Để. Vừa đến nền chòi đã nghe bên trong hai vợ chồng Bảy Để cãi lộn um sùm.

Bảy Để nói:

Bà Cai biểu mình cứ giữ cô Hiền ó đây thì mình cứ giữ.

- Nhưng quyền hành là ở ông Cai.- Ba Mùi nói - Nếu vợ lờ ra thì mình mất ruộng làm.

- Không sao đâu!

- Kỳ rồi phải chi giao cô ấy cho Sáu Sít đem về quách cho rồi. Con gái người ta chứa trong nhà lâu không tốt. Cành vàng lá ngọc chớ đâu phải cỏ rác như mình.

ối cái đồ con nít hỉ mũi chưa sạch mà cành vàng lá ngọc gì - Ông Cai sắp gả cho ai ở trên miệt trên. Nhưng bà Cai bảo cô còn nhỏ nên không chịu.

Sao bà biết?

Thì cổ nói cho tôi nghe mà. Cổ cũng đâu có chịu.

Có tiếng chó sủa nên hai vợ chồng ngưng cuộc đấu khẩu.

Sáu Sít định lên tiếng nhưng bên trong Ba Mùi tiếp tục càu nhàu:

ông Sít muốn bắt thẳng Dành nên mới phá cái đám con Dung.

- Nếu thẳng Dành mình cưới con Sen của ông thì con gái Nhứt Mẩn hỏng giò. Như vậy ác quá.

- ác gì mà ác?

Duyên nợ của người ta, mình lại phá đi mà không ác à?

- Đời này muốn sống phải cần hoặc điếc.

- Ông nói vậy mà nghe được.

- Chớ không à? Hồi tôi lấy bà người ta cũng dám tiểu om sòm, toàn là tiếng ác! Nhưng tôi không sợ. Nếu tôi sợ tôi với bà đã không như vậy. Sáu Sít có con gái, mình có con trai, cưới gả là sự thường. Thiếu gì nhà giàu gả cưới con cũng vì ham của. M nh nghèo mình làm vậy có gì ác.

Nhưng con Dung nó đã thương thằng Dành. Không nên bắt nó đi cống hồ cho người ta.

- Trừ chỗ lúa ruộng thiếu ấp lằm đó chớ bộ cho không à?

- Nhưng mà thằng Dành nhà mình có chịu con Sen đâu.

- Không chịu thì nói điều hơn lẽ thiệt cho nó nghe, nó sẽ chịu.

- Rồi con Dung như vậy... ai cưới. Có phải thiệt một đời con gái hay không?

Xí làm lẽ ông Cai bằng làm lớn chục thằng Dành à! Nay mai mình gặp nó mình phải móp sát đất.

Sáu Sít không kiên nhẫn được nữa bèn tăng hăng. Tiếng cãi bên trong im bật. Một chút, cửa mở ra. Bảy Để hỏi:

Đi đâu tối vậy ông trời?

- Đi xuống anh, chớ đi đâu!

Bảy Để và Sáu Sít cùng hiểu là đến lúc phải quyết định.

Sáu Sít nói trước:

- Tôi qua thăm cô Hiền mạnh giỏi ra sao.

Bảy Để nói:

- Cổ nhớ nhà, cổ đòi về dữ lằm, tôi đưa lên nhà ông Cả, có cậu Bảo cô ấy đỡ buồn.

Tôi với anh phải tính vụ thằng Dành mau mau.

Ừ tôi cũng muốn làm phức cho rồi.

- Anh chờ một chút, tôi cho đứa nhỏ lên nhà ông Cả kêu thằng Dành xuống, ba mặt một lời.

Chập sau thằng Dành tới. Nó đứng trơ trơ không chào hỏi ai hết. Bả Để lấy làm bực mình nhưng không dám rầy la, chỉ nói nhè nhẹ:

Bộ mày không biết bác Sáu hay sao Dành?

Dạ, biết chứ!

Nhờ bác mình mới có ruộng làm đó nghe.

Ruộng của ông Cai...

- Ừ thì ruộng của ông Cai chứ tao có nói là ruộng của ông đâu Sáu Sít thấy hai cha con sắp sừng sộ bèn nói ngay:

- Tao thấy mày tao thương nên mới tính chuyện cho mày.

- Vụ gì vậy bác?

- Tao đã nói với mày hai lần. Một lần ở gần nhà Nhứt Mẫn, một lần ở ngoài ruộng. Mày nói để mày tính kỹ rồi sẽ trả lời, nhưng tới nay tao không có dịp gặp mày.

- Dạ thì tôi cũng còn đang tính.

Bả Để sốt ruột:

- Tính gì mà tính lâu dữ vậy. Hồi tao cưới má mầy, ông nội bảo đâu nghe đó chứ không có hỏi tao đâu. Ở đó mà tính rồi tuốt luốc cho mà coi.

Thằng Dành cứ đứng im như thóc. Nó thương con Dung, con Dung cũng thương nó nhưng vì cha mẹ hai bên khua rặng với nhau nên việc cưới xin ló dờ. Dầu vậy nó với con Dung vẫn thương nhau. Con Dung giận nó nhưng nó nói con Dung rõ cái bụng của nó, dần dần con Dung hết giận

rồi hai đứa cứ bàn định với nhau tìm cách đi qua cù lao mần ăn.

Sáu Sít hơi quạu nói:

- Mà y coi con nhỏ tao thua con Dung ở chỗ nào Dành.

Thằng Dành cười khẩy:

Dạ tôi đâu dám coi ai thua ai.

Sao mà y lơ lơ hoài vậy?- Bảy Đề gắt.

- Dạ, chờ nhà mình khá lên một chút.

Mày làm rể bác Sáu thì nhà sẽ khá lên ngay, còn không thì cứ mặt rệp hoài.

- Dạ để con tính chút nữa.

- Tao đã nói với mày con Dung không phải là con Nhứt Mần.

- Kệ nó!- Thằng Dành vừa nói vừa tháo lui.

Bảy Đề ngó theo lắc đầu.

Không sao đâu anh đừng lo. Con nít mà, biểu không nghe thì ép.

Thằng Dành đi trên bờ ranh gió thổi lạnh buốt. Nó bực bời với những lời của tía nó và Sáu Sít. Nó tạt sang bờ lúa sẫm sẫm như một người khổng lồ đứng giữa đồng. Bất thần nó queo bó lúa đập vun vít. Lúa hột rơi rào rào vào vách bờ như mưa. Nó đập một hơi, không biết được bao nhiêu bó. Nó quăng những mớ rơm, bắt vạt áo lau mồ hôi trên mặt rồi đi thẳng.

Gió quạt khô mồ hôi trên lưng nó. Bỗng nó nghe hương lúa phảng phất đâu đây. Nó nhớ ra đây là miếng biển cấy nếp. Nó bỗng thấy thèm cốm giẹp. Nó chạy dông lên chuồng trâu quơ cái lưới hái trở ra cắt một mớ ôm về nhà.

Bà Cả đang nói chuyện với con Dung ở bếp. Dành khoe bó nếp vùi bà Cả.

- Cậu Bảo đòi ăn cốm giẹp nên con cắt đem về một mớ.

ừ đâm riết cho nó ăn. Nhưng sao hồi chiều không cắt để tối vậy?

- Dạ hồi chiều con bận tắm trâu.

Cậu Bảo ở trên nhà cũng đi xuống tía lia cái miệng:

Cốm giẹp a ha cốm giẹp.

Thằng Dành nói:

- Để tôi làm cho, cậu không biết đâu!

Bà Cả cười:

Nó chi biết ăn thôi.

Thằng Dành xách cái mẻ rang rồi bảo Dung:

- Ở đó phụ với tôi chút rồi hãy về nghe.

- Mau mau đi để trễ, ba tôi ồng đi kiếm ống oanh chết.

Thằng Dành đi ra nhà trống, bắc mẻ rang lên lò và ngồi tuốt những bông nếp ra thúng. Bất thần nó hỏi:

- Còn cô Hiền đâu?

Nằm khóc ở trong buồng.

- Sao vậy?

- Nó đòi về!

- Cậu lên bảo cõ xuống đây chơi cho đỡ buồn.

Bảo chạy phăng đi. Thằng Dành ngó theo. Bụng nó miên man nghĩ ngợi. Sao ai cũng buồn hết vậy.

~ê đây tuy có vui hơn nhưng Hiền vẫn nhớ má. Hiền đòi về Bảo không cản nhưng Hiền không dám về. Chi nhờ người nhà Bảo qua lấy quần áo dùm cho cô.

Bảo dắt cô Hiền tới.

CÔ biết cái gì đây không?

- Nếp chớ gì mà không biết.

Dành bắt mẻ rang lên rồi nhóm lửa. Lá dứa khô thiệt nhay lửa, vừa kê vào là bắt cháy ngay. Dành lấy cọng củi dứa làm đũa bếp sơ lia lịa. Chẳng bao lâu mùi nếp bốc lên thom ngát.

Dành bóc một nắm kê vào lửa xem.

Hiền ngạc nhiên hỏi:

Anh không sợ nóng à?

- Dâu có nóng.

- Sao vậy?

Tôi đâu có biết.

Bộ anh có phép sao? Dâu cho tôi thử xem. Hiền sè bàn tay trắng phau ra. Dành bỏ xuống một nhúm nếp. Hiền rải lia và kêu:

Nóng nóng!

- Hà hà... - Bảo nói- Bỏ cho tôi thử.

Dành làm như trước. Bảo cũng kêu lên. Bảo nói:

- Tôi biết rồi.

- Tại sao?- Hiền hỏi.

- Tại tay anh chai chớ sao.- Bảo đáp - Có lân ảnh dám bóc cả than lửa.

Thiệt hay chơi?

- Thiệt mà? Dâu anh làm cho Hiền coi để Hiền bảo tôi nói láo Dành lấy cây củi khều một cục than rồi bóc lấy gơ lên.

Hiền nhắm mắt kêu lên:

Eo ôi? eo ôi?

Dành ném cục than Irá vào bếp rồi chòi:

- Đâu có nóng gì.

Hiền mở mắt ra hãy còn ngạc nhiên. Dành đã lạnh lệ rinh mề nếp trút vào cối.

- cậu Bảo cầm cọng dừa quơ vào lòng cối trộn nếp cho đều Vừa nói Dành vừa giã - Quết cho nhanh thì nếp mới đẹp, để nguội thì giã nó nát ra hết.

Hiền thấy vui cũng lấy que quơ với Bảo. Một lát Dành buông chày tuôn nếp ra nia và bảo:

Cậu Bảo lấy đèn xuống đây lựa nếp ra, bỏ hết vỏ nghe.

Tôi đi bẻ dừa khô nạo ra trộn với cơm. Mà còn phải có đường nữa chứ!

- Bộ nấu chè hả anh?

- Mua đường tán về gọt ra trộn chung với dừa. Như vậy cơm vừa béo vừa ngọt.

- Ừ thôi đi đi!

Dưới ngọn đèn dầu, gió lắt lay, hai cô cậu học sinh nhặt thóc. Hiền thấy đỡ buồn nhưng vẫn nhắc:

- Tôi mong trở lại trường sớm.

- Chi vậy?

- Đi học quách cho rồi.

- Tôi muốn ở nhà chăn trâu bắt dế vui hơn.

Nhà anh vui chứ nhà tôi không vui.

Sao vậy?

- Nhà tôi buồn lắm. Ba má tôi không nói chuyện với nhau.

Hể nói là chỉ vài câu là cãi lộn.

- Hiền cứ ó nhà tôi vậy. Thiếu gì chỗ trống.

- Tôi đâu có ở hoài đây được.

Vậy dính về hả?

Hiền làm thình, Hiền hoi mắc cỡ vì biết Bảo đã biết được cái lý do bí mật sự trốn nhà của mình.

Thằng Dành trở lại với hai trái dưa xách trên tay:

Trái cứng cạy thì nạo trộn, còn trái nạo thì lấy nước rưới cho cốm mềm, nếu không cô Hiền ăn gãy răng.

Đùng lo, rằng tôi bén như răng chó vậy.

Còn Dung còn nán ó lại. Mẻ cốm đã xong, nhưng nó chần chò chưa về.

CÔ cậu ăn đi!- Dành mời với vẻ hấp tấp.

- Anh đi đâu mà gấp vậy?

Ờ ờ tôi đi làm công việc bà Cả dặn khi chiều mà lòi quên?

Nói rồi nó chạy đi.

Con Dung hỏi:

- Cậu ăn ngon không cậu Bảo?

- Ngon chớ. Quết muốn mắc nghẹn đây.

Con Dung không thấy thằng Dành ở đó nữa thì vội vã ra về. Nó đến gốc me chỗ rẽ lên vườn thì thấy thàng Dành nhưng nó đi thẳng.

- Dung!

- Gì?

Đứng lại chút.

Chi vậy?

- Tính chuyện này chuyện nọ chớ chi.

- Thôi đi! Không có tính gì hết. Con Dung nói giụi giặt làm thẳng Dành đổ quạu. Nó la:

ừ, thôi thì thôi. Cho nhớ nghe! Rồi nó bỏ đi. Con Dung chạy theo ú ớ kêu.

Thằng Dành vẫn đi nhanh hơn không ngó lại. Con Dung ngó quanh quất. Trời tối lại không có ai nên nó bạo dạn nín vai thẳng Dành.

Đứng lại, tôi nói chuyện này chút.

Hổng có chuyện gì hết á! - Thằng Dành vung vãng nhưng đứng lại.

Hai đứa chỉ hờn vặt nhiều lân. Mỗi lân không quá vài phút rồi làm lành. Bây giờ có lẽ cảm thấy việc đòi đã "meo" rồi, cần phải tính gấp, nên thằng Dành bảo đi đến chỗ vắng mà con Dung vẫn đi theo. Ra đến mé ruộng, hai đứa dùm lại. Thằng Dành nói ngay:

- Bỏ nhà đi quách cho xong. Chi còn cách đó thôi.

Con Dung làm thình. Bỏ nhà đi là một chuyện ghê gớm quá Nó không thể làm nổi. Nó không có gan nghĩ tới ông già bà già chạy đi tìm nó mà không biết nó ở đâu. Nó không có gan nghe hàng xóm gán cho cái tiếng "con gái theo trai" và sau cùng, nó không có gan đi xa cái mảnh đất này, cái mảnh đất mà nó quen thân từng mặt người, từng cái nhà, từng gốc cây, từng lối đường mòn. Nó như cây mận cây xoài rễ ăn sâu ở đây, không thể bứng đi trồng ở đâu được.

Thằng Dành nói:

Nếu không đi thì sẽ bị.

Bị gì?

Bộ muốn làm bà Cai hả?

Chát! Con Dung tán thẳng Dành một cái như trời giáng và cầu nhàu:

- Nói bậy?

Thẳng Dành đau nhưng không giận. Nó nói như nghiên tùng tiếng:

- Không đi thì làm sao tránh khỏi?

Con Dung bảo:

- Ông Sáu Sít có đến bàn với ba tôi rồi.

Bàn gì?

ông biểu mai mốt ông Cai có đám tiệc, vô rửa chén, nấu bếp một ngày rồi ổng bỏ qua chỗ lúa còn thiếu.

Thẳng Dành ngẫm nghĩ một hồi rồi gật:

- Vô thì vô nhưng chỉ một ngày thôi. Chiêu thì về. Ở đêm không được.

Ai ngu gì ở đêm.

- Ừ nhớ đó, không có ở đêm.

Nhưng rồi vụ kia làm sao?

- Tui không chịu cưới con Sen thì ai làm gì tui được. Tui cứ một bụng đùng có so le thì bác Nhứt với ông già tôi phải chịu thua.

Nói xong, thẳng Dành ôm ngang eo ếch con Dung mà quật xuống cỏ. Con Dung ngã xuống gọn trong lòng thẳng Dành.

Hai chân nó chới lia, nó vùng vẫy nhưng thẳng Dành không chịu buông ra. Nó vừa hôn vừa mấn tay xuống dưới. Con Dung ôm giữ chặt cứng, miệng kêu the thé:

- Không được đâu? Tôi nói không được mà.
- Được mà!
- Để chừng đó đã!
- Bây giờ cũng vậy chớ gì.

Tay thẳng Dành hoạt động phía trên. Con Dung rụng rời hết cả tứ chi. Mắt nó trợn lên nhưng nó không thấy gì hết.

Trên trời lớp chớp cả ngàn vì sao. Nó chơi vơi nó không biết làm gì để ngăn chân sự hăng hái của thẳng Dành. Bất giác nó kẹp hai chân lại và đan chéo hai bàn chân vào nhau.

Bỗng nhiên con Dung nghe hai bàn tay thẳng Dành ngưng chạy hoang, thẳng Dành quẩn riết lấy nó suýt nghệt thờ và hỗn hển nói trong tóc nó:

- Ủ. ừ để giành chừng đó mới phải!

CHƯƠNG 9



hãy con gái trở về với gương mặt bầm tím,
Bà Nhút găm ghè:

- Mày đừng có về đây nữa. Đi đâu thì đi cho
khuất mắt tao.

Dung lách qua hiên nhà rồi bước thẳng ra
phía sau chui vô buồng nằm vật ra giường mà khóc. Nàng
cố nín nhưng nước mắt cứ tràn, cổ họng như sắp vỡ.

Bà Nhút càng đay nghiến:

- Tao đã bảo rồi. Mày vô trong nhà ông Cai rửa chén đấm
tiệc rồi bị bắt ở đêm trong đó, mày về nó nghi. Thằng đàn
ông nào mà tin đàn bà ở những vụ như vậy. Tao bảo thôi
đi, đừng có đi tới cưới hỏi nữa. Nhưng mày có chịu tin tao
đâu. Mày bảo là nó không có nói gì hết, nhưng lối xóm
người ta đồn, người ta chế nhạo nó, nó nổi ôn lên, nó đập
mày. Lần này là ra ri thứ mấy rồi?

ông Nhút đang ngồi chiết nan đan rổ ở trước nhà, có nghe
mụ vợ chửi con, nhưng không lên tiếng. Ông đưa lưới mác
lay láy trên những cọng nan tre mà tưởng như cắt ruột
gan mình.

Thực ra ông không tin là có chuyện gì trong đêm con
Dung ở lại đó nhưng sự đời lắm khi bị đun sôi hoặc đập
tắt là do dư luận chứ thật ra thì "không phải như thế".
Dùng ó vai trò ông bây giờ, nếu hé miệng bào chữa cho
con gái thì lại cũng bị thiên hạ cười chê mà thôi. Cái tội
của ông là nghèo, thiếu lúa ruộng cho nên chủ điền yêu
sách đòi gì cũng phải nghe theo không dám chống lại.

ông buông cái mác đứng dậy rồi bước vô nhà ngồi bên
góc vánh ngang với bà. Ông móc thuốc trong chiếc hộp

thiếc vuông cuộn bằng giấy nhật trình hút gần nửa điều mới nói:

- Đừng có cho nó trở về với thằng Dành nữa!

Bà Nhứt nói nhát gừng:

- Nó muốn thì nó trở chớ ai mà cho.

- Muốn gì nữa, cái mặt sưng gần bằng cái sàng gạo rồi!

- Nó nói nó còn thương thằng Dành, thằng Dành cũng còn thương nó.

Thương nhiều lắm hả? - Ông vùng vằng đứng dậy ném cái tàn thuốc tắt ngấm rồi đi ra sân, vừa đi vừa nói - Nay mai nó đánh tới tôi. Để tôi đi xuống thẳng tía nó, tôi nói vài lời, nếu nó còn ăn hiếp con nhỏ, tôi xỏ lụi hai tía con nó bằng mác vót.

Nói vậy rồi ông xăm xăm bước ra đồng. Bà Nhứt mặc kệ, ông làm gì thì làm.

Nhà Bảy Để ở dưới xóm chòi cheo leo ó giữa đồng. Ruộng khô nứt nẻ; ông đi bằng một lúc thì tới. Bảy Để ở nhà đang đưa con tròng teng trên võng. Miệng hát hơ hát hà có vẻ sung sướng lắm..

ông Nhứt Mẫn đứng ó trước cửa chòi nói vọng vào:

- Anh Bảy! Tôi muốn nói chuyện với anh.

Bảy Để ngóc đầu lên nhìn qua bộ vạt tre, thấy Nhứt Mẫn thì biết đó là chuyện gì rồi, bèn nói ngay:

- Anh cứ bảo thẳng với nó.

Anh là cha nó, tôi phải cho anh biết trước!

- Nó không còn dính ăn dính thua gì với tôi nữa từ lâu rồi anh Nhứt ạ!

- Anh phải dạy nó. Sách có câu:

Mũi đại lái chịu đòn.

Bảy Để vẫn điềm nhiên lắc võng. Tiếng dây da trâu giăng võng kêu ken kéc như nghiền gan ruột Nhút Mẫn. Nhút Mẫn run lên, nhưng không có cơ gì để làm dữ bèn cười nhạt:

Nếu nó đánh con tôi lần nữa, tôi đánh ríó.

- Anh làm gì thì làm, tôi không biết.

- Anh nói thiệt hả?

- Anh đánh được nó, lời càng cảm ơn, nhưng coi chừng người ta đồn om lên rằng cha vợ chàng rể đánh lộn đó ghen.

Nhút Mẫn không nghĩ như Bảy Để mà trong đầu Nhút Mẫn lúc nào cũng có bóng một thằng đàn ông vu phu đánh vợ.

Không gây chuyện được với Bảy Để, Nhút Mẫn quay ra đi thẳng một nước. Ông ghé nhà ông Cả. Ông Cả đang tia cành lá mấy gốc kiếng trước sân. Nhút Mẫn cúi rất sâu và khúm núm thưa:

- Bẩm Cả mạnh giỏi!

- Ó, chú Nhút đó hả?

- Dạ.

- Chú có cần lúa thì lấy vài gia về xay ăn. Con Dung còn làm cho tôi chớ?

Dạ còn làm, không làm thì lấy gì ăn thưa Cả.

Thấy ông Cả vui vẻ, Nhút Mẫn thưa tiếp:

Dạ, nhưng mấy bữa rày con Dung không tới nấu cơm giúp bà Cả được vì nó bệnh nặng.

- Ủa, nó bịnh sao không nói cho tôi biết. Lúc rày công gặt đông, cần người giúp.

- Dạ, nó bị thằng Dành đánh hơi nhiều. Mặt mũi bầm hết. ông Cả ngưng tĩa lá, hỏi:

- Tại sao nó oanh vợ nó?

- Dạ, nó bảo là con nhỏ đi giúp đám tiệc trong nhà ông - Thì có sao?

- Dạ mà nó đồ thừa là con nhỏ ở trong đó nọ kia....nên nó đánh. Từ hôm cưới về tới nay, ngày nào nó cũng đánh con nhỏ.

Con nhỏ bỏ về nhà tôi lân này là không biết ra ri thứ mấy rồi. Cho nên tôi buộc lòng phải thưa với Cả để Cả phân xử dùm?

ông Cả vốn người hiền đức và rộng lượng nghe nói vậy thì rất làm ngạc nhiên, bèn bảo:

Chú về đi, tôi bảo nó không được làm vậy nữa. Còn việc nọ kia là tôi chắc chắn là không có. Có gì được mà có. Thằng cha đó tôi biết rành mà.

Dạ!- Nhứt Mẫn lại cúi đầu rồi trở lui.

ông về tới nhà vẫn còn nghe tiếng vợ đay nghiến:

của nó bằng vàng sao mà mê mê dữ vậy hả?

Con có mê gì đâu! Ba má gả thì con ưng.

- Nó dành mà thì mà đánh lại nó.

- Ai mà đánh cho lại!

Không lại thì chém nó. Cứ để da thịt cha sanh mẹ đẻ dê?

Bà vừa

Con không dám. Pịch Pịch!....

đổ trút Bà Nhứt Mẫn đập lia lịa trên lưng trên hông của Dung.

đánh vừa chửi. Bà căm thù ông xuôi bà xuôi và con rể, rồi mọi sự lên đầu đứa con gái.

ông Nhứt bước vào, ông tăng hăng cho bà vợ nghe mà ngưng đánh con. Nhưng bà càng ông lên chạy ra, nghênh mặt lên với ông mà la bài hãi:

Hồi đó tôi bảo đừng có gả cho thằng chần trầu. Ông không nghe tôi. Ông bảo nó thương con Dung, con Dung cũng thương nó. Ông còn uống rượu nói văn hoa theo đĩa hát vọng cổ: 'Không nên để cho Chức Nữ Ngưu Lang ngăn trở, Sâm Thương Luông Lộ chờ cho lũ quạ đội sỏi đầu nữa! Bây giờ thì sỏi đầu rồi đó bể đầu nữa là khác!

ông Nhứt dần giọng:

- Thôi bà đừng có ào ào. Đàn bà biết gì!

- Đàn ông biết gì? Tối ngày cứ quết ba cái rượu!

Nếu là ngày thường thì bà Nhứt không dám lấn lướt như vậy nhưng hôm nay thì lại khác. Ông Nhứt đã được ông Cả hứa, nên cười gằn:

- Tôi đổ cha nó không dám đụng tới con nhỏ nữa?

- Ủ ể rồi coi. Một ran nữa thì tôi ruồng tận ổ nó như ruồng chuột vậy.

Dung nằm thêm thiếp, không thiết cơm nước, không sợ cha mẹ chửi nữa. Quen rồi.

Mối tình đơn sơ mộc mạc mà đậm đà của đôi trai gái ở đợ bỗng nhiên xoay ngang lộn ngược vì một chuyện không đâu.

Thằng Dành bây giờ như con chó dại không ai dám lại gần. Nó không còn thân ái với ai, ngay cả với đôi trâu của

ông Cả, nó chần giữ lâu nay nó xem như những người bạn. Con Dung đi ra khỏi nhà rồi, nó về nó càng thấy bụng dạ nó cũng trống không như cái nhà. Nhà nó cất ở chèo vườn ông Cả, ngó ra đồng, bên bờ một miệng đìa lớn. Bữa nay không có cơm nước dọn sẵn, không có hũ nước múc dây để cho nó rửa mặt, không gì hết ngoài cái bếp

đùn tro lạnh. Con Dung đi thật rồi sao? Lần này vợ nó không trở về Nếu nó là Dung thì không đợi tới bây giờ, nó đã đi từ lâu.

Nó muốn chạy lên nhà ông già vợ để thú nhận tội lỗi xin rước vợ về và hứa sẽ không tái phạm. H nh như nó đã thất hứa vài ba lần rồi. Mỗi rân con Dung trở lại thì nó lại thấy cái bản mặt đáng ghét quá chừng rồi chứng nào tật ấy, nó lại đánh đập.

Hôm nay nó không còn dám vác mặt tới đó nữa. Nó nhào lên bộ vạt nắm ngay tay ngay chân. Nó bện bộ vạt này trước đám cưới và đó là giường cưới của chúng, nhưng nay thì mỗi thanh vạt hình như có chông đâm vào da thịt nó.

Nó ngồi dậy, không biết đi đâu. Nó đi qua chuồng trâu.

Đôi trâu nằm thở khì khì trong làn khói ùn cay nồng...

Bỗng nhiên nó bật khóc. Nước mắt chảy ròn ròn.

Sáng hôm sau người ta không tìm thấy con Dung nữa. Ông Nhứt bảo nó trở lại nhà. Bà Nhứt linh tính có chuyện gì không lành, tất tả chạy khắp xóm tìm, vẫn không thấy. Cuối cùng bà lội xuống xóm chòi vô nhà Bảy Để. Ông Bảy Để nói không biết gì hết. Bà lộn về nhà thẳng Dành. Nhà trống hốc không bóng người.

Trở về nhà, bà ra sau vườn, thì thấy một sợi dây có cái vòng treo thòng xuống từ một nhánh mạn. Bà la to lên và

chạy vào nhà cho ông Nhứt hay.

ông Nhứt ra vườn thấy cái vòng mới thất vía. Nhưng ông bảo:

- Đùng có sờ tới? "Thần vòng" bắt chết.

Bà Nhứt cứ bù lu bà loa. Ông Nhứt có kinh nghiệm nên bình tĩnh bảo:

- Nếu nó đã đứt cổ vô cái vòng rồi mà lấy ra thì ông Thần Vòng bắt phải đến. Rồi sớm muộn trong nhà cũng có người thất Nghe vậy bà Nhứt hết hoảng nên không dám lại gần. Bà vào nhà vật vã la khóc. Cả xóm ùn ùn kéo đến và tủa ra tìm kiếm.

Thằng Dành nghe chuyện vỡ lô, cũng chạy đi tìm. Nó ân hận.

Nhưng đã muộn. Cuối cùng chính nó đã tìm ra một bộ quần áo của con Dung ở mé sông.

Nó trở về kêu cả nhà lên tận nơi. Mọi người (yêu quá quyết là con Dung đã nhảy xuống sông tự vận. Ai nấy nhìn dòng sông đỏ lòm phù sa đều ngỡ trong đó có máu của con Dung.

Riêng bà Nhứt Mẫn thì ôm chầm lấy bộ quần áo vào lòng và nằm lăn xuống đất mà kêu la:

- Con ơi là con! Con sao vẫn sống vậy con. Cha mẹ con đây! Em út con đây, con bỏ đi đâu? Sao trên ruộng trên vườn ấm áp con lại không nằm lại trằm mình xuống sông cho lạnh lẽo? Hu hu hu....hức hức hức.

Quay lại thấy thàng Dành đứng gần đó, bà trở mặt:

- Mà là tên sát nhân. Mà làm cho con tao tự vận. Vậy cho vừa lòng mà? Mai một nó thành ma thành qui nó về vận họng mà đi qua gốc mận có cái vòng, một ông già bảo Nhứt Mẫn:

- Chú đem cái áo của con nhỏ đưa vào vòng rồi thắt lại, xong, leo lên mở dây xuống rồi rước thầy (pháp) tới làm "việc vót" thì mới xong. Nếu không, nhà cửa chú cứ bị phá tán hoài không khá lên được.

Nhứt Mẫn lập tức thi hành đúng theo lời ông già.

Thằng Dành ngồi một mình trong nhà. Quần áo của vợ, nó lục tung ra ném trên vạt. Hơi hám như còn nguyên. Thằng Dành thấy như vợ nó lộn vờn đâu đây. Bây giờ nó mới thấy nó dại.

Dầu gì đi nữa cũng không đến đổi nào. Cưới vợ rất gian nan, mất vợ dễ dàng. Tất cả đều tại nó mà ra cả. Nó đang loay hoay với bộ Óc rồi bù, thì có một người đến nói:

- Trong lạng bảo tao bắt mày.

- Hà?

- Mày phải đi ó tù! - Nói vậy rồi người kia xỏ tay vào nách nó.

- Ai bảo bắt' tôi?

- Làng.

- Tội lỗi gì...

Tội gì không biết, mày có miệng vô đó mà hỏi....

Người kia đưa ra hai cái khoeo sắt đỏ chạch rồi khóa lại lôi nó đi.

Khi nó ra tới đường, con nít chạy tới coi. Nhiều đứa biết mặt nó, quen thấivới. nó, đứng nép bên lề đường, không dám nhìn theo, như sợ bị liên can.

vô tới nhà việc, nó bị đóng trăn gần cái bếp của mấy người thường xuyên. Một lão già ốm nhom ngủ chiếc giuông nát gần đầu nó vừa châm trà vừa bảo nó:

Mày dại quá! Sao dám động tới ông Cai?

- Tôi đâu có làm gì.

- Hừm, còn không làm! Mà chửi bới ổng cả tháng nay.

Mấy người lá điền của ổng ở xóm chòi lên thưa với ổng. Ổng kêu làng bắt mà y đó.

Thằng Dành mới vô lẽ ra là như vậy. Nó định cãi lại nhưng lão già đã chân trước:

Vợ con lá điền đến rửa chén, nấu bếp, cả chục mạng, đâu phải mình vợ mà y.

Nhưng...nhưng...

- Mà y làm vậy phạm danh giá ổng. Đây rồi tía mà y mất ruộng làm, còn mà y thì đi Côn Nôn Bà Rá chớ không khỏi đâu.

Thằng Dành ức lắm. Bao nhiêu chuyện trâu gheo của lối xóm vang lên trong đầu nó. Nó thấy ông Cai ỷ quyền giữ vợ chưa chối của nó ó lại đêm, bây giờ còn bảo làng đóng trần nó nữa, nhưng nó kêu với ai bây giờ. Nó' nhìn lên phía trên nhà việc xem ông Cả có ngồi ở đâu đó không để lạy lục ông xin dùm, nhưng không thấy ai hết.

Chiều tối lão già mới nấu cơm ăn. Lão cho tên tù một chén. Bây giờ thằng Dành mới biết cái cảnh ở tù. Mặc tiểu cũng không đi được mà không dám xin. Hai chân xỏ vào hai nửa khoeo sắt có lỗ luồn một thanh sắt dài ở hai đầu có bệ gỗ.

Lão già kinh nghiệm giữ tù lấy chân đá cho nó cái ống trúc, bảo:

- Muốn đi thì đi vào đó cho nó chảy ra ngoài hè. Còn cái vụ kia thì sáng mới được!

Thằng Dành nằm ngửa dưới gạch tay lót dưới gáy, mắt ngó lên nóc nhà. Ngọn đèn leo lét đặt trong một lỗ tường, gió lất lay.

Đang nằm, bỗng lão ngồi dậy quơ dùi trống đập vào mặt chiếc trống treo lủng lẳng trên trần nhà thòng xuống ngang đầu lão, rồi ném chiếc dùi dưới gầm giường, lão nằm thôn ra thở dài.

Một chặp lão hỏi:

Mày đã ngủ vùi vọ mày chưa?

- Da.....Thằng Dành lớ ngớ không biết phải đáp như thế nào.

- Bộ chưa hả? Hề hề...Ai lại làm thế? ê hề...è è...

- Dạ cháu giận nó quá?

- Giá mày ngủ với nó thì mày đâu có ra nông nổi này!

Thằng Dành lúng búng lổ tai không hiểu lão nói giôn hay nói thiệt. Nói chơi mà nói vậy được sao? Còn nói thiệt? Tại sao lại sỗ sàng vậy? Những câu hỏi đó làm xáo trộn cả tâm can chàng trai.

Thằng Dành nằm nghe mặt đất lạnh hút vào tận gan ruột. Nó nhớ từng việc một từ khi nó với con Dung biết nhau. Cũng là ở đợ nên dễ thương nhau qua công việc hằng ngày. Rồi hai đứa yêu nhau. Gia đình đầu là tá điền của Cai Hon.

Đang sửa soạn đám cưới thì Sáu Sít thọc gậy bánh xe. Tại sao chỉ một mình con Dung? Tại sao ở lại đêm? Việc gì gấp vậy??

Ngay trong đám cưới, một cậu thanh niên trước đây ngấm ghé con Dung mà không được Dung chú ý nên bây giờ có có để chế diễu Dành một cách cay nghiệt:

"thằng ăn dỗi thừa".

Chàng rể hận tình nên uống rượu say mèm và bó quên cô dâu suốt đêm, Dung tưởng chồng quá chén với bạn bè

nên chẳng nghĩ xa, nghĩ gần gì, không ngờ hôm sau, tỉnh rượu, Dành chửi mắng rồi đánh đập Dung thậm tệ. Dung hết sức ngạc nhiên.

Dung càng biện bạch thì Dành càng hành hung. Dung xấu hổ không dám kêu la chỉ khóc thầm. Càng khóc Dung càng bị hành hạ, có lần Dành đánh Dung lọt xuống ao và nhảy theo trấn nước. Dành lại còn dọa:

"Mày nói cho ai biết tao đánh mày, tao sẽ giết mày luôn!" Dung không dám hé răng cả vùi cha mẹ ruột, nhưng đã đến mức cùng, Dung không nhịn. Hồi sáng, Dung nấu cơm. Nồi cơm đang sôi bật nắp, Dung định chặt lấy nước để làm canh húp thì Dành lại tới nắm đầu Dung định đập vào cột nhà, Dung đã ném cả nồi cơm vào người Dành...Bây giờ vết phỏng đó gây nên đau nhức mỗi khi Dành trở mình. Có lẽ vết thương đã lan vào tận tim gan Dành.

Chưa đánh được người, mặt đỏ như vang, đánh được người rồi, mặt vàng như nghệ.

Lão già năm quay lưng lại thẳng tù mà đọc truyện. Trên đầu nằm của lão có một chồng truyện Tàu. Lão đọc và tán ra, lão đem vớt những chuyện của một vạn năm trước vào cuộc đời trước mặt.

Lão buông truyện ngồi dậy. Ngọn đèn đã hết dầu trở nên đỏ chạch như con mắt người không ngủ. Lão chậm rãi quần thuốc hút, khói tỏa che bít mặt lão. Thằng Dành nằm nghiêng qua vì sợ lão nói câu gì nữa làm xốn xang thêm. Nhưng chỉ nghiêng được một nửa trên, còn hai chân thì đang đút vào còng không cựa cựa được.

CHƯƠNG 10

C



hiếc ghe chài của Cai Hớn mắc cạn ở bến nhà ông Cả.

Nó đã đậu ở đây ba ngày mà không xeo ra được. Lý do là vì cây đòn dài hơi ngắn (đòn dài lại ngắn.) Vậy tìm đòn ngắn sẽ dài nên mấy người "bạn ghe chài" chống vô s.át mé bờ, lườn ghe hít dưới bùn.

Muốn chống ۆó ra chỉ cần bۆc vài trăm bao lúa lên bờ. Nhưng ông tài công Miêu lại không chịu làm theo kế đó mà bắt mấy người làm mướn (gọi là bạn ghe chài) dùng sào chống ra. Ghe chài là thứ ghe lớn nhứt dùng để chở lúa ở nông thôn lên các tỉnh thành hoặc lên tận Sài gòn bán cho các hãng lớn. Mỗi chiếc ghe có thể chở cả ngàn gia. Nó di chuyển trong sông rạch rất chậm, nhờ vào sức lực của những anh bạn vai u thịt bắp kia. Họ dùng những cây sào dài nguyên cây tầm vông già từ gốc tới ngọn, uốn ngay và thui rất s.ấn chắc như những ngọn trường thương của chiến tướng.

Thường thường mỗi ghe phải có ít nhứt 6 người bạn và một Tài Công. Ở trong rạch nhỏ thì chống mệt nhưng ra sông cái lại tha hồ ngủ hoặc nhậu nhẹt, cờ bạc s.át phạt nhau.

Ghe mắc cạn đến ngày thứ ba thì Tài Công bèn đi mua dầu heo để trước mũi ghe nhang đèn cúng vái. Quả nhiên khi nước lớn, mấy người bạn thọc sào xuống chống vài hơi thì chiếc ghe chài nhúc nhích dần rồi ghếch mũi ra giữa lòng sông mà đi theo sự điều khiển của ông. Ông mừng quýnh rút tù và thổi tưng bưng làm con nít chạy xuống bến xem và vẫy tay chào tạm biệt.

Ra tới vàm sông thì trời đã chiều. Ông Tài Công tìm chỗ đậu ghe. Mọi người được nghỉ xả hơi chờ nước lớn. Từ đây mà lên lới cho tỉnh chỉ một ngày một đêm chạp buồm. Chiếc ghe chài to

lớn như chiếc cốn nổi giữa rạch thế mà ghéch mũi ra sông cái, hình như nó rùng mình thu hình nhỏ lại. Những người bạn tắm rửa nghỉ ngơi còn tắm khâu dọn cơm ra sau lái ghe. Cuộc đời trên mặt nước bênh bồng cũng thú vị. Bởi vậy có những gia đình sống dưới ghe trôi nổi theo dòng nước. Và mỗi khi có dịp lên bờ thì họ cảm thấy cuộc đời cứng nhắc chứ không uyển chuyển như bọt sóng nữa.

Cơm nước xong, có bốn người bắc ghế đầu trên mũi ghe mà đá cầu lông vịt. Đó là người ở chợ quen chơi thể thao vào buổi chiều ở khoảng đất trống giữa mặt tiền nhà việc và nhà lồng chợ.

Trong bốn người chơi cầu này có một người cụt giò tên là Ba Hứng là thân tín của Cai Hớn, đi theo ghe để coi chùng coi đổi lúa thóc và bán ghe.

Ba Hứng bị cưa chân trái đầu hồi thuở nhỏ vì bị xe hơi cán. Hứng dùng một cây gậy chống để nhảy vọt từng bước nhưng Hứng đi nhanh không kém người thường, đặc biệt Hứng đá hay hơn những người chơi cầu lông ở chợ. Những tay chơi có ý muốn thử anh chàng thọt, giao cầu thật xa, hoặc ó bên trái hoặc ó bên phải, ác hơn nữa là giao tọt ra phía sau lưng, nhưng dù cầu rơi "tréo căng ngỗng" thế nào Hứng cũng đá trả được cả. Hứng "đá kiếu rất đẹp. Mỗi khi có Hứng chơi người xem đông nghịt. Không ai biết cậu bé Hứng này đã rành chơi môn này hồi nào, nhưng bây giờ thì Hứng đá ngoài hai mươi và đang được ái mộ nhất trong "làng" cầu lông vịt.

Ba người kia, tuy là tay mơ nhưng lại lớn tuổi hơn Hứng.

Họ phải học nghề của Húng tù lâu. Nhưng nhờ có họ, Húng mới trở tài được, nếu không, Húng chỉ đá một mình. Đá một mình cũng được, nhưng chỉ để cho "con nít coi" chứ không có nghệ thuật gì cho lắm. Tuy vậy Húng cũng đá ăn thiên hạ. Người giỏi nhứt chỉ đá được trên một trăm cái, nhưng Húng đá mỗi chân thì thôi chứ cầu không rớt.

V hoàn cảnh nên Húng bày ra trò đá cầu ngồi và đá trên mui ghe chài. Mui ghe chài chỉ bằng một phần trăm cái sân chợ.

Vậy người ta đá phải có cái chân rất tinh vi như máy để cầu không lọt xuống sông. Thế chơi cũng giống như miếng Võ Tứ Trụ, như một trò hát xiếc do Ba Húng vừa phát minh. Mỗi người ngồi một chiếc ghế bắt khá meo ó rìa mui ghe. Không những chiếc cầu lông có thể văng xuống nước mà cả người đá cũng nhào tiều luôn.

Bạn còn nhớ chiếc cầu quen thuộc của đồng quê không hả? Đó là chiếc cầu kết bằng 4 cái lông vịt, nhưng phải là hai cái bên cánh trái, hai cái bên cánh phải thì kết mới được. Bốn cái đầu lại buộc bằng chi, dầu nhờn như mũi tên, bốn thân cứng cắm qua lỗ đồng xu đỏ, dưới đồng xu có "can" một miếng da mỏng, hoặc một miếng cao su ruột xe đạp. Khi cầu rơi xuống đất sẽ nảy lên, người đá giỏi có thể "vôi" đá luôn, lướt cầu khỏi "chết". Đó là chiếc cầu lông vịt mà Ba cúng luôn luôn bỏ trong túi áo để bất cứ khi nào rảnh rỗi là lấy ra tự luyện.

Và đây là fân luyện gay go nhứt. Chỉ vừa đá qua đá lại vài phát nhẹ thì một tay đã làm lật chiếc ghế và lăn tòm xuống sông.

Sẵn dịp tắm luôn không leo lên đá tiếp. Còn lại ba người Tứ Trụ trở thành Ba Cạnh. Đá được vài phát nữa, cũng lăn ùm xuống sông.

Đi ăn cơm! - Tài công Miều giục.

Anh bạn ó dưới nước ngóng cổ cò lên đáp:

ông Tài ơi! tôi có chuyện này! - vừa nói anh ta vừa ngoắc rôi bơi vòng ra sau lái ghe.

Tài Công Miều (gọi tắt là Tài Miều) rút cây sào dài cắm cho y leo lên.

- Có một ông già đón vớt thây ma.

- Ó đâu?

Hai vợ chồng đang đậu ghe ở dưới nhánh bần kia kìa.

- Thây ma gì mà vớt? Tíu nà má? NI nói gạt ngộ hả?

Thiệt mà, tôi không có gạt ông Tài Công đâu! Người ta muốn xin một chén cơm với một tách nước.

- Xin làm gì có bấy nhiêu?

- Để cúng.

- Thối được rồi, cho người ta làm phước.

Tài Miều là người Tàu, chỉ làm mướn cho Cai Hớn trong mùa khô. Lão ta ngoài 50 nhưng còn tráng kiện. Đặc biệt lão có kinh nghiệm đi sông cái. Trước đây lão cũng đi cho Chành Lúa Hiệp Hưng ở tại chợ nhưng Cai Hớn mướn giá cao và cho nhà ở nên lão bỏ Hiệp Hưng mà sang hẳn với ông Cai. Chành Lúa Hiệp Hưng là cái bao tử đựng lúa của làng này. Bao nhiêu lúa của điền chủ, trung phú nông đến mùa đều chạy tọt vô đây hết. Chủ của năm trước và làm giàu nhờ bà con nông dân. Vài ba người giàu, có thể lực cũng mở Chành mua lúa tranh với Hiệp Hưng nhưng không xuể. Vốn của Hiệp Hưng lớn quá. Họ luôn luôn mua cao giá hơn nên chỉ còn Cai Hớn là cầm cự nổi.

Người bạn bỏ cơm nước trong một cái giỏ mây tọt xuống sông và bơi xốc đứng đến ông già.

- Ông đón biết chùng nào gặp mà đón?
- Chùng nước ròng thì nó trôi ra.
- Bộ chìm ghe hả?
- Không, nó tự vận.
- Tự vận gì cái sông này mà tự? Nó cạn nhách, lội tới lưng quần thôi mà!

Không biết bơi thì té dưới đũa cũng chết, cần gì nhảy xuống sông?

Nhưng nó bao lớn mà dễ chết vậy?

- Nó 19 tuổi.
- Con trai hay con gái?

Con gái.

- Tự vận hồi nào?

Đến đó thì ông già ngập ngừng. Bà già khóc lóc:

- Thôi đừng có hỏi nữa ông ơi!

Nếu quá ba ngày thì ông ở đây mà đón, còn chưa quá ba ngày thì nó chưa trôi ra lối đây đâu?

Tài Miếu ăn cơm xong bảo bạn sửa soạn buồm để ra sông cái Sông nước mênh mông thuyền ghe xuôi ngược như mắc cửi.

Tài Miếu có vẻ lo âu mỗi khi ra sông lớn. Ông luôn luôn tin tưởng rằng trên đầu mình có thánh thần và lúc nào gặp tai nạn ông cũng van vái, trong ghe chỗ ông ngồi xem sổ sách có bàn thờ Quan Công lúc nào cũng thơm phức khói hương.

Ba Húng ngủ một giấc thức dậy thì thấy chiếc ghe chạy giữa sông giữa những ghe thuyền khác. Ba Húng định chuyển này đi lên tinh chơi cho thỏa thích, nào rập hát

bóng, nào rạp cái lương, nào phở xá, cái gì cũng đẹp hơn ó chợ làng.

Ba Hứng đã xin lãnh tiên trước của Cai Hớn để xai chuyển này. Suốt một đêm chạy buồm vừa chèo mái dài, đến chiều thì cập bến. Đây là Chành Lúa Hiệp Sanh. Nó nằm ngoài rìa thị xã. Cơ ngơi của nó mênh mông. Người vác bao nhện nhịp lên xuống từ

Chành Lúa đến bến sông, còn những ghe chài ghe tam bản thì đậu dọc theo bến như một bầy cá nhóc mồm đòi ăn.

Về đến sau nên phải đợi tôi phiên bốc vác lúa lên bờ, Tài Miêu bèn cho bạn ghe đi lên chợ uống nước đá hoặc coi hát. Tài Miêu không thích di phố. Đời lão đã đi nhiều rồi. Lão phải ngủ một giấc bù vì suốt đêm qua lão gục đầu ôm tay lái. Lão định làm một giấc đến 10 giờ đêm thì lên bờ đến xe hủ tiểu ngay trước mũi ghe làm một tô rồi trở xuống hút thuốc.

Nhưng lão vừa thiu thiu thì nghe có tiếng sạp khua. Lão lè nhè:

- Thăng Hứng về đó hả?

Không nghe trả lời, lão sinh nghi, lão ngồi dậy bấm đèn pin, chiếc đèn luôn luôn có bên mình để đề phòng kẻ trộm. Lão thấy một cái bóng thấp thoáng ở mũi ghe. Trong ghe đã chắt (fây cả những bao lúa chỉ chừa một đường nhỏ để mọi người ra vào.

Lão quơ đèn qua lại. Bỗng lão trông thấy một người nép sát vào hàng bao lúa gần bên cái mỏ neo.

Ai? Lão vừa chĩa đèn thẳng vào vừa quát. Rồi lão đến lôi người kia ra.

Lão kêu lên. Đó là một người con gái. Lão lại quát:

- Mà y định ăn cắp cái gì?

Người con gái gam mặt không đáp. Thấy dáng người thôn quê, mặt mũi thiệt thà, không phải kẻ cắp ở chợ, lão bèn dụ giọng:

- Mà y lên xuống ghe tao làm gì?

- Tôi trốn.

Mà y trốn ai?

Dạ tôi trốn nhà.

- Mà y xuống ghe tao hồi nào?

- Dạ hồi mấy ông phá bao ở vựa lúa ông Cả.

- Rồi mà y nằm ở đâu?

- Dạ Ở khoang hầm mũi.

- Tiểu nà má, cái đó thì không có tốt. Mà y trốn rồi ba má mà y ở nhà kiếm làm sao?

- Dạ ba má tôi đánh tôi nên tôi phải trốn.

Như vậy không có trở về nhà hả?

Dạ không! Chết tôi cũng không trở về.

- Hà cái con nhỏ này gan thiệt. Rồi mà y định đi đâu?

- Dạ chưa biết nhưng đi đâu cũng được, càng xa nhà càng tốt Tin chắc đây không phải là kẻ gian, Tài Miêu bèn bảo con bé thuật đầu đuôi xem tại sao ra đi một cách hều mạng như vậy.

Cô bé kể rằng cha cô gả cô cho một người ở làng khác nhưng cô không ưng. Cha cô bắt cô phải ưng nhưng cô nhứt dích từ chối. Cha cô hăm nếu không vâng lời, sẽ giết. Cô sợ quá nên phải đi. Tài Miêu thấy vậy thì động lòng. Hơn nữa thấy con bé mặt mũi cũng xinh xẻo nên nghĩ ngay đến thằng cháu kêu lão bằng cậu ở trong phố

làm nghề bánh kẹo hiện thiếu người giúp đỡ. Thằng cháu còn mẹ già lại chưa vợ. Lạy Đức ông Hiến Thánh phù hộ cho. Đây là duyên tiên định. Lão mừng thầm. Rồi lão khoá cửa ghe. Tuy là ở thành thị trộm cắp như rươi nhưng ở ngay cửa chành lúa bao, hàng chục người vác bao lên xuống rần rần, không tên cắp nào dám xuống ghe.

Tài Miêu dẫn cô gái lên nhà ngói chị kể qua tự sự rồi xì xầm bàn luận. ' Bà Sấm già nói:

- Để nó ở đây giúp việc, ăn cơm không. Còn vụ đó chưa tinh được. Cái thứ trôi sông lạc chợ ai mà thèm.

Thế là Tài Miêu bỏ một công mà được hai việc:

giúp chị có người làm và giúp cô gái thoát nạn. Lão trở về ghe nằm nghỉ một lát thì mấy người bạn ghe đi chơi về. Ba Húng chới nạng lọc cọc đi trên cây đòn dài xuống ghe sau cùng.

Một người nói:

- ề, Húng? Châu mai tội mình có chỗ dượt càu rồi!

ở đâu?

- Dám đất trống kia kìa.

Nhưng Ba Húng không chú ý. Thấy Ba Húng cầm hai ổ bánh mì thịt trên tay, anh ta hỏi:

- Bộ mày ăn không no à?

- Mua về tối ăn, ủa, khuya ăn.

Sao hồi nãy không ăn luôn thế?

Ba Húng không dám. Y nằm trước mũi ghe còn mấy người kia thì lên mui trái đệm ra ngủ. V chèo chống mệt mỏi nên vừa dặt lưng là ngáy o o. Ba Húng bèn bò lại chỗ cái mỏ neo và khom xuống nhìn trong hầm. Tối om, không thấy gì hết. Húng bèn vỗ lên sạp và chờ đợi. Nhưng

không nghe trả lời. Bực mình Ba Hứng thò đầu xuống cất tiếng kêu khe khẽ nhưng vẫn bật tằm.

Hứng bèn di dân vào trong. Tài Miêu đang ngồi tựa vách đếm thẻ bao lúa, nãy giờ trông thấy cử chỉ của Hứng thì sinh nghi.

Thấy Hứng bò vào, Tài Miêu chân trước:

- NI tìm cái gì?

ông Tài có thấy....

- Thấy cái gì?

Hứng lặng thinh. Tài Miêu càng nghi ngờ, càng quyết đoán:

- NI kiểm má ni hả?

- Nói bậy hoài ông.

- Ngộ nói đúng rồi? - Tài Miêu cười kháy - Ngộ di guốc trong b.ung ni mà! Ngộ về ngộ bắm với ông Cai thì ổng đui ni cho mà coi!

- Tôi làm gì? - Hứng sừng sộ.

- NI làm gì thì ni giết chớ!

Ba Hứng thấy lộ tẩy nhưng không dám nhận. Dù sao cũng không có bằng chứng gì để người ta có thể bắt tội mình.

Tài Miêu vốn già tay ấn nên vừa đánh xong thì quết:

- Nói vậy chớ ở nhà ngộ có bắt được một người "con gái" xuống ghe. Nhưng không phải là kẻ trộm nên ngộ không kêu mã tà Ngộ cho nó đi ròi!

Ba Hứng kêu lên:

- Thiệt hả ông Tài?

- Ngộ nói láo thì té vàng té bạc gì há?

Ba Húng đứng tần ngần một giây rồi hỏi:

- Người đó đi đâu ông Tài?

NI hỏi làm cái gì chớ?

à a....

NI có quen không mà hỏi dữ vậy?

Sự thực Ba Húng đã đem cô gái xuống ghe. Hôm đó Húng ngồi ó mũi ghe kiểm soát số thẻ. Cứ mỗi người vác một bao xuống ghe thì Húng đưa cho một thẻ. Đến mười bao thì Húng đổi cho cái thẻ 10. Khi ghe ăn lúa xong, người vác đem thẻ dện trình cho chủ để lãnh tiền công. Rủi thay kỳ này, ghe đã đầy mà không lui được vì mắc cạn, bạn làm công bỏ về nhà ăn cơm. Chi còn một mình Húng ngồi chong ngóc trước mũi ghe nhìn bầy khi leo trên hàng bần ở ven sông. Giữa lúc đó thì cô nàng đến. Cô ta thú thiệt là muốn bỏ nhà đi nhưng không có tiền. Húng đã 20 tuổi nhưng chưa có cô nào để ý, đây là cơ hội tốt cho chàng "Nhút túc". Thấy cô ta xinh xẻo, Húng len cho xuống ghe nằm trong khoang hầm.

Húng hứa sẽ che chở cô ta lên tới tỉnh nhưng cũng bắt cô ta hứa với Húng là lên trên đó hai đứa sẽ mượn nhà ở chung. Theo mưu đồ của Húng, thì Húng sẽ quơ cả số tiền bán chuyển lúa này và quất ngựa chuối đông luôn. Hai đứa sẽ sống tới bách niên giai lão.

Cô gái chui xuống hầm nằm khoanh khoẻ ru lại có người cung phụng thì đại gì không hứa.

Mọi việc coi dễ như trở bàn tay. Chẳng dè bây giờ con chim đã sổ lồng. Ba Húng không dám hỏi thêm vì không có lý do chính đáng, đành nằm ôm bụng thở không ra hơi. Húng muốn đi tìm, nhưng làm sao mà tìm? Ở đây nhà cửa san sát giống như nhau, người đông như kiến cỏ nhưng không có ai chào hỏi thân thiện với ai. Lại nữa

mình có cái tịch, nên không dám nhúc nhích. Tài Miếu mà biết được thì nguy to.

Bà Sấm già bảo đứa con gái:

Tù nay mày đổi tên là A Múi nghe chưa? ông Tài Công là chỗ quen nên tao nhận mày ở trong nhà. Ông ta nói mày ăn cắp cái gì của người ta nên mày trốn. Nhớ nghẹn. Không được xài tên cũ!

A Múi ức quá lên tiếng:

- Tôi đâu có...

- Mày cãi lại tao kêu phú lích tới bắt mày lồng vô khám.

A Múi không dám nói tiếng nào nữa. Nhưng A Múi không ân hận vì đã rơi vào tay bà Sấm già này. Ít ra bà ta cũng không dành mình bằm mặt sưng môi. Nàng thấy không còn thương hấn ta một chút nào nữa. Cái nắm tay lớn vậy mà nó đâm thẳng vào mặt người ta.

- Mày ngủ ở cái sạp này. Mày ăn cũng ở cái sạp này. Mày làm kẹo, bánh bao ở ngay bên cạnh cái sạp này!

Đó là mấy câu thân ái nhất của bà Sấm già đối với nàng trong lần tiếp xúc đầu tiên.

Cái phòng nhỏ ở phía sau tiệm mở cửa nhìn ra con sông nước chảy. Đó là cái kho vì chứa đủ thứ đồ vật từ những khạp da bò những hũ đường chảy những thùng đường tán đến những giỏ mây thau chậu và một cái lò lớn trên đó đặt một cái chảo lá sen hình như đã hàn dính với cái lò. A Múi không lạ gì với công việc bếp núc, lau nhà, quét dọn, gánh nước, mà nàng đã làm chai tay ở nhà chủ. Cho nên bà Sấm già có vẻ hài lòng trong mấy ngày đầu của A Múi. Bà thấy hạt cơm của bà thí cho cô gái quê này không đến đổi vô lý.

A Múi có được cái sung sướng là mỗi buổi sáng dậy sớm mở cửa tiệm và đứng ngó người đi chợ vào mua tương mua nước mắm dầu lửa. Đôi khi con trai bà Sầm để cho Múi bán như chủ tiệm. Và khách hàng cũng tưởng đó là cô chủ. Xem ra anh con trai kia và A Múi xứng đôi lắm. Múi đóng vai chủ giả một chút thì bà Sầm già lộ mặt ra. Bà ta bới một cụm tóc bằng trái cau sau gáy nhưng ghim nó với một cây trâm bằng đồng to bằng ngọn chĩa ba của Trữ Bát Giới. Với cái trâm đó, bà ta có thể đâm chết người ta như chơi.

Bà ta rất hăn học mỗi khi con trai của bà đối xử dễ dãi với A Múi. Sự có mặt của bà mang ý nghĩa một sự chia cách giữa hai người hơn là sự kiểm soát buôn bán hàng hóa.

Vợ chồng bà dắt nhau tới đây thuở thiếu thời, trong tay không có đến đồng bạc. Nhờ ở đậu nhà một người bạn, chồng thì đi bán kẹo đục làm bằng đường táng suốt ngày kiếm được một hào, còn vợ thì gánh nước mướn. Cứ 10 đôi nước (mỗi đôi hai từng thiếc đầy, mỗi thùng tiếc 20 lít), - được 1 xu. Không biết ông chồng nấu bao nhiêu mẻ kẹo đục, vợ gánh đầy bao nhiêu mái nước cho khu phố, nhưng trước khi lâm chung, ông chồng đã có được một tiệm tạp hóa nho nhỏ gồm cả một lò làm cốm kẹo lấy hiệu Đại Thành để lại cho vợ con.

Bây giờ thằng con trai làm chủ, nó có biết đâu cha mẹ nó đã đổ bao nhiêu mồ hôi nước mắt cho từng mảnh gạch từng hòn đá của cái gia sản này. A Múi yên thân sống tạm bợ. Bây giờ nàng mới nhớ ngược về quê. Nàng nhớ cái nhà của cha mẹ nàng, nàng nhớ cái mảnh chòi xơ xác của nàng, một cái chòi mới dựng chỉ có một bộ vạt tre và ngói hai bên hứa với nhau sẽ ra sức làm lụng để làm một ngôi nhà đàng hoàng khi có đứa con châu lòng. Ngờ đâu gương vô bình tan.

Đêm xuống mịt mùng. Cảnh lạ quê người, buồn đứt ruột.

Nàng nhớ tới Ba Hứng. Hấn muốn nàng ưng hẳn. Ung hẳn thì thà ở nhà còn tốt hơn. Hấn không có nghề ngỗng gì ngoài ba cái cầu lông vịt. Và lại không dám cưới đám gì cả, sau này có con dặt về thăm cha mẹ, nói làm sao? Ra đi rồi phải trở về chớ đâu phải đi luôn.

Nàng trở mình không ngủ được. Nàng muốn tìm một chỗ nào có căn bản hơn, nhưng tìm đâu? Chẳng có ai quen. Ở đây không bị gò bó, công việc không nặng nhọc, nhưng nàng hơi phiền một nỗi là trong nhà toàn là người Tàu, họ nói chuyện với nhau nàng không hiểu, đôi lúc nàng nghĩ là họ nói lén nàng ngay trước mặt nàng, nàng lấy làm khó chịu nhưng đành nhịn.

Bỗng nàng sực nhớ ra rằng lúc còn ở nhà, trong xóm có đồn tiếu rằng nàng là con hoang của một người chủ tiệm Tàu trong chợ làng. Do đó gia đình nàng có một thời lục đục dữ dội. Cha nàng cứ tra hỏi và đánh đập mẹ nàng luôn. Nàng không biết sự thực như thế nào nhưng đôi lúc soi gương nàng cũng thấy mặt nàng phảng phất đôi nét người Tàu. Trời ơi! Nếu nàng biết được cha nàng là ai và ông ta tìm nhận dùm làm phước. Phải chi nàng nói được một ít tiếng Tàu. Đàng này nàng không biết gì hết.

Nàng bỗng giật mình nhớ chuyện hồi chiều. Lúc nàng đang quét rác trước cửa tiệm. Có một đám tù đi ngang. Nàng thấy có một tên nhìn nàng đatl đáu. Do đó hấn bước tụt hậu và bị tên mã tà đập một cây vào đầu chúi nhủi.

Không hiểu sao, nàng cho đó là chồng. Nhưng anh ta làm gì mà phải tù? Nước mắt A Múi tuôn dầm.

Mỗi một đêm đến là một biển đen dim nàng vào những ác mộng. Tiếng động bên ngoài chẳng quen với tai nàng. Ở

đây không có chó sủa của nhà bên, không có vồng đưa con, không có hò đập lúa. Ở đây chỉ có xe hơi, chợ họp ồn ào, nhưng chen lẫn trong đó, thật nhỏ, thật nhẹ nhưng thật sắc là tiếng của đồng xu đỏ từ kẽ tay ngại rơi vào tủ sắt.

Hằng đêm độ 10 giờ, sau khi đóng chiếc cửa ngăn có then gài bằng sắt, yên chí rằng con bé ở đợ không thể ăn cắp được món gì ở trên tiệm mà đi đâu, còn ở dưới bếp thì không có gì ngoài mấy hũ đường và cái chảo sắt, sức nàng không thể vác nổi, hai mẹ con bà Sấm lên ra Ú R~A; i; ông bạc cắc khua lèng kèng trong hộp thiếc.

Bà ta dẫm tiền, những đồng tiền dẫm mồ hôi của nàng.

A Múi không biết đời nào nàng mới có thể làm chủ nổi một cái tiệm con như thế này. Cả cha nàng nữa! Làm quần quật suốt đời mà có đủ ăn đâu! Anh em trong nhà lớn lên cũng chi đi ở đợ không ở đợ thì bắt ốc mò cua, chẳng làm gì ra tiền. Quanh năm suốt tháng, lúc nào hễ cần tiền thì chắc chắn không có.

Nàng lớn lên trong cảnh nghèo khó. Cho đến lúc có chồng cũng vẫn nghèo khó, đã nghèo khó lại tang thương. Để biểu con làm của hồi môn, ông già đích thân làm một cái học bàng lá chằm sau chòi cho con gái. Nàng đi gánh rơm ra. và xin phân trâu về đổ đầy rồi ông già đem một dây bầu đã ươm sẵn ở nhà đem xuống đặt ở đó ông giải thích rằng dây là giống Bầu Sao trái to và dài, vỏ nó xanh đen và có đốm trắng. Ông còn dặn khi bầu lớn lên thì ngắt hết, chỉ chừa năm ngọn là đủ phủ cả nóc nhà, trái vô số kể, ăn không hết phải đem tới chợ bán.

Nhưng khi bầu mới vừa bỏ vôi, ngọn non rung rinh theo gió, vôi vùa quần vào những nhánh chà thì nàng phải rời nhà, rời chồng lìa cha mẹ trôi nổi tấm thân.

Buổi sáng mẹ con bà Sấm tháo cửa ngăn thì nàng ra trước mở cửa tiệm. Nàng ra đứng dưới gốc me nhìn quanh như tìm người tù hôm qua. Nếu quả thật đó là chồng thì sao? Nàng không dám nghĩ tới nữa. Nàng chỉ ước mong đó không phải. Nhưng dầu cho bây giờ chàng ta có gặp lại nàng, nàng cũng không về. Nàng nghĩ vậy A Múi! - Có liếng gọi của bà Sấm - Vô thẳng Cào nó biểu cái gì đó...

CHƯƠNG 11



hút Mẫn neo xuống ở vàm sông ba ngày liền không thấy xác con bèn chèo trở về. Ông bắt đầu chửi bới thay cho nước mắt của bà. Bà nằm im như chết, hai tay ôm bộ quần áo của con gái bỏ ở bờ sông.

ông vác mác đi tìm thặng Dành. Nhưng thặng Dành đã di tù.

ông lội xuống xóm chòi không gặp Bảy Để. Ông không biết đổ tuôn sự tức giận trong người ông cho ai. Ông chột nhô tới phần hồn của đứa con. Ông đi mời thầy Tư tới làm việc vớt.

Thầy Tư bảo ông đặt tiên tử 1 đồng bạc. Một đồng bạc, đào đâu ra thòi buổi này? ông lặng thinh ra về. Thầy Tư gọi giật lại:

Thôi bớt còn bảy cắc, tôi làm phước cho.

- "Cắc kẹo" chớ cắc gì?- Nhút Mẫn đổ quào ngang với thầy bà rồi bỏ đi thặng.

ông về nhà lôi rượu ra uống. Lúc này ai mà đến đây là ông sanh sự ngay nhưng cũng may, hàng xóm biết việc nhà ông đang bối rối, không giúp được thì thôi, đến làm gì, nên không ai đến.

ông Nhút đành bỏ cho vong hồn con vất vưởng trên mặt sông, xác con trầm lạnh dưới đáy sông. Ông uống chưa hết ly rượu thì cở người đến, người thường xuyên trong nhà việc.

- Đây cở phải nhà Nhút Mẫn không?

- Phải.

Cởi trát làng bắt ông!

Nhứt Mẫn chưng hửng. Xưa nay ông chưa hề nghe một câu nào như vậy. Người thường xuyên bảo:

- Ôm quần áo đi theo tôi.
- Để tôi uống hết tách rượu đã!

Bà Nhứt bật dậy chạy tuôn vách ra ngoài, miệng há hốc không nên tiếng. Ông Nhứt bảo:

- Tôi đi tù. Bà ở nhà thỉnh thoảng xuống tưới dùm dây bầu cho con nhỏ.

ông Nhứt bị đưa vô chỗ "phòng" của thằng Dành ngồi hôm nọ và được đối xử như thằng rể trời đánh của ông. Ông Nhứt mặc thêm áo cho ấm. CƠM không kịp ăn, chỉ uống rượu, nên bao tử xót như cào.

Lão già điệu đời bảo:

- Tôi không còng ông, nhưng ông đừng cở chạy, nghe chưa?
- Tôi chạy thì cở lên trời môi khỏi.
- Ừ biết nói vậy thì khôn.

Trong phòng tù không cở ai khác nên lão tha hồ nói chuyện với tên tù. Và dường như lão biết ông Nhứt là cha vợ tên tù hôm trước đến ở. ấy nên nói ngay:

- Không phải tội của nỡ mà cũng không phải tội của ông, nhưng cả ông và nỡ đều ở tù.

Nhứt Mẫn cãi lại:

Nỡ đánh con tôi mà không cở tội à?

- Nhưng ông phải hiểu tại sao nỡ đánh? Đàn ông đánh vợ là sự thường. Không cở thằng nào không đánh vợ.

Nhưng một bạt tai hai bạt tai là quá rồi.

- Đờ là chuyện "mất chén đĩa" kia, còn đây là chuyện khác.

Nhưng chuyện đờ đâu cỡ ăn thua gì.

Dầu là không ăn thua....hì hì... Tôi cũng biết là không ăn thua. Nhưng ở đời, việc không hóa cỡ là do cái miệng con người.

- Nỡ phải biết suy nghĩ chớ. Bề gì cũng còn cha mẹ vợ.

Đánh chớ phải kiêng chủ nhà!

- Ông cỡ kiêng chủ nhà không?

Nhứt Mẩn khựng lại. Lão ta là ai?

Nhứt Mẩn không biết lão nhưng lão làm cái nghề này nên chuyện gì trong làng mà lại không biết? Lão già dốt thuốc hút,

phun phèo phèo và ngồi chồm hồm lên giường hai cùi chó chống lên hai đầu gối, Lão tiếp:

- Ông biết ai bắt ông không?

- Làng bắt chổ ai.

- Không phải đâu! ông vác dao xuống chòi định chém Bảy Để phải không?

Không! Tôi chi muốn tới nói phải quấy với thằng chả để thằng chả biểu tượng Dành đừng hành hạ con gái tôi chớ tôi đâu cỡ định chém thàng chả?

Nhưng tôi nghe đồn là ông lụi thàng chả một mác vót, nhưng thàng chả né hực đi, chi lát ba sườn.

- Trời đất.

ông biết mà, Bảy Để là suốt hực của Sáu Sít mà Sáu Sít là tay chân thân tín của ông Cai....! Vậy đó.

Nhứt Mẫn mới vỡ lẽ ra. Chuyện đời cỡ những sự lơo leo mà mình không để ý vì mình không nghĩ là mình cỡ thể lơo leo như vậy. Tối ngày Nhứt Mẫn chỉ chết nan đan rổ và uống rượu còn bà vợ thì đi bán bánh bèo trong chợ. Hùng đông đã đội thúng bánh đi tới trưa mới về. Mụ đẻ ra con Dung, ông không mấy khi nhìn mặt. Đến chừng nghe hơi xăm xì, ông giật mình nhìn, thì quả y như lời, con bé hao hao giống chết con. Nhưng làm sao mà phân biệt rành rẽ được. Nhứt Mẫn đau ngầm. Nhứt Mẫn quạu trên miên. Bất cứ cỡ gì, nhỏ đến đâu, Nhứt Mẫn cũng quát tháo hoặc đánh vợ. Nhưng rồi con bé vẫn sống và lớn lên và vợ chồng Nhứt Mẫn cỡ thêm cả bầy.

Lão già tiếp:

- Đời này cỡ bốn cái "đồ tướng", là Rượu, Đàn bà, Tiền và Nha phiến. Phải không ông bạn. Nhưng cái làm cho người ta đồ ghê gớm nhất là đàn bà. Tù cổ chí kim, tù bực vua chúa, công hầu đến thường dân, không ai qua khỏi bức tường này. Hà hà, vua Trụ chết vì Đắc Kỷ, vua Châu chết vì Bao Tự, nhà Hán tiêu vong vì Chiêu Quân, Đông Trác bỏ mạng vì con Điêu Thuyền. Hà hà...Bây giờ cũng vậy thôi. Tôi ở đây tôi nghe xử kiện hằng ngày.

Ba phần tư các vụ kiện cáo đều là trai gái, tư tình, hoặc cỡ dính vôi đàn bà.. Đàn bà là đầu mối cho sự lôi thôi ở trên đời này. Nếu không cỡ đàn bà thì mặt đất này cỡ lẽ yên hơn nhưng khổ một nỗi là không cỡ đàn bà thì đàn ông sẽ ngủm hoặc điên hết!

Nhứt Mẫn ngồi tựa vào thành giường mà nghe như nghe kinh qui - cái con qui gầy gò xơ xác ngồi trên chiếc chiếu rách trải trên cái giường nát, một thứ qui không cỡ nanh nhưng lại biết giảng đạo và nghe cũng xuôi tai làm.

Lão già hình như lâu nay không gặp ai trang lứa để nói chuyện đời nên bữa nay lấy làm hạnh ngộ vôi Nhứt Mẫn;

Lão tiếp:

- Tôi không thích đóng trần ai hết, nhưng ở trên biểu lồi đóng thì tôi đóng. Tôi đâu dám cái. Cớ người bị đóng trần rất đáng tội, nhưng cũng cớ người bị Oan ức. Cớ những người đáng lẽ suốt đời phải bị đóng trần nhưng những người đỡ lại luôn luôn cớ quyền ra lệnh đóng trần người khác. Cớ những người không cớ tội lệ gì hết lại cứ bị Ở tù. Đây, ông xem những khoeo suốt kia kia, tất cả đều mòn. Nở đã từng ngoạm cả trăm cả ngàn ống quyển người ta, nếu nở biết nói chắc nở sẽ thanh minh cho kẻ bị hàm oan. Tệ nhất là kẻ cớ miệng, biết ăn, biết uống mà không biết nói những điều trong bụng của mình. Nghi cũng đáng thẹn.

Nhút Mẫn không nói gì, nhưng ông ta hiểu lão già muốn nói gì. Đêm đỡ Nhút Mẫn nằm dưới sàn gạch với tấm đệm rách, nhưng chân khỏi thọc vào công. Nhút Mẫn chớp mắt lim dim. Mỗi lần mở mắt ra thì thấy lão già vẫn gác đầu trên chiếc gối bằng gỗ vông kê cuốn truyện rách nát vào ngọn đèn đỏ lờm mà đọc lẩm nhẩm.

Đời Nhút Mẫn đâu biết chữ, giấy, viết là cái gì. Cho nên thấy lão già kèm nhèm say sưa đọc sách thì lấy làm lạ. Nhút Mẫn hỏi:

- Sách gì vậy?

- Truyện Tàu. Hay thiệt hay. Người Tàu họ thâm thúy thật!

- Lão già bật dậy, dòm cái đồng hồ ré trên đầu giường rồi giật mình,- Canh ba rồi! Để tôi dành trống điểm canh.

- Cớ việc gì mà canh?

- Mấy thùng cọng sản ri.c.làm bậy ở đâu trên Cai Lậy Mỹ Tho gì đỡ mà. Nhưng ở dưới này phải lo làn.

Lão già móc chiếc dùi trống nện ba phát liền rồi ném chiếc dùi xuống gầm giường y như cũ. Lão leo lên giường nằm và đọc tiếp, nhưng chỉ một chập thì buông quyển truyện ngời bật dậy:

- Tôi đọc đến lúc Địch Thiên Kim ông ạ? Chuyện hay thiệt. Nhứt Mẫn ngẩn ngơ, cớ biết đây là đâu, nhưng cũng gật đầu hưởng ứng. Lão già tiếp:

- Tội nịnh thần thiệt là tán tận lương tâm. Chúng lúc nào cũng hãm hại trung thần. Nhưng cuối cùng lũ nịnh bị chết chém.

Sách tử vi huyền bí thật. Chẳng là đêm đó, bà Địch Thiên Kim nằm chiêm bao thấy ăn một miếng chả bằng thịt kỳ lân, nhưng khi cắn thì thấy máu. Bà bèn gọi mấy ông ngự sú trong trêu bảo đoán xem diêm gì? Quan ngự sử đoán rằng bà sắp gặp lại người trong gia tộc. Quả thật đêm hôm ấy Vua và Hoàng Hậu ngự đến cung của bà để chúc thọ bà. Bà là thím của vua lại cớ công nuôi dưỡng vua nên cũng gọi là Địch Thái Hậu. Đang lúc tiệc vui bỗng cờ trận giở nổi lên làm thiên hôn địa ám. Vua và Hoàng hậu thất kinh nhưng cơn giở thổi qua không di hại đến mình rồng. Nhưng lại thấy một con quái vật cỡ sừng đứng bên ven hồ gần chỗ bàn tiệc.

Con trai của bà là Lộ Huê Vương vác binh khí ra đánh. Được vài hiệp nở rú lên một tiếng rồi biến thành một con ngựa hồng thật đẹp - Ủa, sao kỳ vậy?

- Để tôi kể tiếp cho nghe. Hay lắm. Lộ Huê Vương bèn đến định cưới nó, nhưng nở lại nhảy lên đá tưng bưng. Lộ Huê Vương thấy vậy kêu Địch Thanh ra. Thì con ngựa đứng im và gật đầu chào. Địch Thanh bèn nhảy lên lưng nở thì nở phóng như bay ba vòng xung quanh hồ rồi đến ngay bàn tiệc gật đầu ba cái như yết kiến Đức Vua. Bà

Địch Thiên Kim thấy thế bèn tặng luôn cho Địch Thanh và đặt tên cho con ngựa là Hiên Nguyệt Long Cu vì đêm hôm đỡ là đêm rằm.

Nhút Mẫn hỏi:

- Nhưng mà Địch Thanh ở đâu sẵn vậy?

- Chậc! Chuyện dài dòng lắm ông ơi! Nếu kể cho hết thì phải vài ba đêm, uống cả chục bình trà, hút hết vài chục bao Bát- tô ~kla? Nhưng mà tóm tắt như thế này. Địch Thanh bị tụi Bàn Hồng Tôn Tú hãm hại nên phải trốn trong dinh Địch Thiên Kim. Tuy bà là thím của Vua mà cũng sợ bọn này.

- Bàn Hồng Tôn Tú là ai?

- Bàn Hồng là cha vợ vua. Ông không cỡ nghe tuồng "án Bàn Xử Quý Phi" trong đĩa hát máy Asia à?

- Không.

- còn Tôn Tú là rể Bàn Hồng. Hai cha con ngoéo tay nhau hãm hại trung thần. Cái tụi nịnh thần phản quốc thời nào cũng cỡ ông ạ. Chúng như cỏ rác mọc cùng khắp, nhổ không hết.

Cái tai hại là cỏ cứt chớ mọc chung với cỏ lan cỏ chi, khở bề phân biệt. Làm quốc trượng như Bàn Hồng mà lại tư thông với kẻ địch.

óng coi đó, những tên mao cao áo rộng ăn lương lớn, lúc thòi bình thì vênh váo hống hách, lúc cỡ giặc thì chạy trốn, còn buồn buồn thì tìm cách tư thông với kẻ địch.

- Ở ở những người đó, địa vị không thiếu, liền bạc càng dư, tại sao họ lại làm chuyện tồi bại vậy hả ông?

- Họ bán nước thì được tiền nhiều hơn, dưng cho ăn cơm thừa canh cặn chớ không phải làm không công. Hà hà...nhưng cuối cùng rồi cả hai đều lộ mặt phản quốc

chết chém. Kể ra luật trời đất cũng công bình. Lão già cứ nói thao thao bất tuyệt nhưng Nhút Mẫn thì mơ màng rơi vào sự mệt mỏi ê chề tai chỉ còn nghe loang thoáng mấy tiếng tư thông với kẻ địch..., ăn cơm thừa canh cặn...

Sáng hôm sau, lão già bảo:

- Tôi phải còng ông lại, nếu không mấy ổng còng tôi!

Rồi lão biểu Nhút Mẫn thọc chửi vào còng. Hai cái vòng sắt lạnh buốt tim gan. Nhút Mẫn tuông như thọc chửi vào miệng sâu Lão già bảo:

- Ông cớ muốn nhả nhe gì không?

- Nhả vợ tôi đem cơm dùm ông ạ?

- Ừ, để tôi ra chợ nhả đàn bà đi chợ.

Nhút Mẫn bị giam ba bốn ngày. Cứ ban đêm thì được lão già thả lỏng. Nhút Mẫn liếc lên trên phòng làm việc xem cớ ông Cả đến không. Nhút Mẫn nghĩ là ông Cả là người rộng lượng, ông cớ thể cứu mình một keo. Nhưng Nhút Mẫn ngại quá. Tăm thail tù tội không dám ngó mặt ai. Mặc dầu tự trong thâm tâm Nhút Mẫn biết mình không cớ tội gì.

Hôm sau bỗng nhiên thấy Bảy Để bị dẫn tới. Rồi bị còng chung một dọc với mình. Lạ chưa? Bảy Để tội gì? Thăng Dành bị bắt vôi lý do là đánh vợ bị thương tích, nhưng người ta hiểu ngầm là vì nỡ chửi leo tới ông Cai. Thôi cũng cho là phải! Nhưng còn Bảy Để cớ làm gì nên tội Phải chẳng cái tội làm cha thằng cớ tội?

Bây giờ xuôi trai và xuôi gái bị còng chung, quay lưng lại nhau không được, nên phải nhìn mặt nhau. Đời nào Bảy Để quên mặt Nhút Mẫn và Nhút Mẫn quên mặt Bảy Để.

Bảy Để ân hận vì nghe lời Sáu Sít nên mới tan đàn rã nghé.

Hai ông xuôi bỗng nhiên trở thành bạn tù bất đắc dĩ phải ngỡ mặt nhau.

Vài hôm sau, một buổi chiều, nhờ lão già tốt bụng hai người được tháo còng "xả hơi" và được ra ngồi dưới thềm nhà việc coi đá cầu lông. Như thường lệ, chiều chiều dân chợ com nhóc xong thì kéo lê guốc ra mé sông coi ghe thương hồ ở Long Xuyên Châu Đốc xuống hoặc ghe cá ghe mằm từ Bạc Liêu Rạch Giã lên, nếu cỡ hát ở nhà lồng chợ thì rà rê coi ảnh đào kép hoặc mua khúc mía xước chơi chờ coi hát. Bữa nay không cỡ hát mà cũng không cỡ ghe thương hồ, chỉ cỡ buổi đá cầu lông.

Ba Húng đá những cú móc bất ngờ. Người xem la ở hoan nghênh kịch liệt. Một trái cầu văng thiệt xa, không ai tưởng Húng đuổi theo kịp, vậy mà với cây gậy nở chòi và nhảy cóc ba bước tới, đã vót được qua cầu vào giữa sân.

Khán giả rào rào khen ngợi hoặc mỉa mai táng trợn:

- Vậy mà con gái ở chợ không ai ngờ mà hết Húng ơi!
- Coi chơi thì coi, lấy thì không lấy.
- Đá cầu lông không văng ra bạc cắc!

Quả cầu bị đá tưng lên rơi xuống, những cầu thủ đều trò tài trước vòng khán giả miễn phí. Người nào cũng trở hết tài nghệ bằng những cú đá móc hoặc lên gối cho chiếc cầu nhảy tưng lên hai đầu gối ba bốn lần rồi mới đá một phát thật ngon để được khán giả vỗ tay. Nhưng không ai đá đẹp bằng Ba Húng. Với cây gậy trong tay, anh chàng Nhứt Túc bay mình lên tung những cú trông mát mắt.

Đám cầu thủ nghỉ xả hơi thì chủ tiệm hàng xén bên cạnh đem ra một két xá xì mời giải khát. Ba Húng uống chưa hết nửa chai thì cỡ người tới. Đỡ là lão già đã từng còng thẳng Dành, Nhứt Mẫn và Bảy Để. Anh ta bảo:

- Đá cho đã đi rồi vô nhà làng bắt rệp.

- Hà?

Mấy ông biểu đóng trần mày.

Tôi tội gì?

Tao là thiên lôi, ở trên chi đâu đánh đó, tao không biết?

Khán giả thấy thế bèn tản đi. ~âu thủ cũng sợ liên can từ tù lặn mất. Dân chợ biết Ba Hứng không phải là dân bất hảo. Hấn là nhà thể thao được mọi người yêu mến. Người ta cũng từng xem hấn đá cầu trên mui ghe chài ở sông này.

Người dàn ông dắt Ba Hứng vô nhà việc và đẩy vô phòng giam cỡ cái trống châu. Lão già thản nhiên trêu gheo:

- Bộ Ở bên ngoài bắt hết rệp rồi hả chú em?

Ba Hứng làm thinh. Lão biểu hấn ngồi xuống sàn gạch rồi rút song sắt, biểu hấn cho cườm chân vô.

- Tại sao ông bắt tôi?

Tao đã bảo là tao không biết.

Nói xong lão xỏ thanh sắt ngang và cài vào đầu bệ gỗ khóa lại Thế là đầy một xâu. Ba người!

Ngọn đèn leo lét soi những gương' mặt hốc hác và đăm chiêu. Lão già đột nhiên buông quyển truyện nói với Nhứt Mẫn:

- Tôi đã bảo bọn mãi quốc cầu vinh rết cuộc phải chết chém. Cờ đúng không vậy?

Ai chết chém?

- Thì bữa hôm tôi nói với ông là bọn nịnh thần Bàng Hồng Tôn Tú tìm cách hãm hại Địch Thanh và tư thông ngoại quốc. Hà hà, bây giờ tội Phiên nở gởi thơ trả lời..

- Tụi nở cỡ lấy được chinh y không?
- Cỡ cỡ lấy được hết. Địch Thanh lâm họa.
- Rồi sao?
- Nhưng rồi trời cỡ mắt. Bọn Phiên lén lút đem vàng bạc thưởng công cho tụi Bàng Hồng Tôn Tú, nhưng bị quân canh bắt được Tra xét ra thì lòi hết mỗi manh.

Ba Húng không biết chuyện gì, nên nói cầu may:

Hồi xưa tụi nịnh bị tội còn thời nay tụi nịnh sống nhăn.

- Ờ ờ, chú mày nói đúng - Nhứt Mẫn chêm vào - Tụi bọn dít luôn luôn được hưởng mâm cao cỗ đầy.

Bảy Để tưởng Nhứt Mẫn chửi xéo mình nên bật trả lại:

- Ông nói ai nịnh?
- Tôi nói thẳng nào kệ tôi. Ai cỡ nịnh thì ra miệng!
- cỡ thẳng muốn nịnh mà người ta không cho nịnh nên mới ganh.
- Không được nịnh vậy mà khoẻ thân, còn thẳng nịnh lại mệt cảm canh. Bị đóng trần, ở nhà con vợ trẻ cỡ kẻ tới xom...

Bốp! Bảy Để thoi vào mặt Nhứt Mẫn như trời giáng.

Ba Húng bị còng cỡ một chân nên xoay trở dễ dàng bèn thò tay qua can:

' Thôi hai ông nội! Dện nước này mà còn đánh nhau! Tôi không biết hai ông tội gì nhưng riêng tôi thì thiệt là oan. Tôi ngồi ghe cho ông Cai. Lên tinh bán lúa xong lấy tiên đem về giao đủ cho ông. Sỡ sách đảng hoàng mà ông bỏ tù tôi.

Lão già trệt cặp kiềng xuống, buông quyển truyện nhìn Ba Húng:

- Chuyện của chú em khắp chợ này biết rồi. Đến bữa nay ông Cai ồng mới đóng trần chú là ồng tốt bụng lắm đó.

Tôi làm gì?

- Chú đừng tưởng tôi không biết Tài Công Miều là bạn ghe chài của tôi từ thuở nhỏ. Anh ta uống rượu và kể hết đầu đuôi cho tôi Chú đem con gái nhà ai xuống ghe chú ém nhem dưới khoang hầm. Chú định đem cô ta lên tinh mướn phố ở. Chú định quơ hết tiền bán lúa của ông Cai....

- Nhưng tôi đâu cớ làm vậy!

- Chú không làm được vì cô ta đông mắt, chứ nếu cô ta đi với chú thì chú sẽ lấy số tiền kia.

Ba Hứng đành im. Không biết ai moi hết ruột non ruột già mình ra vậy? Câu chuyện của Ba Hứng làm Nhứt Mẫn và Bảy Đế im lặng. Té ra không phải chỉ cớ ba người cớ tội với ông Cai mà tới bốn người, cớ thể hơn nữa. Nhứt Mẫn càng giật mình. May cho con Dung? Nếu nở còn sống giờ này chắc nở cũng bị đóng trần. Người ta sẽ đổ cho nở tội ăn trộm đồ thừa của đám tiệc. Rõ quân ăn cướp lại đổ cho người khác là ăn trộm. Luật lệ đời này....

CHƯƠNG 12

C



hào đường sôi sùng sục, Tăng Cáo dùng chiếc dầm to gắn bằng dây chèo xuống mà khuấy lên các thứ, nào bột, nào gừng v.v... Tăng Cáo làm kẹo da trâu, thứ kẹo rẻ tiền nhất. Nửa xu một miếng học trò vừa ngậm vừa đi đến trường. Tăng Cáo quậy một hồi rồi đứng dang ra thở dốc. Phòng hẹp, lửa lò cao ngọn nên mồ hôi chảy ròng ròng.

A Múi lấy chiếc khăn lông trắng ném cho Tăng Cáo rồi cầm dầm khuấy thay.

- Nị không làm được đâu, phỏng chết!

Không khuấy đường khét dưới đáy chảo.

- Hà, để ngộ khuấy tiếp!

Bà Sấm già lâu nay để ý thằng con thích làm kẹo hơn là đứng bán hàng ở phía trước. Bà thấy hai đứa rù rì rủ rủ với nhau có khi cả giờ đồng hồ. Những lần A Múi đi gánh nước thì Tăng Cáo bảo:

Gánh lưng lưng cái thùng! Gánh đầy gầy cái đòn "ngành".

Nhưng A Múi gánh đầy hai thùng nước đi tù bến lên nhà không nghĩ chặng nào và không làm tạt nước trong thùng. Vài lần bệ bắt gặp Tăng Cáo gánh dùm cho A Múi. Bà còn thấy trong nhà tắm có cục xà bông cô Ba, không biết của ai để cho ai. Nếu A Múi lấy trên kệ cho Tăng Cáo thì không sao, nhưng nếu Tăng Cáo đem xuống cho A Múi tắm, đứa ở mà tắm xà bông thơm của chủ nhà...

Ái dà dà, cái đó thiệt là chướng mắt. Nhưng mà làm sao bây giờ?

Trai gái ở chung trong nhà có trời mà cản được! A Múi thấy Tăng Cào hiền lành dễ dãi không xét nét như bà mẹ nên nàng cũng đối xử lại với chàng tự nhiên. Đôi khi đến giờ cơm hai người chờ nhau để ngồi chung bàn. Bà mẹ biết vậy nên bắt Tăng Cào ăn trước, nhưng chỉ vài lần rồi không thể ngăn được nữa, bà buông trôi cho hai đứa ăn cơm chung hằng ngày trong lúc bà coi cửa hàng.

Nhiều lần có đám hát tới ở rạp Cải lương, A Múi xin phép bà đi xem. Sau đó, bà cũng thấy Tăng Cào vắng nhà. Bà biết chúng nó đã mền nhau đến mức "nguy hiểm" nhưng bà không thể ngăn chặn được nữa. Bà đã ngắm nghía cô Lìn, con gái của một người quen thời hai bên còn hàn vị Thửơ sanh tiên, cha Tăng Cào cũng đồng ý chỗ đó, nhưng bên kia bảo chờ một năm nữa cho đứa con gái lớn.

Một năm không là bao, nhưng bây giờ bà lại thấy dài vô cùng. Bà sợ cho việc nhà sẽ bùng nổ trước đám cưới. Từ ngày có A Múi trong nhà Tăng Cào không mấy khi nhắc tới Lìn. Bà biểu đem trà biểu bên đó, Tăng Cào tìm cớ thoái thác. Cào và Lìn ít gặp gỡ nhau và hẫ u như chúng không biết rằng cha mẹ chúng đang sửa soạn làm suốt với nhau:

Đêm qua bà Sầm nghĩ tới chuyện đuổi con Múi ra khỏi nhà. Nếu để nó ở đây sẽ có sự lôi thôi chứ không khỏi. Nó rất xinh.

Da trắng mặt mũi có duyên, môi đỏ, răng đều như hạt bắp mà nguy hiểm nhất là nó hay cười với thằng Cào. Cái cười làm cho bà cảm thấy xoắn xang. Xoắn xang vì con Lìn là con một. Thằng Cào sẽ làm chủ hai cửa tiệm. Đời nó khỏi đi bán kẹo đục nhật từng xu, đó là điều chắc chắn, nhưng còn điều chắc chắn hơn là khi nó bằng tuổi cha nó thì nó sẽ giàu tở đám con nó sẽ sung sướng hơn người.

Ở bên Tàu nghèo lắm, củi không có mà chụm, lá cây đâu có phải là rác. Nhà nào cũng quét lá cây để dành làm củi. Trẻ con không có cháo ăn. Qua bên này như chuột sa hũ nếp. Mới hơn mười năm hai vợ chồng tay trắng đã làm chủ một cửa hàng.

Bà Sấm già xót xa nghĩ lối cái cửa tiệm của cha mẹ con Lìn lọt vào tay người khác. Nhưng đuổi con Múi ra khỏi nhà thì dễ, còn đuổi nó ra khỏi trái lim thẳng Cào là chuyện khó. Con Múi đẹp hơn con Lìn. Con Lìn hơi lùn không xứng với nó. Đuổi cách nào? Thưa lúc thẳng Cào đang soạn hàng ở trước, bà Sấm ra sau. Con Múi đang xắt gừng sửa soạn làm kẹo da trâu. Bà ngồi xuống ghế ăn cơm rồi gọi Múi. A Múi buông con dao lá bài to bẳng đến đứng ở cạnh bàn.

Bà Sấm nhìn A Múi. Bà giật mình. Liu nay bà không nhìn nó gần như thế. Bà coi nó như cái bóng ma trong nhà này. Bà ê?

nó ở đây vì bà cần nó không phải vì thương nó. Loài người này sơ?

dĩ sống chung với nhau là vì họ cần nhau chứ không phải vì họ.

thương nhau. Bà cũng vậy chứ khác gì. Bà thấy A Múi bữa nay khác hẳn với A Múi khi Tài Miều xách tới. ăn gạo chợ, uống nước phong tên, con bé đẩy ra và đẹp hẳn lên. Bà nói giọng bình thường:

Bữa đó ông Miều đem mày tới đây tao thấy mày đói rét không chỗ nương tựa tao tội nghiệp nên tao cho mày ở đỡ. Đến nay đã hơn tháng rồi, vậy mày có lính trở về nhà hoặc là đi đâu chưa?

A Múi chết trân đứng không nhúc nhích. Nó tưởng không bao giờ bà Sấm hỏi nó câu đó. Hằng ngày nó làm không

ngihtay.

Bà Sấm gọi một tiếng là có mặt, bảo một câu là dạ răm rắp, không hề sai siển cũng không hề đánh vô một cái chén sành. Nước trong lu luôn luôn đầy, nhà cửa luôn luôn sạch bóng... để được ở đây mà ăn cơm, bây giờ nghe bà Sấm hỏi, A Múi bật khóc. Nhưng bà Sấm tiếp:

Mày nói với ông Miều là mày trốn nhà. Tại sao mày trốn?

Cha mẹ mày là thần nanh đở mỏ hay sao mày phải đi?

Dạ không phải! Cha mẹ tôi thương tôi làm.

- Cha mẹ thương sao con phải đi khỏi nhà?

- Dạ cha mẹ tôi định gả tôi cho người ta.

- Vậy mày có chồng rồi hả? - Bà Sấm quát to bất ngờ.

Để cho thẳng con trai mới lớn lên của bà vương vấn với gái có chồng là điều xui xẻo, chuyện màn ăn sẽ lụn bại. Con trai tân phải lấy con gái trinh. Bà càng có lý do đuổi A Múi. Bà bảo:

- Tao cho mày ở đây là vì mày không có quen với ai và tao ngô mày là con gái. Ai dè mày đã có chồng.

A Múi nói ngay:

Dạ tôi không có ưng họ.

- Không ưng nhưng cha mẹ mày hứa thì cũng như mày đã có chồng. Ở xứ Tàu của tao chồng vợ chỉ cưới hỏi một ra rị có khi cha mẹ hứa khi còn nằm trong bụng. Ở cái xứ của mày thì cứ loạn xà bì. Nay cưới mai bỏ cứ như đồ giẻ rách chùi chân. Mày ở đây nay mai nếu cha mẹ hoặc chồng mày bắt gặ thì họ kiện tao mất cả gia tài. Bữa nay khi ăn cơm chiều dọn dẹp nhà cửa xong thì mày đi khỏi nhà tao nghe chưa. Tối nay tao không muốn thấy mày nằm ngủ ở cái xó hóc này. Tao sẽ biểu thẳng Cào dẹp chiếc chiếu trải trên tấm ván đó đi.

Chập sau, Tăng Cào xuống, A Múi đang cầm chiếc dầm khuấy chảo đường sôi. Thấy mắt Múi đỏ hoe, Cào đến nom sát vào để nhìn và hỏi:

- Sao ni khóc vậy?

Không! - Múi đáp cộc lốc rồi quay mặt.

- Nị khóc mà, đừng có giấu.

A Múi bảo:

- Sửa soạn rắc bột lên bàn để đổ kẹo ra.

Cào cuộn tròn chiếc chiếu dựng ở góc rồi lấy cây chổi tre quơ qua quơ lại mặt bàn và nhìn A Múi cười:

Nị ngủ ở trên này có dính đường không?

- Đừng có giôn!

Chắc dính nhiều nhiều chớ. Đâu đưa cho ngộ chửi thư? xem. Chắc là da ni ngọt lắm.

Tăng Cào vừa nói vừa bước tới ghénh cổ về phía A Múi và hít hít. Nhưng A MÚI nói:

- Tránh ra, tôi vít đường sôi vào mình đó!

Giận ngộ hả? Ngộ có làm gì in mà ni giận ngộ.

- Quét cho sạch cái bàn.

- Hà hà! Nị ngủ trên đó thì kẹo ăn càng "ngoan" chớ có sao!

- Rắc bột lên đi, đường tói rồi, tôi đổ ra bây giờ.

Tăng Cào bưng hộp bột và xán tới gần A Múi bốc lên một nắm, nói:

- Cái bột này cũng trắng như cái da của ni vậy. Bữa nào ngộ cho ni một hộp phấn mà bôi lên mặt cho ngộ thêm ghen!

Thấy A Múi vùng vằng không vui vẻ như mọi ngày, Tăng Cào ngưng đùa. Hắn đem bột rắc lên tấm ván vuông dài như một tấm thớt vĩ đại trên đó có vô số làn dao cắt ngang cắt dọc từ đời cha Tăng Cào tới bây giờ. Rắc xong, lấy cái vá to múc đường sôi trong chảo đổ lên. Khi chảo cạn thì A Múi đổ đường mới vào nấu tiếp rồi lấy con dao lá bài rộng bản gọt gừng theo kiểu ba dao bốn củ của bà Sấm bảo, nghĩa là hầu như vỏ gừng còn nguyên. A Múi đem cả rễ gừng ra sau hè đổ vào chảo rửa rồi đem vô nồi xắt. Xắt xong đổ vào cối đằm nhuyễn, trong lúc Tăng Cáo làm kẹo. Anh ta dùng cái đằm tre trải ra cho đều trên mặt ván rồi đến bên A Múi:

- Đưa tôi quết cho.

A Múi không trả lời. Tăng Cáo quay lại mẻ kẹo. Anh ta thoa bột lên một cái ống cán to rồi cán những mô kẹo đường mỏng ra.

Mùi thơm bát ngát khắp phòng. Tăng Cáo cán một hồi thì mẻ kẹo đã phẳng phiu trên mặt ván.

Tăng Cáo bảo:

- Nị đến giúp ngộ một chút.

Hai bên nói chuyện bằng thứ ngôn ngữ ba rọi họ vẫn thường dùng với nhau. Và A Múi cũng đã quen miệng nên càng thích học thêm để nói với Tăng Cáo. Mọi ra n, khi cáo đã cán suýt vài lượt thì Múi cán tiếp đến xong, nhưng bữa nay Múi không muốn cho Cáo thấy cặp mắt đỏ hoe của mình, nên Múi không cán tiếp. Chập sau, Cáo hoàn thành, Múi không thể ngồi mãi được đành phải đứng dậy. Múi giúp cho Cáo cắt tấm "da trâu" ra thành miếng nhỏ hình chữ nhật. Múi cầm cây thước bằng dặt lên mặt bàn còn Cáo dùng con dao lá bài to bằng mà cắt, dọc xong lại ngang. Tấm "da trâu" đã được xén thành hàng ngàn

mảnh con đều nhau, vuông cạnh có rắc bột trắng tinh thơm phức.

Bất thần Tăng Cáo nhặt một miếng đưa cho A Múi:

- Nếm thử coi mẻ kẹo này có ngon không?

A Múi nhăn mặt lắc đầu:

Ngộ không ăn đâu.

- Sao mọi ra n ni ăn hả?

- Mọi cân kẹo ngon, bữa nay kẹo khét.

Tăng Cáo trố mắt:

- Hả hả... Nị nói kẹo...

Kẹo non lửa, ủa kẹo già lửa nên có mùi khét.

Tăng Cáo tưởng thiệt bèn đút kẹo vào miệng cắn một góc rút ra, nhai ròi lắc đầu:

Cay lắm.

- Không ăn à?

- Không ăn được?

- Không ăn sao chảy nước mắt?

Múi ngúng nguẩy bỏ đi, nhưng Cào nắm bắp tay Múi giữ lại:

- Khóc hả? Sao Múi khóc.

Múi càng mủi lòng khóc tọ Tăng Cào kê môi sát vào má Múi:

Ngộ ái ni!

Múi vùng ra. Nàng xếp những miếng kẹo đem chồng lên bàn đã rải bột sẵn rồi ngồi lẳng lẳng ngồi góì một mình. Tăng Cào nhìn những tấm giấy đủ màu trong tay A Múi mà ngẩn ngơ.

Tăng Cào bước lại ngồi đối diện với A Múi, tay gói miệng nói tía lia:

- Nị có nghe ngộ nói gì không?

Không có nghe gì hết.

Ngộ nói lại cho ni nghe nhé?

- Không muốn nghe.

- áy da, sao bữa nay Múi lại giận ngộ, hả? Ngộ có làm gì đâu Ngộ thương Múi mà. Ngộ nói thiệt cái bụng của ngộ, Múi không tin hay sao? Ngộ không có muốn cưới vợ mà. Má ngộ biểu ngộ cưới cô Lên, nhưng ngộ không có thích. Ngộ muốn Múi làm vợ ngộ có được không? Hà hà, đừng có giận. Giận mất cái đẹp!

Kìa, Múi nói đi, sao cứ quạu với ngộ hả?

Chảo đường sôi sùng sục. Những chiếc bong bóng đường nổi lên rồi vô tan. Mùi đường bốc ngào ngạt cả nhà khộ A Múi ngược lên:

- Khét rồi, bót lửa ra?

Nhưng Tăng Cào cười hề hề:

- Đường này phải nấu một lượt củi nữa mới tới.

Nói vậy rồi Tăng Cào đi lại góc nhà rê mấy gộc củi, nhưng vừa ôm lên Tăng Cào đã vội ném xuống và kêu A Múi lại tiếp sức.

A Múi cực chẳng đã phải nghe lời ông chủ con.

Hai người khiêng gộc củi nhẹ nhàng. Tăng Cào cười khè khè:

- M nh ngộ Ôm hai cây cũng dư sức mà!

- Sao còn biểu người tả Há, người của Múi có câu:

Đồng vợ đồng chồng tát nước biển Đông cũng cạn mà!
Còn người của Cao thì nói Phu sượng phụ tùy mà? Nị
hồng có piếc hay sao?

A Múi nghe hai vành tai nóng rần...Nhưng cái màn làm
kẹo da trâu ở nhà kho diễn ra hằng ngày làm xốn mắt bà
Sấm già. Bà muốn đưa con bé ới càng sớm càng tốt. Mặt
nước đã mấp mé lưng đê Chờ nó tràn không ngăn kịp.
Hôm nay bà đứng ở nhà trên nhìn qua song cửa ngăn
theo dõi Tăng Cao. Quả thật nó đã mê con Múi. Bà tất tả
chạy lại nhà bà Hìu, mẹ con Lìn để vấn kế.

Bà Hìu biết Tăng Cao khá trai còn con gái mình hơi xí.

Chung quanh đây những chủ tiệm cô bà có con gái thiếu
chị Họ cũng muốn con gái họ trở thành bà Đại Thành,
cũng như bà Đại Thành muốn tăng Cao làm chủ một lúc
hai cái tiệm. Nhưng bà Hìu gạt nhanh ra hết:

"sắp đám cưới rồi! Nhà trai đã hứa từ hồi ông Đại Thành
còn sống!" Thấy bà Sấm đến, Bà Hìu nói ngay:

- Con Lìn vừa sắm đôi giày cao gót!
- Ờ ờ phải đó! Vậy là xứng đôi rồi. Muốn lùn thì khó, chớ
muốn cao thì dễ mà!

Bà Sấm nói ý định của mình cho bà Hìu nghe, bà Hìu cười
và xua tay:

- Chế đùng có vút nó! Chế nghe tôi thì tôi mách kế cho.

Vừa có nhơn, vừa có lợi.

Kế gì hay vậy?

Bà Hìu nói tóm tắt. Bà Sấm quá mừng rô.

Bà Hìu thêm:

- Chế có biết lão Vạn Thịnh chết vợ sớm vậy không?
- Tại sao?

- V lão quơ của phi nghĩa thì không bền.

- Phi nghĩa với ai, hồi nào?

- Hồi trước, lão và một người bạn của ông nhà tôi đi về Tàu. Hai người làm được một số tiền kha khá nên đem về cho bà con bên đó. Khi đi xuống tàu, hai người nằm hai cái ghế bố cạnh nhau, vì sợ ăn cướp sông cho nên hễ người này ngủ thì người kia thức để canh chừng hai chiếc wa ly. Lão ta thừa lúc ông bạn ngủ?

mê bèn tráo cái wa ly. Ông bạn đâu ngờ có chuyện như vậy. Đến sáng khi lên tàu, ông bạn cứ xách chiếc wa ly nhưng khi biết là không phải của mình thì ông ta đã đông mất. Ông bạn mờ wa ly ra xem thì chỉ có đôi giày và mấy cái áo rách. Cả một wa ly bạc đầy, chế biết không?

- Sao lão Vạn biết bạn bỏ bạc trong wa ly mà tráo?

Thì lão Vạn hỏi mí, ông bạn tin đồng hương nên khai thiệt. - Bà Hìu tiếp- Ông bạn trở lại tìm lão Vạn thì lão ta nói không biết!

Chết thật!

Với wa ly bạc đó lão đã làm giàu. Tiệm lớn tiệm nhỏ, nhà ngang phố dọc còn ông bạn kia học máu chết tươi.

Bà Sấm nói:

Rồi chế tính kế nào? Một người như lão ta để gì moi được một cắc.

- Vô quít dày, móng tay nhọn. Chế để tôi lọ Tôi sẽ lấy hết gia tài của lão. Chế vùi tôi chia.

Bà Sấm thay đổi hẳn cách đối xử với A Múi kể từ sau buổi đàm luận tỉ mỉ đó.

Bà cắt áo quần bằng vải bông, may đúng như người Tàu.

Chải tóc theo như các ả trong lịch Tàu, đeo bông tròng teng, cho A Múi mang dép chớ không để đi chân trần như trước nữa. Chẳng mấy chốc A Múi trở nên một cô gái chợ có đôi bắp tay lồi tận vai trắng như ngà, có đôi gót son lê dép trên nền gạch. Những ngón tay của cô đã được giảm đi những việc nặng nhọc ở nhà kho mà thường xuyên dùng để đếm tiền trên kệ. Tiệm Đại Thành trở nên đắt khách. Dám thanh niên Cắc chú tới đây mua hàng và tán tỉnh cô gái bằng tiếng tàu ba rọi.

Ngộ ái ái ni.

- Ngộ bắt ái ni a!

Múi trả lời với nụ cười hồn nhiên ròn rã. Điều này làm cho Tăng Cáo không vui. Nếu A Múi phải đứng bán ở trên thì bà Sấm lại lui cui giúp Cáo ở nhà kho. Sự gàn gỏi giữa Múi và Cáo có giảm giờ nhưng lại tăng độ. Mỗi ra ri Múi xuống gọt gừng hoặc kiểm thước bảng cho Tăng Cáo cắt "da trâu thì Cáo tìm cách nói răn những câu khác ngoài cái câu mà bây giờ Cáo cho là rất thường tình là:

"Ngộ ái ái ni".

Một hôm có chuyện bất ngờ. A Múi đang đứng ở kệ thì có một người con gái mặc đồ tàu lòe loẹt bước vào, mặt hầm hầm, A Múi lễ phép:

- Bà... muốn mua gì ạ?.

- Tôi không mua gì hết.

- Dạ, bà cần xem gì tôi chỉ cho.

Tôi cũng không muốn xem gì hết.

- Dạ, tùy bà, tiệm tôi nhỏ có ít hàng.

Tiệm nào của cô?

- Dạ không? Tôi đâu có nói tiệm của tôi. Tôi chỉ là người làm công. - Nay mai tao sẽ không cho mày làm nữa.

A Múi kinh ngạc không nói nên lời. Người con gái gằn giọng:

- Tao là chủ tiệm này.

- Dạ bà nói gì ạ?

Tao là vợ chưa cưới của chủ mày. Tao là chủ mày. Mày chạy vào nói với chủ mày như thế.

Bà Sấm nghe to tiếng bèn đi lên.

A ùn! - Bà kêu lên - Con đi đâu đấy?

- Con đến thăm mẹ ạ?

Lên đã nghe lỏm được câu chuyện giữa hai bà suốt qua kẽ vách trong những lần bà Sấm tới bàn với mẹ nàng. Nàng cũng sợ.

mất Tăng Cào. Con gái Tàu ở xứ này không quý lắm vì thanh niên Tàu có thể lấy vợ Việt dễ dàng. Kém nhan sắc như nàng thì chuyện lấy được một tấm chồng cô Tăng Cào vừa khá trai vừa có tài sản là một chuyện khó cho nên nàng nhất quyết xem mặt đối phương.

Bà Sấm sợ vỡ lở ra to bèn ngọt ngào:

- Múi là con gái nuôi của mẹ đó mà. Có chuyện gì đâu!

- Thì con cũng chỉ đến thăm...

- Nó là em gái của con. Con gọi nó bằng em trước mặt mẹ.

đi!

Chào mọi... Lên cố nén giọng gay gắt, làm lành.

A Múi miễn cưỡng đáp lời vì nàng chưa bao giờ được bà Sấm bảo cho biết rằng nàng là con gái nuôi của bà tạ

Nàng càng ngạc nhiên hơn vì mỗi hôm nào đây bà đã bảo Múi phải tìm chỗ đung thân. Từ một khúc gỗ mục lại hóa ra trầm hương ư?

Nàng càng buồn vì biết rằng Tăng Cào đã có hôn thê.

Lên ra về bà Sấm gọi Múi lên rồi U bảo: Hôm nay mẹ nói cho con biết một điềm chiêm bao.

Múi không biết chuyện gì cứ đứng chờ. Bà Sấm vào buồng khuôn ra một chiếc rương gỗ màu đen cũ sứt mẻ không được sơn lại đem ra để trước mặt A Múi bảo:

- Đây là chiếc rương của mẹ xài hồi mới qua đây! Nhờ nó mà mẹ làm ăn khá như ngày hôm nay. Dcm hôm kia mẹ nằm chiêm bao thấy cha thằng Cáo về bảo nhận con làm con nuôi lần đầu tiên bà Sấm xưng "mẹ con" với A Múi vì con không có nơi nương tựa.

Con sẽ ở đây làm ăn. Sau này mẹ sẽ gả con chỗ giàu sang quan lớn với cha con thưở trước. Con nên coi thằng Cáo là anh của con.

Người hồi nãy là vợ của nó. Sang năm sẽ dám chọi. - Bà Sấm tiếp Hôm nay mẹ sẽ làm lễ trong gia đình được nhận con là con của mẹ.

và em của thằng Cáo. Từ nay cái gia đình này sẽ là gia đình của con. Mẹ sẽ đi làm giấy tờ khai cho con họ Tăng không ai có quyền đụng chạm tới con nữa hết.

A Múi sung sướng đứng tựa bcn mcp ván mà ngẩn lòi.

Sự đe dọa không nhà ở không cơm ăn đã phút chốc biến tan. Sự sợ hãi bị người quan trông thấy và bị bắt về xứ không còn nghĩa lý gì nữa. Từ nay A Múi sẽ mặc đồ sẫm, nói trắng Tàu và sẽ lấy chồng Tàu. Nàng sẽ phải qucn đi cái lỗ địa làn nhẩn noi nàng bị nhục mạ và hành hạ như một con vật.

Nàng cúi đầu và dạ một tiếng thật khẽ.

Bà Sầm vuốt tóc con gái và giở chiếc rương ra lấy một chiếc cẩm thạch xanh đưa cho A Múi:

- Đây là chiếc vòng gia bảo. Để mẹ đeo cho con. Kể từ nay con sẽ là đứa con gái mang dòng máu họ Tăng. Bao giờ con đánh vỡ chiếc vòng này thì con không còn là con của mẹ.

Nói xong bà Sầm cầm tay A Múi xỏ vào cho Múi.

- Hà, hà đẹp ghê không?

A Múi đi xuống thang iâu. Nàng hơi run chân vùi mấy nấc thang vừa tối vừa gặp ghềnh.

Xuống phòng kho, nàng vung tay lên khoe:

Chiếc vòng đẹp quá, hia biết ở đâu không?

Tăng Cáo không nói gì. Chảo đường trên bếp vẫn sôi. Cái chảo này không mấy lúc được nghỉ xả hơi. Nếu tính bổ động số kẹo còm do tiệm Đại Thành sản xuất thì từ khi làm phong kẹo đầu tiên đến nay, có lẽ mỗi đứa học trò đã ăn ít nhất một chục miếng kẹo da trâu hoặc cốm mận. Tăng Cáo đổ cốm khô vô.

Những hạt gạo nở to trong nháy mắt đã trở thành chảo cốm. Tăng Cáo lặng lẽ xúc đổ lên bàn rồi cán như cán kẹo da trâu. A Múi rút một miếng rìa đưa cho Tăng Cáo:

Bữa nay hia xào khéo lắm, tôi cho thử một miếng đây?

Ngộ không xúc được.

Chủ không xúc được thì bán cho khách nào?

- Áng cho ai thì áng!

Tăng Cáo nhấn mạnh chữ "P" một cách nặng nề. A Múi không biết chuyện gì làm chàng trai vui tính nổi cáu. A Múi lại pha trò:

Hôm trước hia bảo tôi nếm kẹo tôi không nếm, bây giờ tôi bảo hia nếm cốm hia không nếm lại để trừ hả?

- Cốm mặn chát rồi!

- Nị không còn ái ngộ nữa hả?

- Còn chớ. Có ni không ái ngộ thì có.

- Nị ái ngộ thì ngộ cũng á...

Tặng Cáo buông cái ống cán nháy tới ôm chầm lấy A Múi mà hôn. Nhưng từ trên nhà, có tiếng vọng xuống:

Cáo! Cáo? Nó là em "ngái" của mà?

Kho ebook online

<http://isach.info>